

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THU BA



**BÁO CÁO ĐỀ XUẤT
CẤP GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG**

Của cơ sở

**“NHÀ MÁY SẢN XUẤT GẠCH, NGÓI THEO
CÔNG NGHỆ LÒ NUNG HOFFMAN”**

**Địa điểm thực hiện: Lô 03-CN4, Cụm công nghiệp Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.**

-Tây Sơn, tháng 10 năm 2024-

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THU BA



**BÁO CÁO ĐỀ XUẤT
CẤP GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG**

Của cơ sở

**“NHÀ MÁY SẢN XUẤT GẠCH, NGÓI THEO CÔNG
NGHỆ LÒ NUNG HOFFMAN”**

**Địa điểm: Lô 03-CN4, Cụm công nghiệp Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.**

CHỦ CƠ SỞ

CÔNG TY TNHH TM THU BA

Giám đốc



Nguyễn Khắc Kiên

-Tây Sơn, tháng năm 2024-

MỤC LỤC

MỤC LỤC	1
DANH MỤC CÁC TỪ VÀ CÁC KÝ HIỆU VIẾT TẮT.....	3
DANH MỤC CÁC BẢNG.....	4
DANH MỤC CÁC HÌNH VẼ.....	5
CHƯƠNG I.....	6
THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ	6
1. Tên chủ cơ sở:.....	6
2. Tên cơ sở:	6
3. Công suất, công nghệ, sản phẩm sản xuất của cơ sở:.....	7
3.1. Công suất hoạt động của dự án:	7
3.2. Công nghệ sản xuất của cơ sở:	7
3.3. Sản phẩm của cơ sở:	11
4. Nguyên, nhiên liệu, vật liệu, phế liệu, điện năng, hóa chất sử dụng, nguồn cung cấp điện, nước của cơ sở:.....	12
4.1. Nguyên, nhiên, vật liệu (đầu vào) của cơ sở	12
5. Các thông tin liên quan đến cơ sở:	13
5.1. Các hạng mục công trình tại cơ sở:	13
5.2. Danh mục máy móc, thiết bị sản xuất chính của cơ sở:	14
CHƯƠNG II	15
SỰ PHÙ HỢP CỦA CƠ SỞ VỚI QUY HOẠCH, KHẢ NĂNG CHỊU TẢI	15
CỦA MÔI TRƯỜNG	15
1. Sự phù hợp của cơ sở so với quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch tỉnh, phân vùng môi trường.	15
2. Sự phù hợp của cơ sở đối với khả năng chịu tải của môi trường	15
CHƯƠNG III.....	17
KẾT QUẢ HOÀN THÀNH CÁC CÔNG TRÌNH, BIỆN PHÁP BẢO VỆ	17
MÔI TRƯỜNG CỦA CƠ SỞ.....	17
1. Công trình, biện pháp thoát nước mưa, thu gom và xử lý nước thải:	17
1.1. Thu gom, thoát nước mưa:	17
1.2. Thu gom, xử lý nước thải:	18
1.3. Xử lý nước thải:.....	20
2. Công trình, biện pháp xử lý bụi, khí thải:.....	21
2.1. Công trình thu gom, xử lý khí thải lò sấy, nung:.....	21
2.2. Công trình, biện pháp xử lý bụi, khí thải khác:.....	25
3. Công trình, biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải rắn thông thường:.....	27
3.1. Đối với chất thải rắn sinh hoạt:	27
3.2. Đối với chất thải rắn công nghiệp thông thường:.....	28

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

4. Công trình, biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải nguy hại:.....	29
5. Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung:.....	31
6. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường:	32
6.1. Sự cố đối với các công trình, thiết bị xử lý môi trường	32
6.2. Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường khác:	33
CHƯƠNG IV.....	36
NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG	36
1. Nội dung đề nghị cấp phép đối với khí thải	36
1.1. Nguồn phát sinh khí thải:	37
1.2. Dòng khí thải, vị trí xả thải:.....	37
2. Nội dung đề nghị cấp phép đối với tiếng ồn và độ rung:	37
CHƯƠNG V	39
KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG CỦA CƠ SỞ	39
1. Kết quả quan trắc môi trường định kỳ đối với nước thải	39
2. Kết quả quan trắc môi trường định kỳ đối với khí thải	39
CHƯƠNG VI.....	40
CHƯƠNG TRÌNH QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG CỦA CƠ SỞ.....	40
1. Kế hoạch vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải.....	40
1.1. Thời hạn dự kiến vận hành thử nghiệm.....	40
1.2. Kế hoạch quan trắc chất thải, đánh giá hiệu quả xử lý của các công trình, thiết bị xử lý chất thải:	40
1.3. Tổ chức có đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường dự kiến phối hợp để thực hiện Kế hoạch:	40
2. Chương trình quan trắc chất thải (tự động, liên tục và định kỳ) theo quy định của pháp luật	40
2.1. Chương trình quan trắc môi trường định kỳ:.....	41
2.2. Chương trình quan trắc tự động, liên tục chất thải:.....	41
2.3. Hoạt động quan trắc môi trường định kỳ khác theo quy định của pháp luật có liên quan hoặc theo đề xuất của chủ cơ sở:	41
3. Kinh phí thực hiện quan trắc môi trường hàng năm.....	42
CHƯƠNG VII	43
KẾT QUẢ KIỂM TRA, THANH TRA VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG	43
ĐỐI VỚI CƠ SỞ	43
CHƯƠNG VIII.....	44
CAM KẾT CỦA CHỦ DỰ ÁN ĐẦU TƯ.....	44
PHỤ LỤC BÁO CÁO	45

DANH MỤC CÁC TỪ VÀ CÁC KÝ HIỆU VIẾT TẮT

BTNMT	Bộ Tài nguyên và Môi trường
BVMT	Bảo vệ môi trường
BOD	Nhu cầu oxy sinh hóa
BTCT	Bê tông cốt thép
COD	Nhu cầu oxy hóa học
DO	Nồng độ oxy hòa tan
ĐTM	Đánh giá tác động môi trường
QCVN	Quy chuẩn Việt Nam
PCCC	Phòng cháy chữa cháy
HTXL	Hệ thống xử lý
TSS	Tổng lượng chất rắn lơ lửng
CTR	Chất thải rắn
CTNH	Chất thải nguy hại
WHO	Tổ chức Y tế Thế giới
TNHH	Trách nhiệm hữu hạn
KCS	Kiểm soát chất lượng sản phẩm
UBND	Ủy ban nhân dân

DANH MỤC CÁC BẢNG

Bảng 1. Cơ cấu sản phẩm gạch của nhà máy	12
Bảng 2. Nhu cầu sử dụng nguyên liệu đất sét cho quá trình sản xuất.....	12
Bảng 3. Các hạng mục công trình chính của dự án.....	13
Bảng 4. Danh mục máy móc, thiết bị chính của dự án.....	14
Bảng 5. Thông số kỹ thuật của bể tự hoại	20
Bảng 6. Thông số kỹ thuật hệ thống thu gom, xử lý khí thải	25
Bảng 7. Chất thải rắn công nghiệp thông thường của nhà máy	28
Bảng 8. Khối lượng chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên tại nhà máy.....	29
Bảng 9. Khối lượng chất thải công nghiệp phải kiểm soát được quản lý như chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên tại nhà máy.....	30
Bảng 10. Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm dòng nước thải...36	
Bảng 11. Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn theo dòng khí thải	37
Bảng 12. Kết quả quan trắc môi trường khí thải tại nhà máy	39
Bảng 13. Dự trù kinh phí thực hiện quan trắc môi trường hàng năm	42

DANH MỤC CÁC HÌNH VẼ

Hình 1. Vị trí cơ sở	6
Hình 2. Sơ đồ công nghệ sản xuất theo kiểu lò nung kiểu Hoffman.....	8
Hình 3. Sơ đồ nguyên lý hoạt động của lò nung Hoffman.....	10
Hình 4. Sơ đồ mạng lưới thoát nước mưa của nhà máy.....	17
Hình 5. Các tuyến mương thoát nước mưa của nhà máy.....	18
Hình 6. Sơ đồ thu gom, thoát nước thải sinh hoạt của nhà máy.....	19
Hình 7. Vị trí xả thải và nguồn tiếp nhận nước thải sinh hoạt của cơ sở	20
Hình 8. Sơ đồ, mô hình bể tự hoại 3 ngăn.....	21
Hình 9. Hệ thống xử lý khí thải lò nung.....	24
Hình 10. Hình ảnh hệ thống xử lý khí thải lò nung.....	24
Hình 11. Kho lưu chứa chất thải nguy hại.....	31

CHƯƠNG I THÔNG TIN CHUNG VỀ CƠ SỞ

1. Tên chủ cơ sở:

- Chủ cơ sở: Công ty TNHH Thương mại Thu Ba
- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Trường Định 2, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.
- Người đại diện: (Ông) Nguyễn Khắc Kiên Chức vụ: Giám đốc
- Điện thoại: 0399862676 Fax:
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 4101400643 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp, đăng ký lần đầu ngày 04/03/2013, đăng ký thay đổi lần thứ 1, ngày 05/04/2017.

2. Tên cơ sở:

- Tên cơ sở: **Nhà máy sản xuất gạch, ngói theo công nghệ lò nung Hoffman.**
(Sau đây gọi tắt là Nhà máy/cơ sở)
- Địa điểm thực hiện: Lô 03-CN4-Cụm công nghiệp Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định với tổng diện tích 14.951,8 m². Có giới cận như sau:
 - + Phía Đông giáp: đường ĐS1;
 - + Phía Tây giáp: đường ĐS2;
 - + Phía Nam giáp: đường ĐS6;
 - + Phía Bắc giáp: lô 02-CN4 (Công ty TNHH Hai Tây)



Hình 1. Vị trí cơ sở

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

- Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; các giấy phép môi trường thành phần: Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường số 08/UBND-GXN ngày 05/9/2016 của UBND huyện Tây Sơn.

- Quy mô của cơ sở:

+ Phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công: Dự án có tổng vốn đầu tư là: 5.235.400.000 đồng và thuộc lĩnh vực sản xuất vật liệu nên theo Khoản 2 điều 10 của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 thì Dự án thuộc nhóm C (có tổng mức đầu tư dưới 80 tỷ đồng).

+ Phân loại tiêu chí quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường: Cơ sở thuộc danh mục dự án đầu tư nhóm III (dự án ít có nguy cơ tác động xấu đến môi trường) quy định tại điểm b khoản 5 Điều 28 Luật Bảo vệ môi trường và thuộc mục số 02 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính Phủ.

+ Căn cứ Khoản 2 Điều 39 và khoản 4 Điều 41 của Luật BVMT ngày 17/11/2020 thì cơ sở Nhà máy sản xuất gạch, ngói (theo công nghệ lò nung Hoffman) của Công ty TNHH Thương mại Thu Ba là đối tượng phải lập hồ sơ cấp giấy phép môi trường thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND huyện Tây Sơn. Báo cáo này được lập theo phụ lục số XII Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính Phủ.

3. Công suất, công nghệ, sản phẩm sản xuất của cơ sở:

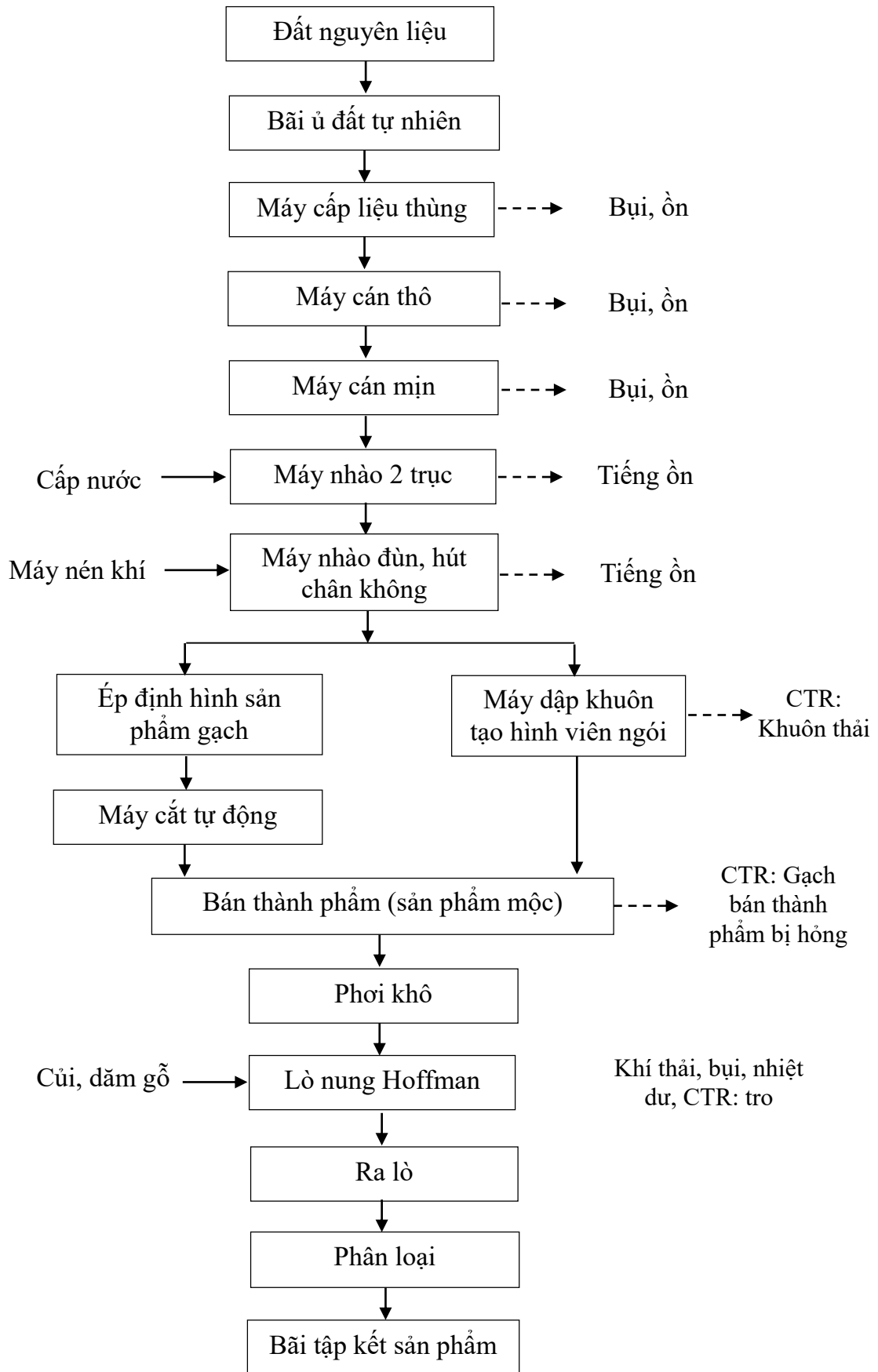
3.1. Công suất hoạt động của dự án:

- Loại hình sản xuất: Sản xuất gạch, ngói theo công nghệ lò nung Hoffman.
- Công suất sản xuất: 09 triệu viên/năm.

3.2. Công nghệ sản xuất của cơ sở:

Sơ đồ quy trình công nghệ sản xuất của Nhà máy như sau:

Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch, ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn



Hình 2. Sơ đồ công nghệ sản xuất theo kiểu lò nung kiểu Hoffman

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

+ Thuyết minh quy trình:

Lò nung Hoffman là công nghệ tiên tiến do Cộng Hòa Liên Bang Đức thiết kế, chế tạo, mang tính khép kín và thân thiện cao với môi trường. Đặc điểm của lò nung Hoffman gồm nhiều khoang chứa sản phẩm và cửa xuất nhập nằm ở hai dãy với những van điều phối. Công nghệ lò Hoffman nhờ tận dụng triệt để nguồn nhiệt cho quá trình sấy và gia nhiệt nên tiêu hao ít nhiên liệu nhờ đó cũng giảm được đáng kể tải lượng khí thải và các chất gây ô nhiễm so với kiểu lò truyền thống. Công nhân đốt lò có thể điều tiết dòng lửa nung đi qua các khoang cần nung, hoặc khống chế không cho dòng lửa đi đến các khoang đang xuất nhập sản phẩm theo ý muốn, giúp tiết kiệm được nhiên liệu và hạn chế tối đa lượng khói thải thoát ra bên ngoài. Ngoài ra, quá trình khói lò đi qua nhiều khoang kế tiếp, bụi va đập với các lớp gạch và rơi xuống nên cũng ít phát sinh bụi hơn.

Sản phẩm gạch, ngói được nung theo công nghệ lò Hoffman đạt được chất lượng đồng đều, độ bền kỹ thuật cao nên rất được người tiêu dùng ưa chuộng.

- Dự trữ nguyên liệu:

Nguồn đất nguyên liệu cung cấp cho nhà máy được mua từ các mỏ đất được cấp phép trên địa bàn tỉnh Bình Định. Đất nguyên liệu được tập kết tại bãi chứa. Tại đây đất được ngâm ủ, phong hóa ít nhất 03 tháng để các hạt sét có điều kiện ngâm nước, làm tăng tính dẻo, đồng nhất độ ẩm, các tạp chất hữu cơ có thời gian để phân huỷ làm tăng chất lượng của đất, chủ động về nguyên liệu sản xuất trong những ngày mưa ẩm.

- Gia công nguyên liệu và tạo hình sản phẩm:

Nguyên liệu tại bãi chứa ngoài trời sau khi đã phong hóa được máy múc gom vào kho có mái che, sau đó được máy múc cơ giới phối trộn đều và nạp vào máy cấp liệu thùng. Trong máy cấp liệu thùng, đất đã được lọc đá thô sẽ vận chuyển đi bằng băng tải xích lá thép, qua bộ phận dao thái đất và bộ phận cào liệu thực hiện những nhiệm vụ: làm tơi đất nguyên liệu, định lượng cung cấp nguyên liệu cho máy cán thô tiếp theo và loại bỏ các cục nguyên liệu lớn rơi vào băng tải. Nguyên liệu sẽ được làm ướt từng phần nhờ vào hệ thống tưới được gắn ở đây chuyên cấp liệu.

Đất từ máy cấp liệu thùng qua băng tải cao su đến máy cán thô. Tại đây những khối đất nguyên liệu lớn được ép phá vỡ cấu trúc ban đầu, khoảng cách giữa hai quả lô cán cho phép cán đất thành mảnh dẹt với chiều dày khoảng 5-10mm.

Đất nguyên liệu tiếp tục được băng tải cao su đưa qua máy cán mịn với khe hở giữa 2 quả cán là 2mm. Tại đây, phối liệu được phá vỡ cấu trúc lần nữa. Sau khi được nghiền đến độ mịn thích hợp, phối liệu được đưa xuống máy nhào lọc và được nhào trộn đồng đều, có độ ẩm phù hợp từ 15 – 20% và được tiếp tục bổ sung một lượng nước cần thiết trong khoảng 20 – 22% để đảm bảo cho quá trình nhào trộn tiếp theo đạt độ đồng nhất và độ dẻo tối ưu. Tại máy nhào trộn 02 trục có lưới lọc các tạp chất như: cỏ, rác, sỏi sạn, ... đất cốt liệu sau lọc được giữ lại và đùn ra khỏi máy.

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

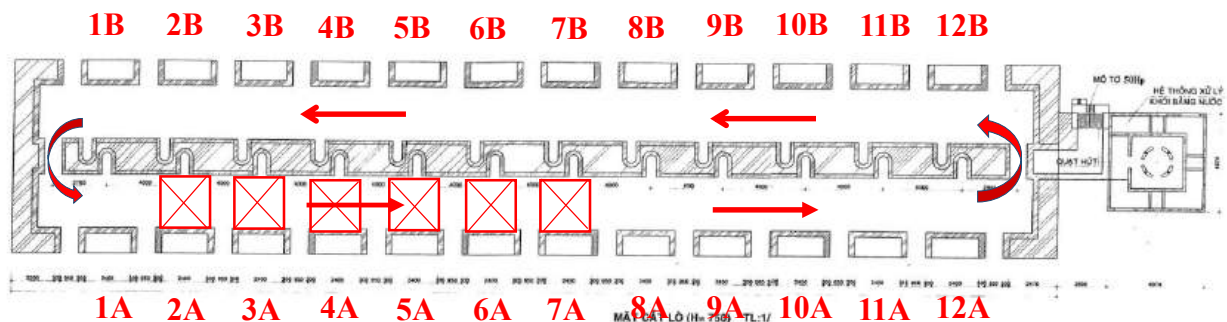
Sau khi ra khỏi máy nhào trộn, phối liệu theo băng tải cao su được chuyển lên máy nhào đùn liên hợp có hút chân không, trong đó có bộ phận nhào và đẩy đất về phía buồng chân không. Tại buồng chân không, không khí và hơi ẩm được hút ra khỏi phối liệu, làm tăng độ chắc của gạch mộc, tạo độ cứng ban đầu. Nguyên liệu sau đó được tải qua khu vực đùn và được ép chặt bằng trục vít qua nòng xi lanh và đầu khuôn ép hình thành một dòng liệu liên tục đi ra khỏi mồm đùn có kích thước, hình dạng xác định bởi mồm đùn (để hình thành phối gạch các loại hoặc ngói). Dòng liệu này được cắt ra thành từng viên phối thô bằng máy cắt tự động. Tiếp theo sản phẩm được công nhân phân loại và xếp lên các xe chuyên dụng (riêng đối với sản phẩm ngói, phối ngói sẽ được vận chuyển đến khu dập khuôn tạo hình sản phẩm ngói) sau đó chuyển đến khu phơi tự nhiên có mái che để làm giảm độ ẩm trước khi xếp lên xe đẩy đưa vào các khoang sấy tại lò nung Hoffman.

- Phơi sản phẩm mộc:

Gạch, ngói mộc sau khi tạo hình có độ ẩm từ 16- 18%, được phơi trong nhà xưởng sản xuất có mái che từ 8-10 ngày tùy theo thời tiết. Dưới tác động của nhiệt độ và gió, độ ẩm gạch, ngói mộc giảm còn 10% - 12%. Sản phẩm mộc sau khi phơi được vận chuyển và xếp lên xe đẩy chuẩn bị đưa vào các khoang sấy tại lò nung Hoffman.

- Sấy, nung sản phẩm trong lò Hoffman:

Tại nhà máy lò nung Hoffman gồm hai dãy, mỗi dãy có 12 khoang, tổng cả lò là 24 khoang. Sản phẩm gạch, ngói mộc sau khi phơi được xếp lên xe đẩy vận chuyển đến xếp vào các khoang chờ sấy thông qua các cửa đốt. Gạch được đốt từng khoang theo chiều ngược chiều kim đồng hồ hết khoang này đến khoang kế tiếp, lửa được dẫn đi bằng hệ thống quạt hút và van hơi. Đốt lần lượt khoang 1A, tuần tự qua 2A, 3A ... qua 1B, 2B ... Tuần hoàn hết dãy A qua dãy B. Để đốt chín 1 khoang gạch mất từ 3 giờ – 3,5 giờ, tùy thuộc vào độ ẩm của gạch mộc, chất lượng của nhiên liệu đốt và mỗi ngày đốt được 6-7 khoang. Thời gian từ lúc đưa gạch mộc vào đến khi lấy gạch chín ra là 24 giờ.



Hình 3. Sơ đồ nguyên lý hoạt động của lò nung Hoffman

Nguyên lý hoạt động của lò nung: Tiến hành đốt lò xoay vòng từ khoang đầu tiên cho đến khoang cuối cùng và sau đó lặp lại. Khí nóng tại lò nung từ khoang đang đốt (ví dụ khoang số n) được dẫn qua các khoang kế tiếp (thường là 4 khoang) để tận dụng

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

nhiệt phục vụ mục đích gia nhiệt và sấy gạch mộc. Khoang kế tiếp khoang đang đốt – (khoang số $n+1$) là khoang gia nhiệt còn các khoang từ $(n+2)$ đến $(n+4)$ là khoang sấy. Khí thải theo mương dẫn nằm giữa hai dãy lò và được hút cưỡng bức bằng quạt hút về hệ thống xử lý khí thải trước khi thoát ra ống khói nằm ở một phía cuối của lò.

Việc tận dụng nhiệt của khí nóng phát sinh trong quá trình đốt lò phục vụ các quá trình sấy và gia nhiệt xảy ra như sau:

+ Giai đoạn sấy: Gạch mộc trong khoang số $(n+4)$ sẽ bắt đầu quá trình sấy khi van dẫn khí của nó được mở ra (tất cả các van còn lại đều đóng) và buồng số (n) bắt đầu quá trình đốt. Trước đó buồng số $(n+3)$ cũng đã trải qua quá trình sấy khi buồng số $(n-1)$ đốt. Quá trình được dịch chuyển liên tục khi di chuyển cửa đốt từ khoang này sang một khoang kế tiếp. Trong giai đoạn này với tác dụng của nhiệt độ khói lò, hơi nước trong viên gạch mộc tiếp tục được bốc hơi. Viên gạch được gia nhiệt ở nhiệt độ vừa phải, với tốc độ vừa phải để có thể loại bỏ phần ẩm còn lại nên không bị nứt nẻ. Nhiệt độ viên gạch tăng dần từ nhiệt độ môi trường lên đến $120\text{ }^{\circ}\text{C}$. Mặt khác, do sự truyền nhiệt nên nhiệt độ của khói giảm từ $850\text{-}950\text{ }^{\circ}\text{C}$ xuống còn khoảng $130\text{-}160\text{ }^{\circ}\text{C}$.

+ Giai đoạn gia nhiệt trước khi nung: Khoang nằm kế cận khoang đốt là khoang gia nhiệt trước khi nung. Trước đó nó đã trải qua 3 giai đoạn sấy nên không còn độ ẩm. Vì nằm cạnh khoang đốt nên nhiệt độ viên gạch tăng dần gần đến nhiệt độ nung (khoảng $600\text{ }^{\circ}\text{C}$). Trong giai đoạn này, các chất hữu cơ trong gạch mộc bị đốt cháy, diễn ra sự chuyển đổi về chất từ trạng thái của đất sang trạng thái gốm. Gạch sau đó chuyển dần sang trạng thái kết khối.

+ Giai đoạn nung: Trong giai đoạn này nhiệt độ vùng nung đạt tới $850\text{ – }950\text{ }^{\circ}\text{C}$. Quá trình kết khối của viên gạch diễn ra với đặc trưng là bề mặt các thành phần nóng chảy điền đầy vào các khoảng trống tạo thành mối liên kết vững chắc giữa các hạt. Viên gạch trở nên vững chắc hơn.

+ Sau khi kết thúc giai đoạn nung, sản phẩm tiếp tục được chuyển qua giai đoạn được làm nguội. Giai đoạn này làm cho viên gạch nguội từ từ đến nhiệt độ môi trường tránh gây nứt nẻ viên gạch do đột ngột tiếp xúc với không khí lạnh.

- Ra lò, phân loại sản phẩm:

Sau khi nung, gạch, ngói sẽ được làm mát tại lò bằng hệ thống gió của lò kết hợp quạt thổi trong thời gian 18 tiếng. Sản phẩm sau khi ra lò sẽ được công nhân bốc dỡ, phân loại theo tiêu chuẩn kỹ thuật và tập kết về bãi thành phẩm bằng xe nâng hoặc xếp trực tiếp lên xe cho khách hàng.

3.3. Sản phẩm của cơ sở:

Chủng loại sản phẩm sản xuất tại nhà máy: tập trung vào một số loại sản phẩm chính đang tiêu thụ mạnh trên địa bàn như gạch thẻ 02 lỗ, gạch ống 04 lỗ, 06 lỗ, ngói lợp và các sản phẩm khác khi có nhu cầu của thị trường.

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

Cơ cấu sản phẩm sản xuất được trình bày cụ thể bảng sau:

Bảng 1. Cơ cấu sản phẩm gạch của nhà máy

STT	Tên sản phẩm	Kích thước (mm)	Sản lượng (viên/năm)
1	Gạch 2 lỗ	200 x 90 x 50	1.000.000
2	Gạch 4 lỗ	190 x 90 x 90	1.000.000
3	Gạch 6 lỗ	200 x 130 x 90	3.000.000
4	Gạch đặc	200 x 90 x 50	1.000.000
5	Ngói lợp	345x212x20	3.000.000
Tổng cộng			9.000.000

4. Nguyên, nhiên liệu, vật liệu, phế liệu, điện năng, hóa chất sử dụng, nguồn cung cấp điện, nước của cơ sở:

4.1. Nguyên, nhiên, vật liệu (đầu vào) của cơ sở

✓ **Nguyên liệu sản xuất:**

Nguyên liệu đầu vào: Căn cứ công suất sản xuất của nhà máy và hệ số quy đổi tài nguyên quy định tại Quyết định số 80/2023/QĐ-UBND ngày 16/12/2023 của UBND tỉnh Bình Định thì nguyên liệu đất sét sử dụng để sản xuất gạch, ngói tại Nhà máy khoảng: 15.923,85 m³ đất sét/năm. Cụ thể:

Bảng 2. Nhu cầu sử dụng nguyên liệu đất sét cho quá trình sản xuất

STT	Tên sản phẩm	Sản lượng (viên/năm)	Hệ số quy đổi (viên/m ³)	Nguyên liệu đất sét (m ³ /năm)
1	Gạch 2 lỗ	1.000.000	1.070	934,58
2	Gạch 4 lỗ	1.000.000	883	1.132,50
3	Gạch 6 lỗ	3.000.000	511	5.870,84
4	Gạch đặc	1.000.000	758	1.319,26
5	Ngói lợp	3.000.000	450	6.666,67
Tổng cộng		9.000.000		15.923,85

(Nguồn: Công ty TNHH TM Thu Ba)

✓ **Nhiên liệu:**

+ Nhiên liệu đốt lò nung: Tại nhà máy sử dụng nguồn nhiên liệu chính là củi, gỗ các loại với khối lượng khoảng 78 tấn/tháng = 3 tấn/ngày (thời gian hoạt động sản xuất 26 ngày/tháng), được thu mua từ các công ty gỗ và các cơ sở trên địa bàn huyện Tây Sơn và các huyện lân cận.

+ Dầu DO: 8.000 lít/năm.

+ Nhớt: 150 lít/năm.

✓ **Nhu cầu về điện:**

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

+ Nguồn cấp điện: Nguồn cung cấp điện cho các hoạt động của nhà máy được đầu nối từ tuyến điện 22 KV của Cụm công nghiệp Trường Định chạy dọc đường ĐS1 nằm phía Đông cơ sở và được hạ thế tại 01 biến áp có công suất 320 KVA.

+ Nhu cầu sử dụng điện trung bình tại nhà máy khoảng 15.140 kW/tháng.

✓ Nhu cầu về nước:

Nhu cầu sử dụng nước: Nước dùng cho nhu cầu sản xuất (công đoạn nhào trộn nguyên liệu, bổ sung nước cho hệ thống xử lý khí thải lò nung), sinh hoạt, nước tưới cây: khoảng 9,45 m³/ngày. Trong đó:

- Nước dùng cho mục đích sinh hoạt:

Tổng số lao động làm việc trong giai đoạn sản xuất của Nhà máy là 27 người. Áp dụng tiêu chuẩn dùng nước sinh hoạt theo TCVN 13606:2023 - Cấp nước - Mạng lưới đường ống và công trình – Yêu cầu thiết kế là 45 lít/người/ca. Theo đó lượng nước cấp cho hoạt động sinh hoạt của cán bộ công nhân viên có thể tính cụ thể như sau:

$$Q_{\text{sinh hoạt}} = 27 \text{ người} \times 45 \text{ lít/người.ca} = 1,22 \text{ m}^3/\text{ngày đêm.}$$

- Nước sử dụng cho sản xuất:

+ Lượng nước sử dụng cho công đoạn nhào, phối trộn nguyên liệu: Định mức 0,1m³ nước/m³ đất nguyên liệu, với lượng nguyên liệu đất sét sử dụng cho Nhà máy là 51,04 m³/ngày, tương đương khoảng 5,1 m³ nước/ngày.

+ Nước bổ sung cho hệ thống xử lý khí thải lò nung: 1,5 m³/ngày.

-Nước tưới cây: khoảng 1,5 m³/ngày.

*Nguồn cấp nước: nước ngầm từ giếng khoan tại cơ sở.

5. Các thông tin liên quan đến cơ sở:

5.1. Các hạng mục công trình tại cơ sở:

Các hạng mục đã xây dựng tại nhà máy gồm có:

Bảng 3. Các hạng mục công trình chính của dự án

TT	Hạng mục công trình	Diện tích (m ²)	Ghi chú
1	Nhà làm việc	50	Nhà 1 tầng, tường xây gạch, mái lợp tole, móng trụ ,cột giằng bằng bê tông cốt thép
2	Nhà ăn và nhà nghỉ công nhân	96	Móng trụ, đà giằng bê tông cốt thép, nền lát gạch ceramic, tường xây gạch, mái lợp tole.
4	Nhà để xe	42	Khung sườn sắt, mái lợp tole, nền bê tông
4	Nhà bảo vệ	20	Tường xây gạch mái lợp tole, nền bê tông
5	Hệ thống lò nung	918	Lò xây bằng gạch, gồm 26 cửa lò, hệ thống quạt gió, bể lọc khói thải

Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch, ngôi theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn

			và ống khói. Kích thước lò: chiều dài 54m, rộng 17m, cao 4,5m.
6	Xưởng sản xuất thô (Nhà bao che, nhà phơi sản phẩm mộc)	2.346	Móng trụ, đà giằng bê tông cốt thép, nền bê tông, cột và hệ thống mái kết cấu khung kèo thép zamil, mái lợp tole.
7	Nhà xưởng sản xuất	660	Móng trụ, đà giằng bê tông cốt thép, nền bê tông, cột và hệ thống mái kết cấu khung kèo thép zamil, mái lợp tole.
8	Tường rào, cổng ngõ	507,9m	Móng tường rào xây đá chẻ, cột, đà giằng bê tông cốt thép, thành tường rào xây gạch.

(Nguồn: Công ty TNHH TM Thu Ba và Giấy phép xây dựng số 281/GPXD ngày 21/12/2016 của UBND huyện Tây Sơn)

5.2. Danh mục máy móc, thiết bị sản xuất chính của cơ sở:

Bảng 4. Danh mục máy móc, thiết bị chính của dự án

STT	Tên thiết bị	Đơn vị	Số lượng
01	Máy cấp liệu thùng	Cái	01
02	Máy cán thô: 800x600	Cái	02
03	Máy cán mịn: 800x600	Cái	01
04	Máy nhào hai trục	cái	01
05	Máy nhào đùn hút chân không liên hợp	Cái	01
06	Máy nén khí + hệ thống van + dây dẫn đồng hồ	Cái	01
07	Máy cắt gạch tự động	Cái	01
08	Máy dập khuôn tạo hình viên ngói	Cái	01
09	Băng tải cao su chuyển liệu	Cái	01
10	Băng tải cao su ra gạch mộc	Cái	01
11	Băng tải cao su B 600 hồi liệu	Cái	01
12	Quạt hút khí thải lò nung (30Kw/40Hp)	Cái	01
13	Quạt gió công nghiệp	Cái	20
14	Xe bàn chở gạch mộc	Chiếc	30
15	Xe máy đào	Chiếc	02
16	Trạm biến áp và tủ điện 320KVA	Cái	01

(Nguồn: Công ty TNHH TM Thu Ba)

CHƯƠNG II

SỰ PHÙ HỢP CỦA CƠ SỞ VỚI QUY HOẠCH, KHẢ NĂNG CHỊU TẢI CỦA MÔI TRƯỜNG

1. Sự phù hợp của cơ sở so với quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia, quy hoạch tỉnh, phân vùng môi trường.

- Theo Quyết định 274/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ ban hành ngày 18/02/2020 về việc Phê duyệt nhiệm vụ lập quy hoạch bảo vệ môi trường thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 thì mục tiêu quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia:

+ Về mục tiêu tổng quát và tầm nhìn: phải xác định được các mục tiêu cơ bản, có tính chất chủ đạo, xuyên suốt nhằm sử dụng hợp lý tài nguyên, kiểm soát nguồn ô nhiễm, quản lý chất thải, quản lý chất lượng môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, hình thành các điều kiện cơ bản cho nền kinh tế xanh, ít chất thải, cacbon thấp và phát triển bền vững đất nước.

+ Về mục tiêu cụ thể: định lượng được các mục tiêu cụ thể về xác lập vùng bảo vệ nghiêm ngặt và vùng hạn chế phát thải; thiết lập các khu bảo vệ, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học; hình thành các khu quản lý chất thải rắn, nguy hại tập trung; thiết lập mạng lưới quan trắc và cảnh báo về chất lượng môi trường trên phạm vi cả nước cho giai đoạn 2021 - 2030 và tầm nhìn 2050.

Do đó, Cơ sở không thuộc vùng bảo vệ nghiêm ngặt và vùng hạn chế phát thải nên việc đầu tư xây dựng cơ sở là phù hợp với quy hoạch BVMT quốc gia.

- Về ngành nghề đầu tư, sản phẩm của Cơ sở phù hợp với định hướng phát triển vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (sản phẩm gạch xây và vật liệu lợp) đã được UBND tỉnh Bình Định phê duyệt tại Quyết định số 1787/QĐ-UBND ngày 23/05/2017.

- Cơ sở đã được UBND huyện Tây Sơn phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết 1/500 tại Quyết định số 6463/QĐ-UBND ngày 10/10/2013; cấp Giấy phép xây dựng số 281/GPXD ngày 21/12/2016. Được UBND tỉnh cho thuê đất tại Quyết định số 1295/QĐ-UBND ngày 21/4/2016, đã ký hợp đồng thuê đất số 86/HĐ-TĐ ngày 27/5/2016. Được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN CT04445 ngày 03/6/2016.

2. Sự phù hợp của cơ sở đối với khả năng chịu tải của môi trường

Cơ sở không nằm trong danh mục loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường quy định tại phụ lục II Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 của Chính phủ.

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

Qua kết quả quan trắc định kỳ chất lượng môi trường khí thải hàng năm tại Cơ sở cho thấy hiện trạng môi trường không khí tại Nhà máy vẫn đảm bảo theo quy định, chưa có dấu hiệu ô nhiễm. Đồng thời, tại nhà máy nước thải phát sinh với lưu lượng nhỏ, chủ yếu là nước thải sinh hoạt; đối với khí thải lò nung gạch, công ty cũng đã lắp đặt hệ thống xử lý đảm bảo theo QCVN 19:2009/BTNMT, cột B ($K_p = 0,9$, $K_v = 1$) - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ trước khi thải ra ngoài môi trường và phù hợp với quy định về phân vùng xả thải trên địa bàn tỉnh Bình Định, giai đoạn 2021 – 2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 68/2021/QĐ-UBND ngày 11/11/2021. Điều này cho thấy, việc hoạt động của Cơ sở hoàn toàn phù hợp với khả năng chịu tải của môi trường tại khu vực.

CHƯƠNG III

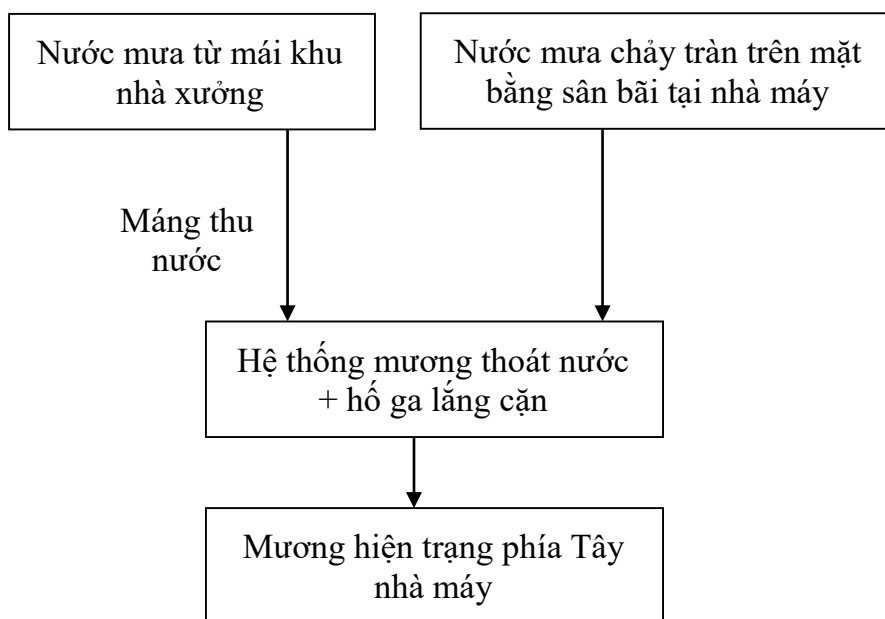
KẾT QUẢ HOÀN THÀNH CÁC CÔNG TRÌNH, BIỆN PHÁP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG CỦA CƠ SỞ

1. Công trình, biện pháp thoát nước mưa, thu gom và xử lý nước thải:

1.1. Thu gom, thoát nước mưa:

Nước mưa trong khuôn viên của Nhà máy được thu gom và đầu nối ra mương đất hiện hữu ở phía Tây Bắc và Tây Nam nhà máy, cụ thể như sau:

Sơ đồ mạng lưới thoát nước mưa của nhà máy:



Hình 4. Sơ đồ mạng lưới thoát nước mưa của nhà máy

Hệ thống thoát nước mưa được thiết kế riêng biệt với hệ thống thoát nước thải và theo nguyên tắc tự chảy, hướng thoát nước từ Đông sang Tây.

Nước mưa trong khu vực nhà máy được thu gom và thoát theo hai dòng:

- Nước mưa từ mái nhà xưởng sản xuất sau khi qua hệ thống máng tole thu nước trên mái được thu gom dẫn vào hệ thống mương bê tông BxH = 400mmx600mm của nhà máy.

- Nước mưa chảy tràn trên mặt bằng sân bãi tại nhà máy được thu gom vào hệ thống mương thoát nước bê tông BxH = 0,4mx 0,6m, mương hở (được bố trí tại khu vực phía Bắc, phía Nam của nhà máy và giữa các khu nhà xưởng sản xuất với chiều dài khoảng 500 m), qua các hố ga lắng cặn sơ bộ và tự chảy về mương đất hiện trạng phía Tây Bắc và Tây Nam nhà máy tại 02 điểm xả tại góc Tây Bắc và Tây Nam nhà máy.

Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch, ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn

Ngoài ra Công ty sẽ thực hiện một số biện pháp sau để hạn chế ô nhiễm nước mưa chảy tràn:

+ Công ty thường xuyên nạo vét mương thoát nước, hồ ga định kỳ trước mùa mưa để đảm bảo hiệu quả thoát nước.

+ Khu vực khuôn viên nhà máy cũng được nhân viên vệ sinh thường xuyên quét dọn bụi đất trên mặt bằng, không để nước mưa cuốn vào gây ô nhiễm nguồn nước mặt.



Hình 5. Các tuyến mương thoát nước mưa của nhà máy

1.2. Thu gom, xử lý nước thải:

1.2.1. Nguồn phát sinh nước thải:

(1). Nước thải sinh hoạt:

- Nước thải sinh hoạt phát sinh chủ yếu từ khu nhà vệ sinh, có chứa cặn bã, các chất lơ lửng, các thành phần hữu cơ, dinh dưỡng và vi sinh. Theo điều 2.11.1 QCVN 01:2021/BXD Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về quy hoạch xây dựng, lượng nước thải được tính $\geq 80\%$ lượng nước cấp. Như vậy, lượng nước thải sinh hoạt phát sinh tối đa được tính bằng 80% lượng nước cấp là: $1,22 \text{ m}^3/\text{ngày} \times 80\% = 0,98 \text{ m}^3/\text{ngày}$.

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

(2). Nước thải sản xuất:

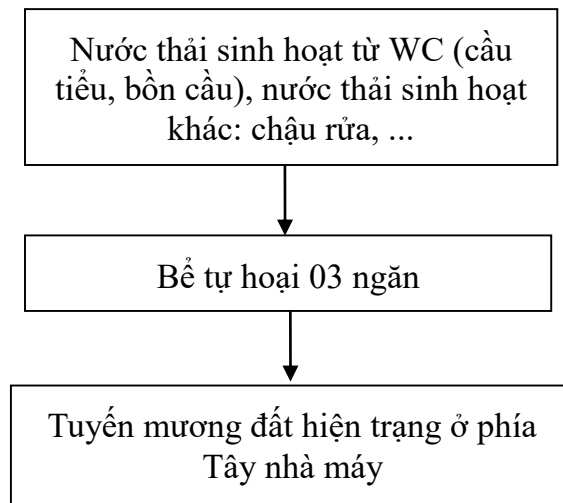
Đặc điểm công nghệ sản xuất gạch ngói theo công nghệ lò nung Hoffman, nước sử dụng cho sản xuất chủ yếu từ công đoạn làm ẩm nguyên liệu sét và công đoạn nhào lọc, phối trộn nguyên liệu. Các giai đoạn này, nước được hấp thụ hoàn toàn vào nguyên liệu, không thải ra môi trường.

Ngoài ra, có một lượng nước thải phát sinh từ hệ thống xử lý khí thải lò nung gạch bằng Bể hấp thụ khí thải bằng nước. Tuy nhiên, lượng nước thải này được lưu chứa tại bể chứa và tuần hoàn tái sử dụng, không xả thải ra bên ngoài. Do đó, Cơ sở không phát sinh nước thải sản xuất.

1.2.2. Công trình thu gom, thoát nước thải:

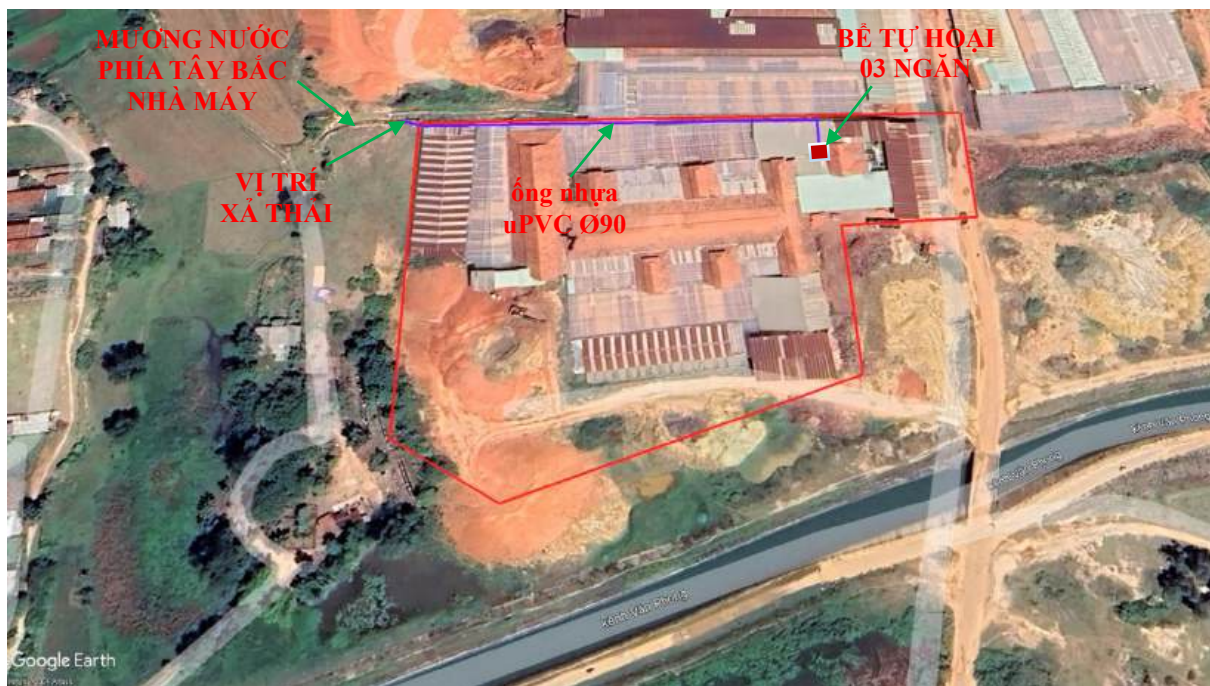
- Nước thải sinh hoạt: Nước thải sinh hoạt từ khu nhà vệ sinh tại nhà máy được thu gom theo đường ống nhựa uPVC D114 (dài 2m) về bể tự hoại 03 ngăn, chống thấm để xử lý sơ bộ nước thải; sau đó nước thải tự chảy theo đường ống thoát nước thải uPVC Ø90mm (dài 143m) dẫn xả ra tuyến mương đất hiện trạng ở phía Tây Bắc nhà máy. Vị trí xả thải có tọa độ: X= 1541823; Y= 575957, hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến 108⁰15', múi chiều 3⁰).

Sơ đồ minh họa tổng thể mạng lưới thu gom, thoát nước thải sinh hoạt của nhà máy hiện nay:



Hình 6. Sơ đồ thu gom, thoát nước thải sinh hoạt của nhà máy

Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch, ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn



Hình 7. Vị trí xả thải và nguồn tiếp nhận nước thải sinh hoạt của cơ sở

1.3. Xử lý nước thải:

*Công trình xử lý nước thải sinh hoạt (bể tự hoại 03 ngăn):

Do số lượng công nhân viên làm việc tại Nhà máy khoảng 27 người, lượng nước thải phát sinh ra khoảng 0,98 m³/ngày, biện pháp được áp dụng để xử lý nước thải sinh hoạt nhà máy là xây dựng bể tự hoại 3 ngăn, đáp ứng tính kinh tế và hiệu quả nhất.

Theo sách *Xử lý nước thải sinh hoạt và công nghiệp* của Lâm Minh Triết, tính toán được định mức khoảng 0,3m³ bể tự hoại/01 người. Như vậy, thể tích bể tối đa cần cho 27 cán bộ công nhân nhà máy là 8 m³.

Công ty đã xây dựng 01 công trình bể tự hoại bằng bê tông, chống thấm có thể tích 9,2 m³ tại khu vực nhà vệ sinh để xử lý sơ bộ nước thải sinh hoạt. Khi bể tự hoại có dấu hiệu đầy, công ty sẽ thuê đơn vị chức năng đến thu gom và vận chuyển đi xử lý theo quy định, công ty cam kết không xả thải ra bên ngoài môi trường.

Các thông số kỹ thuật của hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt tại nhà máy như sau:

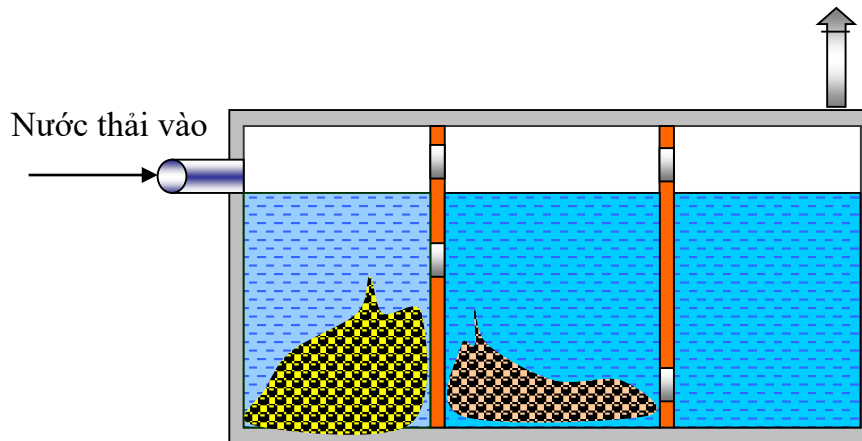
Bảng 5. Thông số kỹ thuật của bể tự hoại

TT	Công trình	Thông số kỹ thuật (m)	Số lượng (cái)	Kết cấu xây dựng
1	Bể tự hoại 03 ngăn tại khu nhà vệ sinh	Dung tích: 9,2 m ³ Kích thước (Đường kính x Chiều cao): + Bể chứa và phân hủy cặn: 1,4m x 2,0m + Bể lắng: 1,4m x 2,0m + Bể lọc: 1,4m x 2,0m	01	- Bi được đổ BTCT đổ tại chỗ M200, đá 1x2, dày 80. Trát xi măng mac 100, dày 20, chống thấm. - Đáy: đế móng BTCT, mac 250 dày 100;

Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch, ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn

- Tóm tắt quy trình công nghệ xử lý nước thải sinh hoạt tại nhà máy hiện nay:

Nước thải sinh hoạt (từ khu nhà vệ sinh) → Ngăn chứa → Ngăn lắng → Ngăn lọc → Hệ thống đường ống nhựa uPVC D90 thu gom nước thải của Cơ sở → Tuyến mương đất hiện trạng ở phía Tây Bắc nhà máy.



Hình 8. Sơ đồ, mô hình bể tự hoại 3 ngăn

Thuyết minh quy trình hoạt động của bể tự hoại

Bể tự hoại 03 ngăn thông dụng được dùng để xử lý cục bộ nước thải từ các khu nhà vệ sinh có kết cấu như sau:

Ngăn thứ nhất: ngăn chứa và phân hủy cặn;

Ngăn thứ hai: ngăn lắng cặn;

Ngăn thứ ba: ngăn lọc.

Bể có ống thông hơi ra bên ngoài bằng ống nhựa PVC D34, có hộp bảo vệ và nắp để hút cặn. Nắp bể được làm bằng đan bê tông cốt thép.

Nước thải từ các khu nhà vệ sinh được thu gom vào ngăn thứ nhất của Bể tự hoại để lắng và phân hủy cặn lắng, cặn lắng được giữ lại trong bể từ 6 - 8 tháng để phân hủy bằng các vi sinh vật kỵ khí. Cặn sau khi được phân hủy một phần được lắng xuống đáy bể, một phần theo nước chảy vào ngăn thứ 2 tiếp tục được lắng và phân hủy cặn lắng. Phần nước trong được đưa vào ngăn lọc loại bỏ cặn.

Sau khi qua bể tự hoại với hiệu suất xử lý của bể tự hoại khoảng 85% thì hàm lượng các chất ô nhiễm BOD₅, COD và SS giảm đáng kể. Khoảng 6 tháng – 1 năm tiến hành hút bùn ra khỏi bể nhưng để lại khoảng 20% bùn men môi tiếp tục lên men xử lý.

2. Công trình, biện pháp xử lý bụi, khí thải:

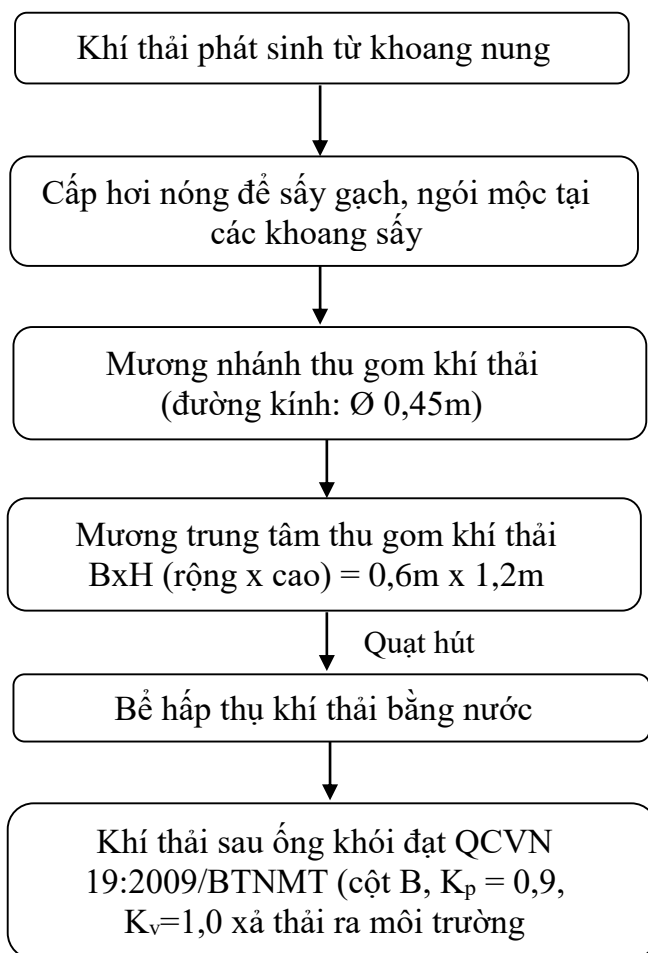
2.1. Công trình thu gom, xử lý khí thải lò nung:

- Nguồn phát sinh: khí thải phát sinh từ quá trình đốt lò nung bằng nhiên liệu gỗ, củi, trấu, có thành phần chủ yếu là: bụi, CO, NO_x, SO_x, ... Gạch, ngói mộc được nung bằng lửa tuần hoàn trong lò nung công nghệ Hoffman cải tiến. Đặc điểm của lò nung Hoffman có đến nhiều khoang chứa sản phẩm và cửa xuất nhập nằm ở hai dãy với những van điều phối. Công nghệ lò Hoffman nhờ tận dụng triệt để nguồn nhiệt cho quá trình

Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch, ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn

sấy và gia nhiệt nên tiêu hao ít nhiên liệu nhờ đó cũng giảm được đáng kể tải lượng khí thải và các chất gây ô nhiễm so với kiểu lò truyền thống. Khí thải từ quá trình nung gạch tại khoang nung sẽ được tận thu tối đa để sấy gạch mộc tại các khoang kế tiếp để tiết kiệm năng lượng và giảm khí thải ra môi trường. Công nhân đốt lò có thể điều tiết dòng lửa nung đi qua các khoang cần nung, hoặc không chế không cho dòng lửa đi đến các khoang đang xuất nhập sản phẩm theo ý muốn giúp tiết kiệm được nhiên liệu và hạn chế tối đa lượng khí thải thoát ra bên ngoài. Ngoài ra, quá trình khí thải đi qua nhiều khoang kế tiếp, bụi va đập với các lớp gạch và rơi xuống nên cũng ít phát sinh bụi hơn.

Quy trình thu gom, xử lý khí thải lò nung Hoffman như sau:



Hình 9. Sơ đồ hệ thống thu gom, xử lý khí thải lò nung Hoffman

Thuyết minh quy trình:

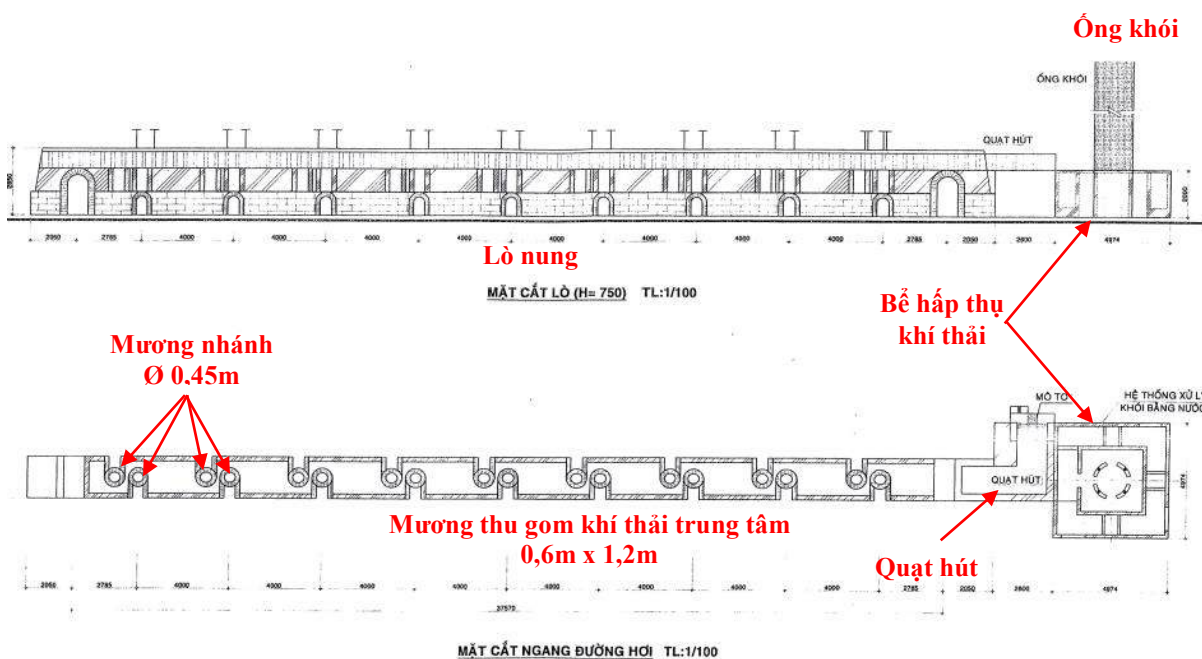
Khí thải (hơi nóng chứa bụi, CO, NO_x, SO_x, ...) từ quá trình đốt nhiên liệu củi, gỗ, trấu để nung gạch tại khoang nung sẽ được tận thu tối đa để sấy gạch mộc tại các khoang kế tiếp để tiết kiệm năng lượng và giảm khí thải ra môi trường. Quá trình khí thải đi qua nhiều khoang kế tiếp, hơi nóng được giữ lại, bụi va đập với các lớp gạch và rơi xuống nên hơi nóng và bụi phát sinh đi vào hệ thống thu gom xử lý khí thải giảm khoảng 70% so với ban đầu.

Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch, ngôi theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn

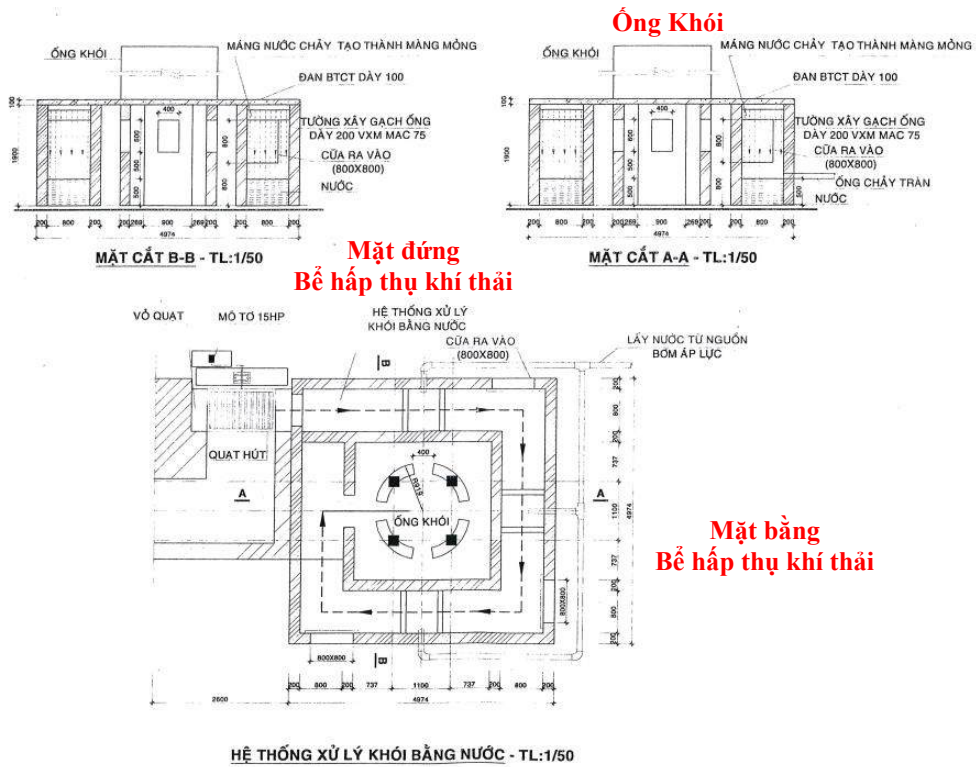
Khí thải từ lò nung Hoffman được thu gom về Bể hấp thụ khí thải bằng nước bằng 24 mương nhánh thu gom khí thải (đường kính trong: \varnothing 0,45m, chiều dài 1,0 m/mương nhánh) nối thông giữa các khoang lò với hệ thống mương dẫn khí thải trung tâm (có kích thước: Rộng x cao = 0,6m x 1,2m, tổng chiều dài: 70m) thông qua quạt hút có công suất 30Kw/40HP.

Tại Bể hấp thụ khí thải bằng nước (xây dựng tại chân ống khói) quá trình hấp thụ được tăng cường nhờ sự tiếp xúc trực tiếp giữa dòng khí và dung dịch chất hấp thụ là nước trong bể xử lý. Khi dòng khí thải đi qua, các chất ô nhiễm như CO, NO_x, SO_x và các hạt bụi tro nhỏ được hấp thụ và được giữ lại tại bể, hiệu quả xử lý đạt được khoảng 80 - 90%. Khí thải sau khi ra khỏi bể xử lý đạt cấp độ B theo QCVN 19:2009/BTNMT ($K_v = 0,9$; $K_p = 1,0$) được thoát ra ngoài qua ống khói cao 16m tính từ mặt đất), ống khói có tiết diện vuông cạnh đỉnh ống khói đến chân ống khói tăng dần từ 0,4m → 1,4m.

Công suất thiết kế hệ thống xử lý khí thải của hệ thống xử lý khí thải tính theo công suất của quạt là 30Kw/40HP là 40.000 m³/giờ.



Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch, ngôi theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn



HỆ THỐNG XỬ LÝ KHÍ BẰNG NƯỚC - TL:1/50

Hình 9. Hệ thống xử lý khí thải lò nung



Hình 10. Hình ảnh hệ thống xử lý khí thải lò nung

Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch, ngôi theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn

Thông số kỹ thuật hệ thống thu gom, xử lý khí thải đã lắp đặt tại nhà máy:

Bảng 6. Thông số kỹ thuật hệ thống thu gom, xử lý khí thải

STT	TÊN THIẾT BỊ	THÔNG SỐ	SỐ LƯỢNG
1	Tuyến mương nhánh thu gom khí thải	Xây bằng gạch, kích thước: đường kính trong Ø 0,45m, gồm 24 mương nhánh có chiều dài: 1,0 m/ống.	24 mương nhánh
2	Mương trung tâm thu gom khí thải	Xây bằng gạch, kích thước B x H (Rộng x cao): 0,6m x 1,2m, tổng chiều dài 70m.	01 hệ thống
3	Quạt hút khí thải	Công suất: 30 kW/40HP, lưu lượng 40.000 m ³ /h.	01cái
4	Bể hấp thụ khí thải bằng nước	Được xây dựng, lắp đặt ngay phía dưới chân ống khói, kết cấu xây dựng bê tông xi măng chống thấm, tiết diện vuông cạnh = 4m x 4m, chiều cao 2,0m (trong đó phần âm dưới nền là 0,5m và phần nổi lên trên là 1,5m)	01 bể
5	Ống khói	Ống khói xây bằng gạch, có tiết diện vuông cạnh đỉnh ống khói đến chân ống khói tăng dần từ 0,4m → 1,4m, chiều cao ống khói tính từ mặt đất: 16 m	01 cái

(Nguồn: Công ty TNHH TM Thu Ba)

Ngoài ra Công ty còn áp dụng các biện pháp sau:

- Xây dựng lò nung gạch có khoang đốt củi rộng, thoáng nhằm mục đích cho nhiên liệu cháy hoàn toàn hạn chế sinh ra khí CO. Trong quá trình vận hành lò nung gạch công nhân vận hành luôn kiểm soát, kiểm tra và thực hiện đúng quy trình vận hành lò nung, sao cho sản phẩm cháy là triệt để, đảm bảo khả năng cháy hết của chất đốt.

- Kiểm soát ngay từ công đoạn cấp nhiên liệu đầu vào, đốt lò bằng các loại củi khô, có độ ẩm thấp, không thuộc loại có nguồn gốc từ gỗ dầu các loại để giúp quá trình cháy được diễn ra hoàn toàn, tránh tình trạng tạo nhiều các loại khí ô nhiễm và mùi khét trong dòng khói thải.

- Bố trí mặt bằng nhà xưởng rộng, thông thoáng để lượng khí thải sinh ra được phát tán nhanh, tránh ảnh hưởng đến người lao động.

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho công nhân như khẩu trang, mũ, quần áo, ...

- Định kỳ đo kiểm chất lượng môi trường trong quá trình hoạt động sản xuất.

- Trồng cây xanh trong khuôn viên nhà máy.

2.2. Công trình, biện pháp xử lý bụi, khí thải khác:

a. Giảm thiểu bụi từ khu vực bãi chứa nguyên liệu và khu vực chứa thành phẩm:

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

Bụi phát sinh từ bãi tập kết nguyên liệu đất sét và khu vực chứa thành phẩm chủ yếu là phát sinh bụi đất khi có gió, tuy nhiên lượng bụi phát sinh không nhiều do nguyên liệu đất sét có độ ẩm cao và sản phẩm thô (bán thành phẩm gạch, ngói chưa nung) tại sân phơi cũng có độ ẩm cao. Bụi này có kích thước lớn nên không phát tán đi xa.

- Để giảm thiểu bụi tại khu vực bãi tập kết nguyên liệu đất sét, nhà máy sử dụng nước tạo ẩm để giảm lượng bụi khô phát tán vào không khí trong những ngày nắng to, gió nhiều. Nguyên liệu đất sét tại bãi chứa phải được đưa vào sử dụng đảm bảo liên tục, hạn chế lưu chứa quá nhiều tại bãi chứa.

- Khu vực phơi sản phẩm thô, khu vực chứa thành phẩm nằm trong nhà xưởng sản xuất có mái che.

- Thường xuyên quét dọn, vệ sinh mặt bằng sân phơi sản phẩm thô, khu vực chứa sản phẩm để hạn chế phát sinh bụi.

- Xây dựng tường rào xung quanh nhà máy; xưởng sản xuất có mái che, tường bao che để tránh bụi phát tán ra bên ngoài.

- Trang bị đầy đủ cho công nhân các phương tiện bảo hộ lao động cá nhân như: mũ, quần áo, găng tay, khẩu trang... Yêu cầu cán bộ, công nhân nhà máy sử dụng khẩu trang trong suốt quá trình làm việc để hạn chế hít phải bụi vào trong cơ thể.

- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho công nhân

- Trồng cây xanh xung quanh khuôn viên nhà máy đạt tỷ lệ theo đúng quy hoạch được duyệt.

b. Các biện pháp giảm thiểu bụi phát sinh từ công đoạn sản xuất:

Bụi phát sinh từ các công đoạn sản xuất như: cấp liệu, cán thô, cán mịn nguyên liệu đất sét: nguyên liệu nạp vào có độ ẩm cao (20%) nên gần như không có bụi. Bên cạnh đó, Công ty trang bị các thiết bị bảo hộ lao động cho công nhân để đảm bảo cho công nhân yên tâm làm việc.

+ Sử dụng nước tạo ẩm nguyên liệu để giảm lượng bụi khô phát tán vào không khí;

+ Quét dọn thường xuyên khu vực xưởng sản xuất của Nhà máy;

+ Tuyên truyền, nâng cao ý thức của công nhân làm việc nhằm tạo môi trường sản xuất an toàn.

c. Giảm thiểu bụi, khí thải từ các phương tiện vận chuyển nguyên liệu và sản phẩm:

Trong quá trình sản xuất của dự án, phải kể đến vấn đề ô nhiễm không khí do hoạt động giao thông vận tải. Đây là nguồn ô nhiễm phân bố rải rác và khó kiểm soát. Chủ dự án sẽ duy trì thực hiện các biện pháp sau để hạn chế tối đa lượng khí thải:

- Tất cả các phương tiện giao thông khi ra vào nhà máy đều phải đăng ký tại phòng bảo vệ.

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

- Thường xuyên kiểm tra, sửa chữa định kỳ, tăng hiệu quả đốt cháy nhiên liệu của động cơ. Sử dụng nhiên liệu có hàm lượng lưu huỳnh thấp. Không sử dụng xe, máy quá cũ để vận chuyển nguyên liệu và sản phẩm.

- Bố trí công nhân quét dọn vệ sinh mặt bằng hàng ngày, đặc biệt vào thời điểm các xe chở nguyên liệu hoạt động, không để bụi tích lũy trên mặt bằng phát tán theo gió ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

- Bê tông hóa toàn bộ sân, đường nội bộ. Sửa chữa ngay các tuyến đường nội bộ ngay khi phát hiện thấy hư hỏng.

- Trong quá trình vận chuyển nguyên liệu đất sét từ mỏ về đến nhà máy, phương tiện vận chuyển có thùng xe kín, có bạt che phủ kín để tránh rơi vãi cũng như phát tán bụi trong quá trình vận chuyển.

- Chở đúng trọng tải được cấp phép, không chở quá tải; Hạn chế tốc độ khi lưu thông trong khu vực Nhà máy.

- Bố trí bãi đậu xe và bố trí bảo vệ hướng dẫn xe ra vào nhà máy hợp lý, tránh ùn tắc gây ô nhiễm môi trường.

- Thường xuyên phun nước trên bề mặt sân, đường nội bộ để hạn chế phát tán bụi vào không khí trong khi các phương tiện di chuyển.

- Các phương tiện vận chuyển hàng hóa ra vào nhà máy tuân thủ theo thời gian quy định, tránh vận chuyển vào các giờ cao điểm.

- Cam kết trồng cây xanh trong nhà máy đảm bảo tỷ lệ diện tích cây xanh theo quy hoạch được duyệt: trồng cây xanh với diện tích khoảng 1.669m² (chiếm 11,16% tổng diện tích nhà máy) theo quy hoạch được duyệt, tại các vị trí: dọc tường rào phía Bắc, phía Nam, phía Tây, phía Đông nhà máy, trồng với mật độ dày, các loại cây có tán rộng như dương liễu, cây huyền diệp, bàng Đài Loan, ... góp phần phát huy hiệu quả giảm ồn, bụi, khí thải và tạo cảnh quan, điều hòa điều kiện vi khí hậu cho Nhà máy.

3. Công trình, biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải rắn thông thường:

3.1. Đối với chất thải rắn sinh hoạt:

- Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh:

+ Khối lượng phát sinh: Theo điều tra đánh giá hiện trạng thu gom vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn huyện Tây Sơn thì hệ số phát thải chất thải rắn sinh hoạt tại xã Bình Hòa (khu vực nông thôn) là 0,55 kg/người/ngày; với số lượng 27 cán bộ công nhân thì tổng lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh tại nhà máy là: 0,55 kg/người/ngày. đêm x 27 người = 14,9 kg/ngày = 0,39 tấn/tháng (sản xuất 26 ngày/tháng).

+ Chung loại: chủ yếu là bao bì, vỏ đồ hộp, thức ăn thừa và các loại chất thải rắn khác phát sinh từ quá trình sinh hoạt của công nhân viên.

- Thiết bị, hệ thống, công trình lưu giữ, xử lý chất thải rắn sinh hoạt:

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

+ Thiết bị lưu chứa: Trang bị 01 thùng rác loại 240 lít, 06 thùng rác loại 30 lít chuyên dụng có nắp đậy để thu gom, lưu giữ chất thải rắn sinh hoạt phát sinh tại Cơ sở.

+ Khu vực để thiết bị lưu chứa: Bố trí thùng rác loại 30 lít tại các khu vực văn phòng làm việc, xưởng sản xuất, nhà vệ sinh để thu gom lượng chất thải rắn phát sinh từ các khu vực này. Định kỳ cuối ngày, nhân viên vệ sinh của Công ty sẽ đi thu gom CTR sinh hoạt từ các thùng rác loại 30 lít về thùng chứa CTR sinh hoạt có dung tích 240 lít được bố trí tại điểm tập kết rác (tại cổng Nhà máy) để đơn vị chức năng đến thu gom, vận chuyển, xử lý.

+ Công ty đã ký hợp đồng thu gom chất thải rắn sinh hoạt với Ban Quản lý Cấp và Thoát nước huyện Tây Sơn để thu gom và vận chuyển xử lý.

+ Các thùng chứa rác sẽ được nhân viên thường xuyên vệ sinh để tránh phát sinh mùi hôi, ruồi, nhặng,...

Công ty thực hiện đầy đủ các quy định về việc quản lý và hợp đồng với đơn vị chức năng thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt đi xử lý. Thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình phát sinh chất thải theo quy định hiện hành.

3.2. Đối với chất thải rắn công nghiệp thông thường:

- Khối lượng, chủng loại chất thải rắn công nghiệp thông thường phát sinh:

Bảng 7. Chất thải rắn công nghiệp thông thường của nhà máy

TT	Tên chất thải	Khối lượng (kg/tháng)
01	Phế phẩm từ công đoạn gia công nguyên liệu và tạo hình	500
02	Gạch ngói vỡ, hỏng, loại bỏ sau nung	900
03	Khuôn thải	4
04	Tro lò nung	390
05	Bùn cặn từ hệ thống xử lý khí thải lò nung (tại Bể hấp thụ khí thải bằng nước)	8

(Nguồn: Công ty TNHH TM Thu Ba)

Lượng tro gỗ vụn phát sinh trong quá trình đốt lò nung chiếm khoảng 0,5% khối lượng củi, gỗ vụn đốt là: $3.000 \text{ kg/ngày} \times 0,5\% = 15 \text{ kg/ngày} = 390 \text{ kg/tháng}$.

Ghi chú:

- Công ty sẽ thực hiện các biện pháp thu gom và quản lý Chất thải rắn sản xuất phát sinh tại nhà máy như sau:

+ Phế phẩm khâu mộc, khâu tạo hình phát sinh được công nhân thu gom đưa vào máy cán thô để tái sử dụng làm nguyên liệu sản xuất, không lưu chứa trên mặt bằng nhà máy.

+ Đối với gạch, ngói được loại bỏ sau quá trình nung do vỡ, hư hỏng, bể hay bị khuyết sẽ được công nhân thu gom tập trung tại vị trí phía Nam của cơ sở có diện tích:

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

100 m² và được dùng để gia cố đường vận chuyển bên trong nhà máy hoặc bán lại cho các cá nhân, đơn vị có nhu cầu mua để san lấp mặt bằng.

+ Tro lò nung sẽ được thu gom vào bao chứa và lưu chứa tại kho chứa chất thải rắn có diện tích 15,2 m² (3,8m x 4m) tại phía Tây nhà máy. Thiết kế, cấu tạo của kho lưu chứa: Đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng theo quy định của pháp luật; nền bằng bê tông xi măng đảm bảo kín khít, không bị thấm thấu, không rạn nứt; cos nền cao hơn cos mặt bằng xung quanh 0,3m, không để nước mưa chảy tràn từ bên ngoài vào; có mái che kín nắng, mưa; tường bao xung quanh không để bụi phát tán ra môi trường xung quanh; dán biển báo và có cửa khóa. Công ty sử dụng để bón lót cho cây xanh trong nhà máy, phần còn thừa Công ty sẽ ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển đi xử lý theo quy định, không để tích tụ lâu tại nhà máy gây ô nhiễm môi trường.

+ Bùn cặn từ hệ thống xử lý khí thải lò nung: Chứa vào 01 thùng chứa loại 240 lít, đặt tại kho lưu chứa có diện tích khoảng 15,2 m² bố trí phía Tây mặt bằng cơ sở, ký hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển đi xử lý theo quy định với tần suất 06 tháng/lần. Khu vực lưu chứa: nền đảm bảo kín khít, không bị thấm thấu, không rạn nứt; cos nền cao hơn cos mặt bằng xung quanh, không để nước mưa chảy tràn từ bên ngoài vào; có mái che kín nắng, mưa.

+ Khuôn thải bằng sắt phát sinh được thu gom và lưu chứa tại kho chứa chất thải rắn có diện tích 15,2 m² tại phía Tây mặt bằng. Định kỳ chuyển giao cho các đơn vị có chức năng thu mua phế liệu, các đơn vị có chức năng tái sử dụng, tái chế theo quy định.

- Công ty thực hiện đầy đủ các quy định về việc quản lý và hợp đồng chuyển giao chất thải rắn sản xuất cho đơn vị khác, sử dụng biên bản cho mỗi lần bàn giao theo quy định hiện hành.

4. Công trình, biện pháp lưu giữ, xử lý chất thải nguy hại:

- Khối lượng chất thải nguy hại phát sinh trong quá trình vận hành của nhà máy:

Bảng 8. Khối lượng chất thải nguy hại phát sinh thường xuyên tại nhà máy

TT	Tên chất thải	Khối lượng (kg/năm)	Mã CTNH
01	Bóng đèn huỳnh quang thải	05	16 01 06
02	Các loại dầu động cơ, hộp số và bôi trơn tổng hợp thải	15	17 02 03
03	Ắc quy chì thải	02	19 06 01
Tổng cộng		22	

(Nguồn: Công ty TNHH TM Thu Ba)

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

**Bảng 9. Khối lượng chất thải công nghiệp phải kiểm soát được quản lý như chất
thải nguy hại phát sinh thường xuyên tại nhà máy**

TT	Tên chất thải	Khối lượng (kg/năm)	Mã CTNH
01	Giẻ lau, vải bảo vệ thải bị nhiễm các thành phần nguy hại	20	18 02 01
02	Bao bì nhựa cứng (đã chứa chất thải khi thải ra là CTNH) thải	12	18 01 03
03	Hộp mực in thải có các thành phần nguy hại	02	08 02 04
Tổng cộng		34	

(Nguồn: Công ty TNHH TM Thu Ba)

- Thiết bị lưu chứa: Trang bị 01 can nhựa loại 30 lít và 05 thùng chuyên dụng loại 120 lít để lưu giữ các loại chất thải nguy hại và chất thải công nghiệp phải kiểm soát phát sinh tại cơ sở. Các thùng chứa chất thải có nắp đậy và dán nhãn, mã số CTNH để phân loại và lưu chứa từng thành phần CTNH riêng, đảm bảo theo quy định tại Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022.

- Kho lưu chứa CTNH:

+ Diện tích kho lưu chứa: 7m² (3,5mx2m) được bố trí ở phía Tây nhà máy. Thiết kế, cấu tạo của kho lưu chứa: Nền bê tông xi măng chống thấm, đảm bảo kín khít, không bị thấm thấu; cos nền cao hơn cos mặt bằng xung quanh 0,3m, đảm bảo ngăn nước mưa chảy tràn từ bên ngoài vào; đảm bảo không chảy tràn chất thải lỏng ra bên ngoài khi có sự cố rò rỉ, đổ tràn; có mái che kín nắng, mưa; cửa khóa, biển cảnh báo (kích thước mỗi chiều tối thiểu 30cm); bên trong dán mã chất thải và bố trí 06 thùng chuyên dụng để phân loại, lưu chứa chất thải; trang bị đầy đủ thiết bị, dụng cụ phòng cháy chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy; có vật liệu hấp thụ (như cát khô hoặc mùn cưa);... theo quy định.

- Công ty đã ký hợp đồng với Công ty TNHH Thương mại và Môi trường Hậu Sanh thu gom vận chuyển chất thải nguy hại đi xử lý theo quy định, tần suất thu gom 1 lần/năm theo đúng quy định.

- Bố trí công nhân thường xuyên kiểm tra, giám sát việc lưu giữ, quản lý CTNH, việc vận chuyển CTNH phải có chứng từ theo quy định. Thực hiện báo cáo định kỳ về tình hình phát sinh chất thải theo quy định hiện hành.

Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch, ngôi theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn



Hình 11. Kho lưu trữ chất thải nguy hại

5. Công trình, biện pháp giảm thiểu tiếng ồn, độ rung:

Trong quá trình sản xuất của nhà máy, tiếng ồn, rung phát sinh tại một số công đoạn sản xuất. Với các tác nhân gây ồn này, nhà máy sẽ có một số biện pháp khắc phục như sau:

- Xưởng sản xuất được bao che với vách tường bằng tole, hạn chế tối đa âm thanh trong do máy móc phát ra bên ngoài.

- Khu vực văn phòng làm việc được bố trí cách xa xưởng sản xuất, lắp đặt các cửa kính để hạn chế bụi và tiếng ồn do quá trình sản xuất gây ra.

- Máy móc, thiết bị được thiết kế đệm cao su chống ồn, rung chân máy. Thường xuyên kiểm tra độ cân bằng của thiết bị, định kỳ thay mới đệm cao su theo đúng hướng dẫn của nhà sản xuất.

- Thường xuyên kiểm tra độ mòn chi tiết của máy móc thiết bị và cho dầu bôi trơn, vệ sinh bụi bám trên cánh quạt, sửa chữa và thay mới những chi tiết bị mòn, bị hư hỏng. Định kỳ hàng tháng sẽ dừng toàn bộ máy móc của nhà máy để tiến hành bảo dưỡng, vệ sinh. Máy móc được vận hành đúng công suất thiết kế.

- Động cơ quạt công suất lớn được đặt gối lên các đệm cao su, không tiếp xúc trực tiếp với chân đế bằng bê tông, từ đó giảm thiểu được độ rung khi hoạt động.

- Công nhân vận hành trực tiếp được trang bị quần áo bảo hộ lao động, nút bịt tai, bố trí thời gian làm việc xen kẽ để đảm bảo sức khỏe và hiệu quả công việc.

- Xe vận chuyển nguyên liệu và sản phẩm khi vào nhà máy phải hạn chế tốc độ, tắt máy khi chờ hàng hoặc bốc dỡ nguyên liệu.

- Trồng cây xanh trong khuôn viên nhà máy đảm bảo đủ diện tích theo quy hoạch được duyệt.

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

- Thực hiện khám sức khỏe định kỳ cho công nhân nhà máy 01 lần/năm, đặc biệt là kiểm tra sức khỏe liên quan các bệnh nghề nghiệp của công nhân: các bệnh về đường hô hấp, bệnh về mắt, thính giác, ...

6. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường:

6.1. Sự cố đối với các công trình, thiết bị xử lý môi trường

a. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với công trình, thiết bị xử lý nước thải:

- Thường xuyên vệ sinh mặt bằng nhà máy, nạo vét các tuyến mương thoát nước mưa, hố ga để phòng ngừa sự cố gây tắc nghẽn mương thoát nước mưa.

- Thường xuyên kiểm tra các đường ống thu gom, thoát nước thải để hạn chế thấp nhất sự cố xảy ra.

- Đối với bể tự hoại: thường xuyên theo dõi hoạt động của bể xử lý, bảo trì, bảo dưỡng định kỳ để hạn chế thấp nhất tình trạng rò rỉ nước thải ra môi trường, bể tự hoại đầy phải tiến hành hút hầm cầu.

b. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với công trình, thiết bị xử lý bụi, khí thải:

- Thực hiện chế độ bảo dưỡng đúng định kỳ đối với tất cả các hạng mục của hệ thống xử lý khí thải.

- Kiểm tra thường xuyên các thiết bị, đường ống, quạt hút trong hệ thống xử lý khí thải nhằm kịp thời phát hiện các sự cố hư hỏng, sửa chữa kịp thời.

- Kiểm tra chế độ vận hành theo thiết kế, tuân thủ các yêu cầu, thông số kỹ thuật thiết kế. Đội ngũ nhân viên kỹ thuật và công nhân trong nhà máy luôn sẵn sàng ứng phó khi có sự cố xảy ra.

- Khi sự cố xảy ra thì phải dừng hệ thống và sửa chữa kịp thời.

- Công nhân vận hành hệ thống xử lý khí thải được đào tạo cơ bản, đúng tay nghề theo yêu cầu của hệ thống và kiến thức về xử lý sự cố.

- Không được sử dụng củi ướt để đưa vào lò; công nhân vận hành phải thực hiện vận hành lò nung đảm bảo nhiệt độ đốt để hạn chế tình trạng phát tán khí CO vượt chuẩn cho phép.

- Yêu cầu công nhân vận hành thực hiện theo đúng quy trình và nội quy của nhà máy.

- Định kỳ quan trắc chất lượng khí thải theo tần suất quy định.

- Các biện pháp phòng ngừa khắc phục sự cố xảy ra trong quá trình vận hành lò nung:

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

Quá trình vận hành lò nung có thể xảy ra các sự cố như sập lò, hở lò gây mất nhiệt, vận hành lò không đúng trình tự gây lãng phí nhiên liệu, hệ thống thu khí và quạt hút bị hỏng gây ô nhiễm không khí. Công ty đã đưa ra các biện pháp để phòng ngừa khắc phục sự cố xảy ra như sau:

+ Niêm yết bảng nội quy an toàn vận hành lò nung và các biện pháp an toàn, biện pháp xử lý sự cố lò nung tại nhà máy.

+ Thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng hệ thống đường ống thu gom khí và quạt hút.

+ Người vận hành lò nung phải tuân thủ quy trình vận hành an toàn lò.

+ Trang bị bảo hộ an toàn khi vận hành lò.

+ Bố trí công nhân theo dõi, giám sát hoạt động của lò nung để có biện pháp ứng phó kịp thời khi xảy ra sự cố.

c. Phương án phòng ngừa, ứng phó sự cố đối với các loại chất thải phát sinh tại cơ sở (chất thải rắn sinh hoạt, chất thải công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại):

+ Thu gom, lưu chứa, vận chuyển đi xử lý các loại chất thải (chất thải rắn sinh hoạt, chất thải công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại) phát sinh trong quá trình vận hành dự án đảm bảo các yêu cầu về an toàn, vệ sinh môi trường và có biên bản bàn giao chất thải theo quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

+ Chủ cơ sở có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải cấp cơ sở phù hợp với nội dung phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trong quyết định phê duyệt giấy phép môi trường (theo mục 1 Điều 109 Nghị định số 08/2020/NĐ-CP ngày 10/01/2022).

+ Đầu tư mua sắm thiết bị, vật tư và chuẩn bị lực lượng tại chỗ phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải tại cơ sở, thực hiện chế độ kiểm tra thường xuyên, áp dụng phương án, biện pháp quản lý, kỹ thuật nhằm loại trừ, giảm thiểu nguy cơ xảy ra sự cố.

+ Định kỳ tổ chức tập huấn, huấn luyện và diễn tập ứng phó sự cố chất thải và đầu tư trang thiết bị bảo đảm sẵn sàng ứng phó sự cố chất thải.

+ Khi xảy ra sự cố môi trường phải có trách nhiệm thông báo kịp thời cho cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường; báo động và huy động nguồn nhân lực, trang thiết bị tại chỗ để ứng phó theo mức độ sự cố môi trường; không cho chất thải phát tán ra ngoài môi trường, kịp thời triển khai đắp bờ, đào rãnh ngăn, thùng chứa, ... không cho chất thải phát tán môi trường. Thực hiện biện pháp khắc phục ô nhiễm và phục hồi môi trường theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

6.2. Biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường khác:

a. Phòng ngừa và ứng phó sự cố cháy nổ, an toàn điện:

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

- Hệ thống trang thiết bị PCCC cho toàn bộ nhà máy được Công ty trang bị, lắp đặt đảm bảo theo Giấy chứng nhận thẩm duyệt PCCC số 137/TD-PCCC ngày 28/9/2016 và được kiểm tra nghiệm thu theo quy định.

- Lắp đặt các thiết bị bảo vệ an toàn tại các hệ thống điện.

- Lập phương án PCCC và định kỳ hàng năm phối hợp với cảnh sát PCCC diễn tập phương án PCCC đã được phê duyệt.

- Tổ chức các lớp tập huấn PCCC cho cán bộ công nhân viên trong Nhà máy nhằm liên tục nâng cao tinh thần cảnh giác, và ứng phó kịp thời nếu có sự cố xảy ra.

- Trong quá trình hoạt động, nhà máy sẽ đặc biệt chú trọng đến các vấn đề sau:

+ Thường xuyên kiểm tra hệ thống PCCC trong nhà máy để có biện pháp thay thế kịp thời.

+ Khoảng cách giữa các phân xưởng, nhà kho với nhau phải đảm bảo đủ rộng để xe cứu hỏa có thể ra vào dễ dàng.

- Đối với các thiết bị điện: Nhằm ngăn ngừa các hiện tượng cháy nổ do điện gây ra, nhà máy sẽ thực hiện các biện pháp sau:

+ Phải đặt thiết bị bảo vệ như aptomat cho đường dây điện chính, cho từng đường dây điện phụ, cho từng thiết bị có công suất lớn. Phải đặt cầu chì trước từng ổ cắm điện.

+ Tiết diện dây dẫn phải được chọn sao cho đủ khả năng tải dòng điện đến các thiết bị, dụng cụ điện mà nó cung cấp;

- Không sử dụng phụ tải quá mức;

- Không sử dụng dây điện, thiết bị có chất lượng kém;

- Không lắp đặt hoặc để các thiết bị có tỏa nhiệt trên các vật dụng dễ cháy nổ, khi nối dây phải nối so le và quấn băng keo cách điện;

- Khi xảy ra cháy do chập điện phải nhanh chóng cắt cầu dao điện tổng, báo cho mọi người xung quanh biết, báo cảnh sát PCCC và dùng phương tiện chữa cháy tại chỗ dập lửa. Cấm dùng nước dập lửa khi chưa cắt điện.

b. Sự cố an toàn lao động:

Để phòng ngừa và giảm thiểu sự cố tai nạn lao động, Công ty áp dụng một số biện pháp sau:

- Thường xuyên kiểm tra tình trạng làm việc của máy móc thiết bị tại nhà máy, định kỳ tiến hành bảo dưỡng.

- Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cần thiết như: quần áo bảo hộ lao động, mũ, găng tay, kính bảo vệ mắt, ...

- Hàng ngày tiến hành vệ sinh khu vực sản xuất, đảm bảo môi trường lao động cho công nhân.

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

- Các khu vực làm việc đạt tiêu chuẩn về an toàn lao động, vệ sinh lao động; đạt tiêu chuẩn cho phép về các yếu tố gây mệt mỏi, gây nguy hiểm cho sức khỏe, tính mạng của người lao động; có kế hoạch kiểm tra sức khỏe định kỳ cho công nhân;
- Tổ chức đào tạo nâng cao tay nghề và kiến thức về an toàn lao động.
- Phổ biến, tuyên truyền cho cán bộ, công nhân về các quy tắc an toàn trong sản xuất công nghiệp và khi tham gia giao thông.
- Sắp xếp khu vực chứa nguyên vật liệu, sản phẩm, máy móc, thiết bị gọn gàng. Tùy theo từng loại hàng khác nhau mà có thể bố trí chiều cao khác nhau.
- Tại các khu vực có nguồn nhiệt cao, nguồn điện, tại khu vực có khả năng đổ ngã, ... dễ gây tai nạn lao động thì sẽ đặt biển báo hướng dẫn vận hành và đề phòng sự cố, tai nạn.
- Thường xuyên kiểm tra và kiểm soát các yếu tố có nguy cơ tiềm ẩn gây tai nạn lao động để kịp thời khắc phục và ngăn chặn sự cố có thể xảy ra.
- Tuân thủ quy trình hoạt động của các máy móc tại Nhà máy.

**CHƯƠNG IV
NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ CẤP GIẤY PHÉP MÔI TRƯỜNG**

1. Nội dung đề nghị cấp phép đối với nước thải:

1.1. Nguồn phát sinh nước thải:

- Nước thải sinh hoạt phát sinh từ hoạt động sinh hoạt của công nhân viên tại khu nhà vệ sinh.

1.2. Dòng nước xả thải vào nguồn nước tiếp nhận, nguồn tiếp nhận nước thải, vị trí xả thải:

1.2.1. Nguồn tiếp nhận nước thải: Tuyến mương nước hiện trạng ở phía Tây Bắc nhà máy sản xuất gạch, ngói theo công nghệ lò nung Hoffman tại Lô 03 – CN4, CCN Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn.

1.2.2. Vị trí xả nước thải: Tại tuyến mương nước hiện trạng ở phía Tây bắc nhà máy sản xuất gạch, ngói theo công nghệ lò nung Hoffman tại Lô 03 – CN4, CCN Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn (theo hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến 108⁰15', múi chiều 3⁰): X= 1541823; Y= 575957.

1.2.3. Lưu lượng xả nước thải lớn nhất: 0,98 m³/ngày.đêm.

a. Phương thức xả thải: Tự chảy.

b. Chế độ xả nước thải: Xả thải liên tục (24 giờ/ngày.đêm)

c. Chất lượng nước thải trước khi xả vào nguồn tiếp nhận phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 14:2008/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật môi trường về nước thải sinh hoạt, cột B, K = 1,2, cụ thể như sau:

Bảng 10. Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm dòng nước thải

TT	Chất ô nhiễm	Đơn vị	Giá trị giới hạn QCVN 14: 2008/BTNMT, cột B, K = 1,2
1	pH	-	5-9
2	BOD ₅	mg/l	60
3	TSS	mg/l	120
4	Tổng chất rắn hòa tan	mg/l	1200
5	Sulfua (tính theo H ₂ S)	mg/l	4.8
6	Amoni (tính theo N)	mg/l	12
7	Nitrat (tính theo N)	mg/l	60
8	Dầu mỡ động thực vật	mg/l	24
9	Tổng các chất hoạt động bề mặt	mg/l	12
10	Phosphat (tính theo P)	mg/l	12
11	Coliform	MPN/100ml	5000

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

2. Nội dung đề nghị cấp phép đối với khí thải

2.1. Nguồn phát sinh khí thải:

- Nguồn thải số 1: Khí thải phát sinh từ quá trình đốt nhiên liệu vận hành lò nung, gồm 01 dòng khí thải xả thải ra môi trường theo 01 ống khói thải.

2.2. Dòng khí thải, vị trí xả thải:

2.2.1. Vị trí xả thải:

Tại ống khói sau hệ thống xử lý khí thải lò nung, tọa độ: X = 1541778; Y = 576012 (Hệ tọa độ VN 2000, kinh tuyến 108⁰15', múi chiều 3⁰).

2.2.2. Lưu lượng xả khí thải tối đa:

Lưu lượng xả khí thải tối đa tính theo công suất của quạt hút khí thải (30Kw/40Hp) vào hệ thống xử lý là: 40.000 m³/giờ.

2.2.3. Phương thức xả thải:

Xả thải liên tục (24 giờ/ngày.đêm).

2.2.4. Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn của các chất ô nhiễm theo dòng khí thải:

Chất lượng khí thải trước khi xả ra môi trường không khí phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 19:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ, Cột B, K_p = 0,9, K_v = 1, cụ thể như sau:

Bảng 11. Các chất ô nhiễm và giá trị giới hạn theo dòng khí thải

STT	Chất ô nhiễm	Đơn vị tính	Giá trị giới hạn theo QCVN 19:2009/BTNMT, cột B với K _p = 0,9 và K _v = 1,0	Tần suất quan trắc định kỳ
1	Bụi tổng	mg/Nm ³	180	12 tháng/lần
2	SO ₂	mg/Nm ³	450	
3	NO _x (tính theo NO ₂)	mg/Nm ³	765	
4	CO	mg/Nm ³	900	

3. Nội dung đề nghị cấp phép đối với tiếng ồn và độ rung:

3.1. Nguồn phát sinh tiếng ồn, độ rung

- Nguồn số 1: Từ hoạt động vận hành dây chuyền gia công nguyên liệu, tạo hình sản phẩm.

- Nguồn số 2: Từ hoạt động vận hành hệ thống xử lý khí thải lò nung.

3.2. Vị trí phát sinh tiếng ồn, độ rung

- Nguồn số 1: Tọa độ X = 1541783; Y = 575977

- Nguồn số 2: Tọa độ X = 1541775; Y = 576012

(Theo Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến 108⁰15' múi chiều 3⁰)

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

3.3. Giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung:

Giá trị giới hạn đối với tiếng ồn, độ rung phải bảo đảm đáp ứng yêu cầu về bảo vệ môi trường và QCVN 26:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về tiếng ồn, QCVN 27:2010/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung, cụ thể như sau:

Tiếng ồn

TT	Thời gian áp dụng trong ngày và mức ồn cho phép (dBA)		Ghi chú
	Từ 6 giờ đến 21 giờ	Từ 21 giờ đến 6 giờ	
1	70	55	Khu vực thông thường

Độ rung

TT	Thời gian áp dụng trong ngày và mức gia tốc rung cho phép (dB)		Ghi chú
	Từ 6 giờ đến 21 giờ	Từ 21 giờ đến 6 giờ	
1	70	60	Khu vực thông thường

CHƯƠNG V

KẾT QUẢ QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG CỦA CƠ SỞ

1. Kết quả quan trắc môi trường định kỳ đối với nước thải

Nước thải phát sinh tại nhà máy chủ yếu phát là nước thải sinh hoạt với lưu lượng nhỏ khoảng 0,98 m³/ngày, được thu gom và xử lý bằng bể tự hoại 03 ngăn có đáy chống thấm; khi bể có dấu hiệu đầy nhà máy tiến hành thuê đơn vị chức năng đến hút và đem đi xử lý theo quy định. Vì vậy, Công ty không thực hiện lấy mẫu quan trắc nước thải sinh hoạt này.

2. Kết quả quan trắc môi trường định kỳ đối với khí thải

- Tần suất quan trắc: 1 lần/năm

- Thời gian quan trắc:

+ Năm 2023: Ngày 02/3/2023

+ Năm 2024: Ngày 28/02/2024

- Vị trí quan trắc, số lượng mẫu quan trắc: Quan trắc 01 mẫu Khí thải tại ống khói lò nung.

- Đơn vị thực hiện lấy mẫu, đo và phân tích các thông số môi trường: Trung tâm công nghệ môi trường COSHET, mã số VIMCERTS 026; mã hiệu VILAS 444.

- Nhận xét, đánh giá kết quả quan trắc:

Tổng hợp kết quả quan trắc môi trường khí thải qua các đợt quan trắc năm 2023 và năm 2024 tại nhà máy được thể hiện ở bảng sau:

Bảng 12. Kết quả quan trắc môi trường khí thải tại nhà máy

TT	Tên điểm quan trắc	Đợt quan trắc	Kết quả quan trắc				
			Lưu lượng (m ³ /h)	Bụi	CO	SO ₂	NO _x
1	Khí thải tại ống khói lò nung	Ngày 02/3/2023	29.407	78	548,1	-	-
		Ngày 28/02/2024	-	101	609,9	65,5	19,7
QCVN 19:2009/BTNMT (cột B, K_p = 0,9, K_v = 1)			-	180	900	450	765

(Nguồn: Trung tâm công nghệ môi trường COSHET)

- Phiếu kết quả phân tích được đính kèm ở phụ lục của Báo cáo.

Nhận xét:

So sánh chất lượng môi trường khí thải qua các đợt quan trắc năm 2023 và năm 2024 tại Nhà máy với QCVN 19:2009/BNTMT (cột B, K_p = 0,9, K_v = 1,0), tất cả các chỉ tiêu phân tích đều nằm trong giới hạn cho phép.

**CHƯƠNG VI
CHƯƠNG TRÌNH QUAN TRẮC MÔI TRƯỜNG CỦA CƠ SỞ**

1. Kế hoạch vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải

1.1. Thời hạn dự kiến vận hành thử nghiệm

Theo quy định tại điểm b khoản 6 Điều 31 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ quy định chi tiết về thi hành một số điều của Luật BVMT. Thời gian dự kiến vận hành thử nghiệm là: không quá 06 tháng kể từ ngày được cấp giấy phép môi trường và phải đảm bảo đánh giá được hiệu quả của công trình xử lý chất thải theo quy định.

Bảng 14. Thời gian dự kiến thực hiện vận hành thử nghiệm

TT	Công trình xử lý chất thải đã hoàn thành	Thời gian bắt đầu	Thời gian kết thúc	Công suất trung bình dự kiến đạt được
1	Hệ thống xử lý khí thải lò nung	01/11/2024	30/04/2025	80-90%

1.2. Kế hoạch quan trắc chất thải, đánh giá hiệu quả xử lý của các công trình, thiết bị xử lý chất thải:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 21 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về thi hành một số điều của Luật BVMT, Công ty dự kiến thực hiện quan trắc 03 mẫu đơn trong 3 ngày liên tiếp của giai đoạn vận hành ổn định của Hệ thống xử lý khí thải lò nung cụ thể như sau:

Giai đoạn	Đặc điểm mẫu và vị trí lấy mẫu	Chỉ tiêu lấy mẫu	Tần suất lấy mẫu	Lần lấy mẫu	Thời gian lấy mẫu
Giai đoạn vận hành ổn định của hệ thống xử lý khí thải lò nung (sau giai đoạn điều chỉnh hiệu quả của công trình xử lý: 75 ngày kể từ ngày bắt đầu vận hành thử nghiệm): từ ngày 15/01/2025 đến ngày 30/04/2025)	Mẫu đơn: Tại ống khói lò nung.	Bụi tổng, CO, NO _x (tính theo NO ₂), SO ₂	01 ngày/lần (trong 3 ngày liên tiếp)	Lần 1	Ngày 11/03/2025
				Lần 2	Ngày 12/03/2025
				Lần 3	Ngày 13/03/2025

1.3. Tổ chức có đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường dự kiến phối hợp để thực hiện Kế hoạch:

a. Tên đơn vị: Công ty TNHH môi trường Dương Huỳnh.

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

- Mã số VIMCERTS 241; mã hiệu VLAT- 1.0596.

- Địa chỉ: 1527/5A Vườn Lại, Khu phố 2, phường An Phú Đông, Quận 12, thành phố Hồ Chí Minh.

- Quyết định số 608/QĐ-BTNMT ngày 30/3/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc chứng nhận đăng ký động thử nghiệm và đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường.

b. Trung tâm Quan trắc Tài nguyên và Môi trường Bình Định

- Mã số VIMCERTS 014; mã hiệu VILAS 671

- Địa chỉ: số 174 Trần Hưng Đạo, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, Bình Định.

- Quyết định số 1106/QĐ-BTNMT ngày 02/6/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường.

c. Hoạch các đơn vị có chức năng theo quy định của Luật BVMT hiện hành

2. Chương trình quan trắc chất thải (tự động, liên tục và định kỳ) theo quy định của pháp luật

2.1. Chương trình quan trắc môi trường định kỳ:

❖ Quan trắc nước thải:

Căn cứ theo quy định tại khoản 2 điều 97 và phụ lục XXVIII Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 của Chính phủ, Cơ sở có lưu lượng nước thải phát sinh nhỏ hơn 500 m³/ngày.đêm nên dự án không thuộc đối tượng phải thực hiện quan trắc tự động, liên tục và quan trắc nước thải định kỳ.

❖ Quan trắc bụi, khí thải:

Tổng lưu lượng khí thải phát sinh lớn nhất tại Cơ sở: 40.000 m³/h.

Căn cứ khoản 3, điều 98 và phụ lục XXIX, Nghị định 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 của Chính phủ, Hệ thống xử lý khí thải của Nhà máy không thuộc đối tượng phải quan trắc khí thải định kỳ.

2.2. Chương trình quan trắc tự động, liên tục chất thải:

Căn cứ theo quy định hiện hành, Cơ sở không thuộc đối tượng phải thực hiện quan trắc tự động, liên tục chất thải.

2.3. Hoạt động quan trắc môi trường định kỳ khác theo quy định của pháp luật có liên quan hoặc theo đề xuất của chủ cơ sở:

a. Quan trắc môi trường khí thải:

Căn cứ theo khoản 6 Điều 112 của Luật Bảo vệ môi trường Công ty sẽ thực hiện quan trắc định kỳ khí thải cụ thể như sau:

- Vị trí quan trắc: 01 mẫu tại ống khói lò nung (KT1)

**Báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của cơ sở: Nhà máy sản xuất gạch,
ngói theo công nghệ lò nung Hoffman - Lô 03-CN4, CCN Trường Định,
xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn**

- Các thông số giám sát: Bụi tổng, CO, NO_x (tính theo NO₂), SO₂
- Tần suất giám sát: 12 tháng/lần.
- Quy chuẩn kỹ thuật áp dụng: QCVN 19:2009/BTNMT - Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ, Cột B, K_p = 0,9, K_v = 1,0.

b. Giám sát chất thải rắn:

- Thành phần: CTR sinh hoạt, CTR sản xuất và chất thải nguy hại.
- Vị trí giám sát: Giám sát tại nguồn thải và khu vực lưu chứa chất thải.
- Tần suất giám sát: Giám sát hằng ngày, CTR được thu gom, phân loại và mang đến điểm tập kết, lưu chứa CTR để đơn vị chức năng đến vận chuyển đưa đi xử lý theo hợp đồng đã ký.

c. Giám sát sức khỏe người lao động:

Công ty sẽ tổ chức khám sức khỏe định kỳ 01 lần/năm cho toàn bộ công nhân, nhân viên. Các trường hợp nghi ngờ có bệnh sẽ được theo dõi chặt chẽ và có các biện pháp giải quyết hợp lý.

*Thực hiện báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ 01 lần/năm theo đúng quy định tại Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ.

3. Kinh phí thực hiện quan trắc môi trường hàng năm

Bảng 13. Dự trù kinh phí thực hiện quan trắc môi trường hàng năm

STT	Nội dung	Thành tiền
1	Chi phí lấy, đo đạc và phân tích mẫu	4.000.000
2	Viết báo cáo công tác bảo vệ môi trường (1 lần/năm)	3.000.000
3	Chi phí vận chuyển	1.000.000
	TỔNG CỘNG	8.000.000

CHƯƠNG VII
KẾT QUẢ KIỂM TRA, THANH TRA VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
ĐỐI VỚI CƠ SỞ

Trong 2 năm vận hành gần nhất trước thời điểm lập báo cáo đề nghị cấp giấy phép môi trường, Nhà máy sản xuất gạch, ngói theo công nghệ lò nung Hoffman của Công ty TNHH Thu Ba không có đợt kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường của cơ quan có thẩm quyền đối với cơ sở. Nhà máy cũng thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ môi trường đối với cơ sở nên không có vi phạm nào về bảo vệ môi trường.

CHƯƠNG VIII

CAM KẾT CỦA CHỦ DỰ ÁN ĐẦU TƯ

- Công ty TNHH Thương mại Thu Ba cam kết và chịu trách nhiệm về tính trung thực cũng như nguồn gốc của thông tin, số liệu trình bày trong báo cáo.
- Cam kết thực hiện đúng các nội dung báo cáo đề xuất cấp giấy phép môi trường của Cơ sở sau khi được phê duyệt và tuân thủ các quy định chung về bảo vệ môi trường hiện hành có liên quan đến dự án.
- Cam kết vận hành các công trình xử lý chất thải thường xuyên liên tục, đúng theo quy trình kỹ thuật và phải đảm bảo chất thải sau thiết bị xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường cho phép.
- Cam kết thực hiện đầy đủ các chương trình quan trắc môi trường và tổ chức vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải đảm bảo chất thải sau xử lý đạt tiêu chuẩn xả thải theo quy định.
- Đảm bảo thực hiện tốt công tác PCCC theo đúng quy định Nhà nước về PCCC.
- Báo cáo công tác bảo vệ môi trường định kỳ hàng năm theo đúng quy định pháp luật hiện hành.
- Cam kết đền bù và khắc phục ô nhiễm môi trường trong trường hợp để xảy ra các sự cố gây ô nhiễm môi trường trong quá trình hoạt động của Cơ sở.
- Khi có yếu tố môi trường nào đó phát sinh trong quá trình hoạt động tại cơ sở gây ảnh hưởng tiêu cực đến chất lượng môi trường, Chủ cơ sở sẽ trình báo ngay với các cơ quan có thẩm quyền để có những biện pháp hỗ trợ giải quyết kịp thời, nhằm ngăn chặn và xử lý ngay các yếu tố ô nhiễm môi trường phát sinh.
- Cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam nếu vi phạm các Công ước Quốc tế, các Tiêu chuẩn và Quy chuẩn Việt Nam vì để xảy ra sự cố gây ô nhiễm môi trường.

PHỤ LỤC BÁO CÁO

1. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
2. Quyết định số 1295/QĐ-UBND ngày 21/4/2016 của UBND tỉnh Bình Định về việc cho Công ty TNHH Thương mại Thu Ba thuê đất để xây dựng Nhà máy sản xuất gạch, ngói theo công nghệ Hoffman.
3. Hợp đồng thuê đất số 86/HĐ-TĐ ngày 27/5/2016.
4. Giấy xác nhận đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường số 08/UBND-GXN ngày 05/9/2016 của UBND huyện Tây Sơn
5. Quyết định số 6463/QĐ-UBND ngày 10/10/2013 của UBND huyện Tây Sơn về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Công trình Nhà máy sản xuất gạch, ngói theo công nghệ lò nung Hoffman
6. Giấy chứng nhận thẩm duyệt PCCC số 137/TD-PCCC ngày 28/9/2016
7. Giấy phép xây dựng số 281/GPXD ngày 21/12/2016.
8. Kết quả quan trắc định kỳ năm 2023, năm 2024.
8. Các bản vẽ kèm theo.

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 4101400643

Đăng ký lần đầu: ngày 04 tháng 03 năm 2013

Đăng ký thay đổi lần thứ: 1, ngày 05 tháng 04 năm 2017

(Chuyển đổi từ Công ty TNHH một thành viên)

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THU BA

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt: CÔNG TY TNHH TM THU BA

2. Địa chỉ trụ sở chính

Thôn Trường Định 2, Xã Bình Hòa, Huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Điện thoại: 0169 9862 676

Fax:

Email:

Website:

3. Vốn điều lệ 1.500.000.000 đồng

Bằng chữ: Một tỷ năm trăm triệu đồng

4. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị phân vốn góp (VNĐ và giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	TRỊNH MINH LỰC	Thôn 1, Xã Bình Nghi, Huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	500.000.000	33,333	211390179	
2	NGUYỄN KHẮC KIÊN	Lai Nghi, Xã Bình Nghi, Huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	500.000.000	33,333	211849780	
3	PHẠM VĂN TÂM	An Thái, Xã Nhơn Phúc, Thị xã An Nhơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam	500.000.000	33,333	211538023	

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: NGUYỄN KHẮC KIÊN

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 08/04/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 211849780

Ngày cấp: 03/11/2016

Nơi cấp: Công an Bình Định

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Lai Nghi, Xã Bình Nghi, Huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Lai Nghi, Xã Bình Nghi, Huyện Tây Sơn, Tỉnh Bình Định, Việt Nam



Nguyễn Khắc Kiên

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂY SƠN
Số 6463 /QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SẠO

Tây Sơn, ngày 10 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500
Công trình: Nhà máy sản xuất gạch, ngói (theo công nghệ lò nung Hoffman).
Địa điểm xây dựng: CCN Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Xây dựng số 16/2003/QH11;

Căn cứ Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24/01/2005 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 03/2008/QĐ-BXD ngày 31/3/2008 của Bộ Xây dựng về việc ban hành quy định nội dung thể hiện bản vẽ, thuyết minh đối với Nhiệm vụ và Đồ án Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Văn bản số 896/BXD-VLXD ngày 01/06/2012 của Bộ Xây dựng về việc triển khai chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 16/04/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường sử dụng vật liệu không nung và hạn chế sản xuất, sử dụng gạch đất sét nung;

Căn cứ Quyết định số 286/QĐ-UBND ngày 25/01/2014 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Văn bản số 3393/UBND-KTN ngày 12/8/2014 của UBND tỉnh Bình Định về việc giới thiệu địa điểm để Công ty TNHH Thương mại Thu Ba chuẩn bị đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất gạch, ngói theo công nghệ lò nung Hoffman;


Xét hồ sơ Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 công trình Nhà máy sản xuất gạch, ngói (theo công nghệ lò nung Hoffman) tại lô quy hoạch 03-CN4 thuộc Cụm công nghiệp Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định do Công ty TNHH Tư vấn thiết kế & Đầu tư xây dựng Lâm Sơn lập

Xét đề nghị của Trường phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Tờ trình số 119/TT-KTHT ngày 26/9/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 công trình Nhà máy sản xuất gạch, ngói (theo công nghệ lò nung Hoffman); địa điểm lô-03- CN4 thuộc Cụm công nghiệp Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn với các nội dung chính như sau:

1. Tên công trình: Nhà máy sản xuất gạch, ngói (theo công nghệ lò nung Hoffman).

2. Vị trí, diện tích và giới hạn khu vực lập quy hoạch: 

a) Vị trí: thửa đất số 66, 67, 68, 69, 70, 90, 91, 154 và đường mòn - tờ bản đồ 04 (Lô quy hoạch 03 - CN4) thuộc Cụm công nghiệp Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

* Giới cận:

- + Phía Đông giáp: đường ĐS1;
- + Phía Tây giáp: đường ĐS2;
- + Phía Nam giáp: đường ĐS6;
- + Phía Bắc giáp: lô quy hoạch 02-CN4.

b) Quy mô lập quy hoạch:

- Diện tích quy hoạch Nhà máy sản xuất gạch, ngói (theo công nghệ lò nung Hoffman) là 14.952m² tại thửa đất số 66, 67, 68, 69, 70, 90, 91, 154 và đường mòn - tờ bản đồ 04 (Lô quy hoạch 03 - CN4) thuộc Cụm công nghiệp Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn.

- Tỷ lệ lập hồ sơ: 1/500.

3. Tính chất, chức năng khu quy hoạch:

- Triển khai mặt bằng quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu đất được giao để đầu tư xây dựng công trình Nhà máy sản xuất gạch, ngói (theo công nghệ lò nung Hoffman).

- Tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư hoạt động sản xuất, kinh doanh gạch, ngói theo quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Định đã được duyệt.

- Làm cơ sở cho việc quản lý xây dựng theo quy hoạch và thực hiện các bước tiếp theo của dự án.

4. Cơ cấu sử dụng đất:

- Tỷ lệ các loại đất xây dựng trong khu quy hoạch như sau:

STT	Loại đất	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ %
I	Đất xây dựng Nhà máy và công trình phụ trợ	4.333,0	28,98
II	Đất cây xanh	1.669,0	11,16
III	Đất xây dựng giao thông nội bộ, sân bãi	8.950,0	59,86
	Tổng cộng	14.952,0	100,00

5. Giải pháp tổ chức không gian, kiến trúc khu vực quy hoạch:

- Từ điểm đầu nối giao thông với đường nội bộ của khu vực lập quy hoạch, xây dựng Nhà máy sản xuất gạch, ngói (theo công nghệ lò nung Hoffman) và các công trình phụ trợ khác.

- Hình thái kiến trúc đơn giản, bộ mặt kiến trúc chính quay ra trục đường để đảm bảo cảnh quan chung cho toàn khu vực.

- Cos san nền +27.20 ÷ +27.50m ; Cos mặt đường theo quy hoạch +26.90m

6. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật: *Ueb*

a. Hệ thống giao thông

- Giao thông đối ngoại: Đường chính vào Nhà máy được đấu nối vào đường nội bộ ĐS1 nằm ở phía Đông khu vực lập quy hoạch.

- Giao thông đối nội: Đường nội bộ trong khu vực lập quy hoạch có bề rộng đảm bảo các phương tiện vận tải đi lại dễ dàng.

- Đấu nối kỹ thuật: dựa trên cao độ thiết kế của tuyến đường quy hoạch ĐS1.

b. San nền: Địa hình khu vực thiết kế tương đối bằng phẳng, chênh cao không nhiều. Phương án san nền dựa trên cao độ khống chế từ đường giao thông quy hoạch ĐS6, ĐS1 đồng thời điều chỉnh độ dốc êm thuận cho giao thông, đảm bảo thoát nước mặt về phía Tây theo quy hoạch chung, do đó cao độ thiết kế khống chế từ +27.20m đến +27.50m.

Khối lượng đất đào 6.373m³, khối lượng đất đắp 2.590m³.

c. Cấp nước: Nguồn nước sử dụng từ giếng khoan tại chỗ. Điểm đấu nối cấp nước tại vị trí góc phía Đông Nam khu vực lập quy hoạch.

d. Cấp điện:

- Nguồn điện: đấu nối vào tuyến điện 22KV dọc theo đường quy hoạch ĐS1. Điểm đấu nối tại góc phía Đông Bắc khu vực lập quy hoạch.

- Lưới điện: Liên kết mạch vòng lưới phân phối, nâng cao độ tin cậy của lưới điện, bảo đảm huy động thuận lợi các nguồn điện trong khu vực.

đ. Thoát nước thải sinh hoạt và nước mặt:

- Thoát nước thải sinh hoạt: nước thải sinh hoạt được đưa vào bể chứa và xử lý trước khi đấu nối thải ra hệ thống thoát nước chung.

- Thoát nước mặt: xây dựng tuyến mương thu nước mặt trong khu vực quy hoạch, nước mặt được thu gom tập trung tại hố thu trước khi thải ra theo hệ thống thoát nước dọc tuyến đường quy hoạch ĐS6, ĐS2 phía Tây, Nam khu vực quy hoạch.

e. Phòng chống cháy nổ:

- Nhà máy sản xuất gạch, ngói và các công trình phụ trợ được bố trí xây dựng đảm bảo các yêu cầu về PCCC chuyên ngành.

- Giao thông nội bộ đảm bảo cho các phương tiện chữa cháy hoạt động thuận lợi khi có sự cố xảy ra.

f. Thu gom chất thải rắn: Tổ chức hệ thống thu gom chất thải rắn và phân loại xử lý theo đúng quy định trước khi vận chuyển về khu xử lý rác thải tập trung của huyện.

g. Hoa viên cây xanh nhằm tạo cảnh quan đồng thời giảm thiểu tác hại ảnh hưởng đến môi trường;

h. Thông tin liên lạc: sử dụng hệ thống thông tin liên lạc hiện có.

7. Thành phần hồ sơ quy hoạch:

- Thành phần bản vẽ:

+ Bản đồ hiện trạng tổng thể mặt bằng xây dựng, tỷ lệ 1/500;

+ Các bản vẽ quy hoạch hạ tầng kỹ thuật, tỷ lệ 1/500;

8. Tiến độ thực hiện: năm 2014. *Chết*



9. Tổ chức thực hiện.

- Cấp phê duyệt Hồ sơ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: UBND huyện Tây Sơn.
- Cấp thẩm định Hồ sơ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện.
- Chủ đầu tư dự án: Công ty TNHH Thương mại Thu Ba.
- Đơn vị lập Hồ sơ quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500: Công ty TNHH Tư vấn thiết kế & Đầu tư xây dựng Lam Sơn lập.
- Nguồn vốn: vốn Doanh nghiệp.

Điều 2. Quyết định này làm căn cứ để tiến hành thực hiện các bước tiếp theo của dự án về đầu tư xây dựng theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND&UBND huyện, Trưởng các Phòng Kinh tế và Hạ tầng, Tài nguyên – Môi trường, Tài chính – Kế hoạch, Trưởng Ban quản lý các CCN huyện, Chủ tịch UBND xã Bình Hòa, Giám đốc Công ty TNHH thương mại Thu Ba và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT (10b).

lele

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số CT: 216 Huyện 02
Ngày 17 tháng 8 năm 2015
Chủ tịch UBND Xã Bình Hòa



Đào Văn Sang



CHỦ TỊCH

KT. CHỦ TỊCH
Đào Văn Sang

Đào Văn Sang

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: *1295* /QĐ-UBND

Bình Định, ngày *21* tháng *4* năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho Công ty TNHH Thương mại Thu Ba thuê đất để xây dựng Nhà máy sản xuất gạch ngói theo công nghệ lò nung Hoffman tại Cụm Công nghiệp Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Xét hồ sơ xin thuê đất của Công ty TNHH Thương mại Thu Ba;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 248/TT-STNMT ngày 05/4/2016;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 14.951,8m² đất Cụm công nghiệp (thuộc lô số 03-CN4-Cụm Công nghiệp Trường Định), thuộc tờ bản đồ số 04, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn và cho Công ty TNHH Thương mại Thu Ba thuê để sử dụng vào mục đích xây dựng Nhà máy sản xuất gạch ngói theo công nghệ lò nung Hoffman.

Thời hạn cho thuê đất 50 năm kể từ ngày UBND tỉnh ký Quyết định. Thời hạn kể từ ngày 01/7/2015 đến ngày UBND tỉnh ký Quyết định, Công ty TNHH Thương mại Thu Ba phải thực hiện kê khai nộp tiền thuê đất theo quy định.

Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ bản đồ địa chính (trích lục chính lý) số 13/TLVP, tỷ lệ 1/1.000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh lập ngày 01/02/2016.

Hình thức thuê đất: trả tiền thuê đất hàng năm.

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này, giao Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

- Thông báo cho Công ty TNHH Thương mại Thu Ba nộp tiền thuê đất, phí và lệ phí theo quy định của pháp luật;

- Ký hợp đồng thuê đất với Công ty TNHH Thương mại Thu Ba;
- Trao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty TNHH Thương mại Thu Ba sau khi đã thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định;
- Chính lý hồ sơ địa chính;
- Xác định giá đất, trình UBND tỉnh quyết định, làm cơ sở để Cục Thuế tỉnh xác định đơn giá cho thuê đất đối với Công ty TNHH Thương mại Thu Ba theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục trưởng Cục thuế tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tây Sơn, Chủ tịch UBND xã Bình Hòa, Giám đốc Công ty TNHH Thương mại Thu Ba và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh chịu trách nhiệm đưa Quyết định này lên Trang thông tin điện tử của Văn phòng UBND tỉnh. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PCT UBND tỉnh: Trần Châu;
- PVPNN;
- TT Công báo;
- Lưu: VT, K4, K

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 86 /HD-TĐ

Bình Định, ngày 27 tháng 5 năm 2016

HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 1295/QĐ-UBND ngày 21/4/2016 của UBND tỉnh Bình Định v/v cho Công ty TNHH Thương mại Thu Ba thuê đất để xây dựng Nhà máy sản xuất gạch ngói theo công nghệ Hoffman tại Cụm công nghiệp Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn;

Theo Thông báo số 1006/TB-CT ngày 20/5/2016 của Cục thuế tỉnh Bình Định về đơn giá thuê đất;

Theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4101400643 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp ngày 04/3/2013.

I. BÊN CHO THUÊ ĐẤT: UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH (BÊN A):

Do ông : Đặng Trung Thành

Chức vụ : Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường làm đại diện

Trụ sở : Số 08 Hai Bà Trưng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định

II. BÊN THUÊ ĐẤT: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THU BA (BÊN B):

Do ông : Trịnh Minh Chi

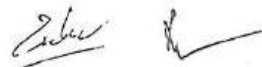
Chức vụ : Giám đốc Công ty làm đại diện

Trụ sở chính: Thôn Trường Định 2, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

III. HAI BÊN THỎA THUẬN KÝ HỢP ĐỒNG THUÊ ĐẤT VỚI CÁC ĐIỀU, KHOẢN SAU ĐÂY:

Điều 1. Bên A cho Bên B thuê khu đất như sau:

1. Diện tích đất: 14.951,8 m² (Mười bốn ngàn chín trăm năm mươi một phẩy tám mét vuông) đất Cụm công nghiệp (thuộc lô số 03-CN4-Cụm công nghiệp Trường Định), thuộc tờ bản đồ số 04, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.



2. Vị trí, ranh giới khu đất được xác định theo tờ bản đồ địa chính (trích lục chính lý) số 13/TLVP, tỷ lệ 1/1.000 do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Bình Định lập ngày 01/02/2016.

3. Thời hạn thuê đất: kể từ ngày 21/4/2016 đến ngày 21/4/2066.

4. Mục đích sử dụng đất thuê: xây dựng Nhà máy sản xuất gạch ngói theo công nghệ Hoffman.

Điều 2. Bên thuê đất có trách nhiệm trả tiền thuê đất theo quy định sau:

1. Đơn giá tính tiền thuê đất hàng năm là 780 đồng/m²/năm (Bảy trăm tám mươi đồng trên một mét vuông trong một năm).

Thời gian ổn định đơn giá thuê đất: từ ngày 01/7/2015 đến ngày 30/6/2020, áp dụng cho kỳ tính thuế từ tháng 7/2015 đến tháng 6/2020.

Khi hết thời hạn ổn định đơn giá thuê đất, công ty TNHH Thương mại Thu Ba có trách nhiệm đề nghị Cục Thuế điều chỉnh đơn giá thuê đất theo quy định.

2. Tiền thuê đất được tính từ ngày 01/7/2015.

3. Phương thức nộp tiền thuê đất: Nộp bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

4. Nơi nộp tiền thuê đất: Nộp tại Kho bạc nhà nước huyện Tây Sơn, một năm hai lần:

- Lần đầu nộp 50% trước ngày 31/5 hàng năm;

- Lần sau nộp 50% trước ngày 31/10 hàng năm.

5. Việc cho thuê đất không làm mất quyền của Nhà nước là đại diện chủ sở hữu đất đai và mọi tài nguyên nằm trong lòng đất.

Điều 3. Việc sử dụng đất trên khu đất thuê phải phù hợp với mục đích sử dụng đất đã ghi tại Điều 1 của Hợp đồng này.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của các bên

1. Bên A bảo đảm việc sử dụng đất của Bên B trong thời gian thực hiện hợp đồng, không được chuyển giao quyền sử dụng khu đất trên cho bên thứ ba, chấp hành quyết định thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

2. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, Bên B có các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật về đất đai.

Trường hợp Bên B bị thay đổi do chia tách, sáp nhập, chuyển đổi doanh nghiệp, bán tài sản gắn liền với đất thuê thì tổ chức, cá nhân được hình thành hợp pháp sau khi Bên B bị thay đổi sẽ thực hiện tiếp quyền và nghĩa vụ của Bên B trong thời gian còn lại của Hợp đồng này.

3. Trong thời hạn hợp đồng còn hiệu lực thi hành, nếu Bên B trả lại toàn bộ hoặc một phần khu đất thuê trước thời hạn thì phải thông báo cho Bên A biết trước ít nhất là 6 tháng. Bên A trả lời cho Bên B trong thời gian 03 tháng, kể từ ngày nhận được đề nghị của Bên B. Thời điểm kết thúc hợp đồng tính đến ngày bàn giao mặt bằng.

Điều 5. Hợp đồng thuê đất chấm dứt trong các trường hợp sau:

[Handwritten signature]

[Handwritten signature]

[Handwritten mark]



1. Hết thời hạn thuê đất mà không được gia hạn thuê tiếp.
2. Do đề nghị của một bên hoặc các bên tham gia hợp đồng và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho thuê đất chấp thuận.
3. Bên thuê đất bị phá sản hoặc bị phát mại tài sản hoặc giải thể.
4. Bên thuê đất bị cơ quan nhà nước có thẩm quyền thu hồi đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

Điều 6. Việc giải quyết tài sản gắn liền với đất sau khi kết thúc Hợp đồng này được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Hai Bên cam kết thực hiện đúng quy định của hợp đồng này, nếu Bên nào không thực hiện thì phải bồi thường cho việc vi phạm hợp đồng gây ra theo quy định của pháp luật.

Điều 8. Hợp đồng này được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi Bên giữ 01 bản và gửi đến Cục thuế tỉnh Bình Định, Kho bạc Nhà nước huyện Tây Sơn.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chức ✓

BÊN THUÊ ĐẤT



BÊN CHO THUÊ ĐẤT
GIÁM ĐỐC



**GIẤY XÁC NHẬN ĐĂNG KÝ
KẾ HOẠCH BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

UBND huyện Tây Sơn xác nhận Công ty TNHH Thương mại Thu Ba đã đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án Nhà máy sản xuất gạch, ngói theo công nghệ lò nung Hoffman (công suất 09 triệu viên/năm), địa điểm: Cụm công nghiệp Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định tại UBND huyện Tây Sơn vào ngày 05 tháng 9 năm 2016.

Công ty TNHH Thương mại Thu Ba có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau:

1. Tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin, các biện pháp bảo vệ môi trường đề xuất trong bản kế hoạch bảo vệ môi trường đã đăng ký.
2. Tổ chức thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường theo kế hoạch bảo vệ môi trường đã đăng ký và các trách nhiệm khác theo quy định tại Điều 33 Luật Bảo vệ môi trường năm 2014.
3. Báo cáo với UBND huyện Tây Sơn khi có những thay đổi, điều chỉnh nội dung Kế hoạch bảo vệ môi trường đã đăng ký và chỉ được thực hiện khi có sự chấp thuận bằng văn bản của UBND huyện Tây Sơn.

Kế hoạch bảo vệ môi trường của dự án Nhà máy sản xuất gạch, ngói theo công nghệ lò nung Hoffman, địa điểm: Cụm công nghiệp Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn kèm theo Giấy xác nhận đăng ký này được cấp cho Công ty TNHH Thương mại Thu Ba để thực hiện và được lưu tại cơ quan Nhà nước để kiểm tra, giám sát./.

Nơi nhận:

- Sở TN&MT tỉnh;
- Phòng TN&MT huyện;
- Ban QL các CCN huyện;
- UBND xã Bình Hòa;
- Công ty TNHH Thương mại Thu Ba;
- Lưu: VT (06b).



GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: **281** /GPXD

(Sử dụng cho công trình không theo tuyến)

1. Cấp cho đại diện hợp pháp của chủ đầu tư: ông **Trịnh Minh Chi** - Chức vụ: Giám đốc Công ty TNHH thương mại Thu Ba;

- Địa chỉ: xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

2. Được phép xây dựng công trình: Xây dựng nhà máy sản xuất gạch, ngói (theo công nghệ lò nung hoffman).

Đơn vị tư vấn thiết kế: Công ty TNHH tư vấn thiết kế và đầu tư xây dựng Lam Sơn;

Đơn vị khảo sát địa chất công trình: Công ty TNHH xây dựng tổng hợp Nguyên Phát;

Đơn vị thẩm tra thiết kế: Chi nhánh Công ty TNHH đầu tư - xây dựng Góc Việt - Quy Nhơn;

Gồm các nội dung sau:

Vị trí xây dựng: thửa đất số 2018, tờ bản đồ số 04, lô 03-CN4-Cụm công nghiệp Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định.

Mật độ xây dựng: 28,0%, hệ số sử dụng đất: 0,28.

Chỉ giới đường đỏ: trùng chỉ giới xây dựng, chỉ giới xây dựng: xây dựng theo ranh giới thửa đất được cấp.

Các hạng mục công trình được cấp giấy phép xây dựng như sau:

1. Hạng mục nhà làm việc:

Kết cấu: Móng trụ, cột, đà giằng bằng bê tông cốt thép, nền lát gạch ceramic, tường xây gạch, mái lợp tole;

Diện tích đất xây dựng: 50,0m²; Diện tích sàn: 50,0m²; Chiều cao: 6,35m; Số tầng: 01 tầng.

2. Hạng mục nhà ăn và nhà nghỉ công nhân:

Kết cấu: Móng trụ, cột, đà giằng bằng bê tông cốt thép, nền lát gạch ceramic, tường xây gạch, mái lợp tole;

Diện tích đất xây dựng: 96,0m²; Diện tích sàn: 96,0m²; Chiều cao: 6,35m; Số tầng: 01 tầng.

3. Hạng mục nhà bảo vệ:

Kết cấu: Móng trụ, cột, đà giằng bằng bê tông cốt thép, nền lát gạch ceramic, tường xây gạch, mái lợp tole;

Diện tích đất xây dựng: 20,0m²; Diện tích sàn: 20,0m²; Chiều cao: 4,4m; Số tầng: 01 tầng.

4. Hạng mục nhà xe:

Kết cấu: Móng trụ, đà giằng bằng bê tông cốt thép, nền bê tông, cột và hệ thống mái kết cấu khung kèo thép zamil, mái lợp tole;

Diện tích đất xây dựng: 42,0m²; Diện tích sàn: 42,0m²; Chiều cao: 3,45m; Số tầng: 01 tầng.

5. Hạng mục lò nung:

Kết cấu lò nung: Xây bằng gạch, gồm 26 cửa lò vào, cửa đốt nguyên liệu và hệ thống quạt gió, bể lọc khói thải và ống khói thải. Kích thước lò nung: rộng 17,0m, dài 54,0m, cao 4,5m;

Kết cấu khung bao che lò nung: Móng trụ, đà giằng bê tông cốt thép, nền bê tông, cột và hệ thống mái kết cấu khung kèo thép zamil, khung bao che phía dưới xây gạch, phía trên lợp tole, mái lợp tole;

Diện tích đất xây dựng: 918,0m²; Diện tích sàn: 918,0m²; Chiều cao hạng mục: 7,7m; Số tầng: 01 tầng.

6. Hạng mục xưởng sản xuất thô:

Kết cấu: Móng trụ, đà giằng bằng bê tông cốt thép, nền bê tông, tường bao xây gạch, cột và hệ thống mái kết cấu khung kèo thép zamil, mái lợp tole;

Diện tích đất xây dựng: 2.346m²; Diện tích sàn: 2.346m²; Chiều cao hạng mục: 10,3m; Số tầng: 01 tầng.

7. Hạng mục nhà máy:

Kết cấu: Móng trụ, đà giằng bằng bê tông cốt thép, nền bê tông, tường bao xây gạch, cột và hệ thống mái kết cấu khung kèo thép zamil, mái lợp tole;

Diện tích đất xây dựng: 660m²; Diện tích sàn: 660m²; Chiều cao hạng mục: 7,7m; Số tầng: 01 tầng.

8. Hạng mục tường rào, cổng ngõ:

Móng tường rào xây đá chẻ, cột, đà giằng bê tông cốt thép, thành tường rào xây gạch, trên có chông sắt nhọn, cổng sắt đầy. Tổng chiều dài tường rào, cổng ngõ xây dựng là 507,9m.

Bố trí hệ thống cấp thoát nước và điện chiếu sáng cho các hạng mục công trình.

3. Giấy tờ về quyền sử dụng đất: theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp GCN: CT04445, ngày 03/6/2016 được UBND tỉnh Bình Định cấp cho Công ty TNHH thương mại Thu Ba.

4. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp, quá thời hạn trên thì phải xin gia hạn giấy phép xây dựng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng Kinh tế và Hạ tầng;
- Đội Thanh tra Xây dựng số 3;
- Chi cục thuế huyện Tây Sơn;
- UBND xã Bình Hòa;
- Lưu: VT.

Châu Thị

Tây Sơn, ngày 24 tháng 12 năm 2016

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Đỗ Văn Sỹ

(Trang 2)

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
 2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
 3. Phải thông báo bằng văn bản về ngày khởi công cho cơ quan cấp phép xây dựng trước khi khởi công công trình.
 4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
 5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại Khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.
-

Số: 437... /TD-PCCC

GIẤY CHỨNG NHẬN
THẨM DUYỆT THIẾT KẾ VỀ PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY

Căn cứ Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Căn cứ Điều 7 Thông tư số 66/2014/TT-BCA ngày 16/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 79/2014/NĐ-CP ngày 31/7/2014 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy;

Xét hồ sơ và văn bản đề nghị thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy số ngày 21/09/2016 của Công ty TNHH Thương mại Thu Ba

Người đại diện là Ông/Bà:Trịnh Minh Chi..... Chức danh: Giám đốc

CẢNH SÁT PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY TỈNH BÌNH ĐỊNH

CHỨNG NHẬN:

.....**NHÀ MÁY SẢN XUẤT GẠCH GÓI** (*)

Địa điểm xây dựng: CCN Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định

Chủ đầu tư/chủ phương tiện: Công ty TNHH Thương mại Thu Ba

Đơn vị lập dự án/thiết kế: Công ty TNHH TVTK&ĐTXD Lam Sơn

Đã được thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy các nội dung sau:

- Mặt bằng tổng thể, kết cấu kiến trúc;
- Hệ thống chống sét, hệ thống cấp nước ngoài nhà, hệ thống chữa cháy vách tường;
- Hệ thống báo cháy tự động, hệ thống chiếu sáng sự cố, thoát nạn; trang bị bình chữa cháy.

Các yêu cầu kèm theo:

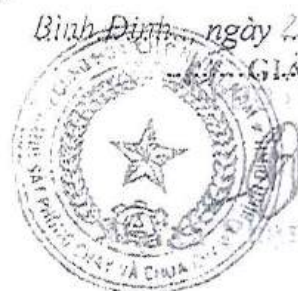
Nghiệm thu về PCCC trước khi đưa vào sử dụng theo quy định tại Điều 16 Luật PCCC.

theo các tài liệu, bản vẽ ghi ở trang 27

Bình Định, ngày 23 tháng 9 năm 2016

Nơi nhận:

- Cty TNHH TM Thu Ba;
- C66- Bộ Công An;
- Lưu: VT, P10, P2.



GIÁM ĐỐC.....

Trịnh Trung

(*) hạng mục: xưởng chứa lò nung, xưởng sản xuất thổ và nhà máy

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan
có thẩm quyền

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN
QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT
QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIÊN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Công ty TNHH Thương mại Thu Ba

Giấy chứng nhận ĐKDN số: 4101400643, ngày 4 tháng 3 năm 2013
do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Định cấp.

Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Trường Định 2, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn,
tỉnh Bình Định.

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.



5 2 2 1 8 2 9 1 6 0 0 9 0 4 8

CD 932595

II. Thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thửa đất:

- a) Thửa đất số: 2018, tờ bản đồ số: 04
- b) Địa chỉ: Lô 03-CN4-Cụm công nghiệp Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định
- c) Diện tích: 14.951,8 m², (Bằng chữ: Mười bốn nghìn chín trăm năm mươi một phẩy tám mét vuông)
- d) Hình thức sử dụng: Sử dụng riêng: 14.951,8 m², Sử dụng chung: không.
- đ) Mục đích sử dụng: Đất cụm công nghiệp (XD Nhà máy SX gạch ngói theo công nghệ lò nung Hoffman)
- e) Thời hạn sử dụng: đến ngày 21/4/2066
- g) Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước cho thuê đất trả tiền hàng năm.

2. Nhà ở:

3. Công trình xây dựng khác: -/-

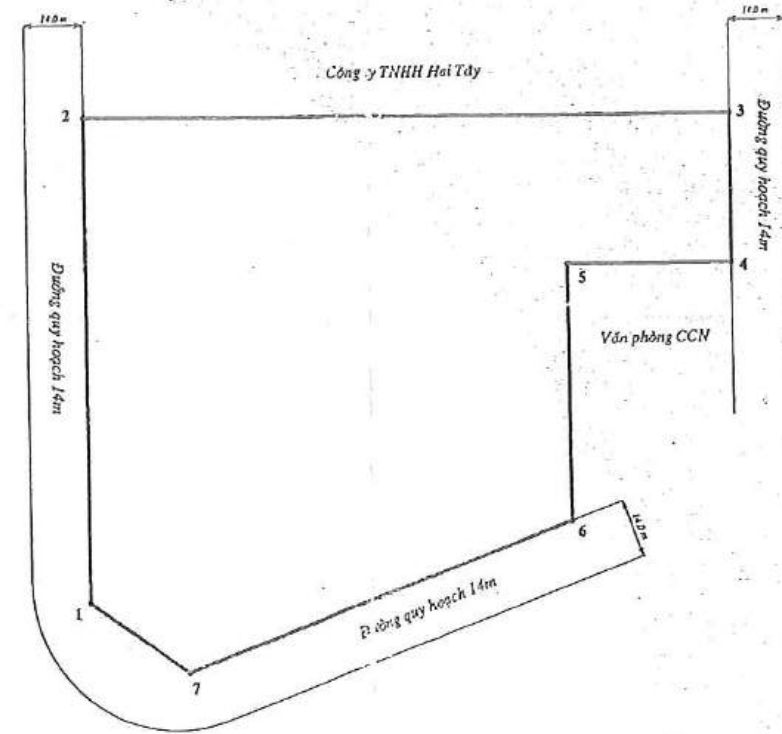
4. Rừng sản xuất là rừng trồng: -/-

5. Cây lâu năm: -/-

6. Ghi chú:

- Giấy chứng nhận này được cấp theo QĐ số 1295/QĐ-UBND ngày 21/4/2016 của UBND tỉnh Bình Định./

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



Số hiệu gốc thửa	Chiều dài cạnh (m)
1	114,0
2	158,0
3	35,0
4	40,0
5	60,3
6	100,6
7	29,0

Ranh giới cấp GCN

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Bình Định, ngày 03 tháng 6 năm 2016
 TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH
 TUQ. CHỦ TỊCH
 GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



Đặng Trung Thành

TRUNG TÂM TƯ VẤN CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG
VÀ AN TOÀN VỆ SINH LAO ĐỘNG

Consultancy Center of O.S.H & Environmental Technology

Trụ sở : 286/8A Tô Hiến Thành, P.15, Q.10, Tp.HCM
Điện Thoại : 028.38680842 - Fax: 028.38680869
Email : trungtamcoshet@gmail.com



Số : 155-03/23-2.13 / KQPT

Tp.HCM, ngày 09 tháng 03 năm 2023

KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐO ĐẶC MÔI TRƯỜNG

- Đơn vị yêu cầu : CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THU BA
1/ Địa điểm lấy mẫu : -NHÀ MÁY SẢN XUẤT GẠCH NGÓI THU BA
2/ Địa chỉ : CCN Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định
3/ Thời gian lấy mẫu : 02/03/2023
4/ Loại mẫu : Khí thải
5/ Phương pháp lấy mẫu và phân tích:

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp lấy và bảo quản mẫu	Phương pháp phân tích môi trường	Giới hạn phát hiện (MDL)/Phạm vi đo
1	Bụi (PM)*	US EPA Method 5	US EPA Method 5	7,2 mg/Nm ³
2	CO*	TCVN 7242:2003	TCVN 7242:2003	2,7 mg/Nm ³
3	NO _x (tính theo NO ₂)*	TCVN 7245:2003	TCVN 7245:2003	1,5 mg/Nm ³
4	SO ₂ *	TCVN 7246:2003	TCVN 7246:2003	5,4 mg/Nm ³
5	Lưu lượng*	US EPA Method 2	-	0 - 4.521.600 m ³ /h

KẾT QUẢ CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI

Chỉ tiêu Nguồn thải	Lưu lượng	Bụi	CO
	P (m ³ /h)	(mg/Nm ³)	(mg/Nm ³)
155-03/23-2.13L Khí thải tại ống khói lò nung (X=576018; Y=1541785) (Đo tại nguồn thải)	29.407	78	548,1
QCVN 19 : 2009/BTNMT (Giá trị giới hạn B)	C _{max} = C x K _p x K _v với K _p = 0,9 và K _v = 1	180	900

Ghi chú: Kết quả phân tích chỉ có giá trị tại thời điểm đo đạc
(*): Các chỉ tiêu đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận

BỘ PHẬN ĐO ĐẶC
PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

Bùi Mạnh Hiệp

KT. GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
PHÓ GIÁM ĐỐC





TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG COSHET

Coshet Environmental Technology Center

Trụ sở: LL4A Đường Tam Đảo, Phường 15, Quận 10, Tp.HCM

Điện thoại: 028.38680842

Email: trungtamcoshet@gmail.com



Số : 209-02/24-2.5 / KQPT

Tp.HCM, ngày 09 tháng 03 năm 2024

KẾT QUẢ KHẢO SÁT ĐO ĐẶC MÔI TRƯỜNG

Đơn vị yêu cầu : CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THU BA

1/ Địa điểm lấy mẫu : -NHÀ MÁY SẢN XUẤT GẠCH NGÓI THU BA

2/ Địa chỉ : CCN Trường Định, xã Bình Hòa, huyện Tây Sơn, tỉnh Bình Định

3/ Thời gian lấy mẫu : 28/02/2024

4/ Loại mẫu : Khí thải

5/ Phương pháp lấy mẫu và phân tích:

STT	Chỉ tiêu	Phương pháp lấy và bảo quản mẫu	Phương pháp phân tích môi trường	Giới hạn phát hiện (MDL)/Phạm vi đo
1	Bụi (PM)*	US EPA Method 5	US EPA Method 5	1,2 mg/Nm ³
2	CO*	SOP_HTKT01	-	0÷11400 mg/Nm ³
3	SO ₂ *	SOP_HTKT01	-	0÷13100 mg/Nm ³
4	NO _x *	SOP_HTKT01	-	NO: 0÷4920 mg/Nm ³ NO ₂ : 0÷2068 mg/Nm ³

KẾT QUẢ CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI

Chỉ tiêu	Bụi	CO	SO ₂	NO _x
Nguồn thải	(mg/Nm ³)	(mg/Nm ³)	(mg/Nm ³)	(mg/Nm ³)
209-02/24-2.5KT Khí thải tại ống khói lò nung (X=576018; Y=1541785) (Đo tại nguồn thải)	101	609,9	65,5	19,7
QCVN 19 : 2009/BTNMT (Giá trị giới hạn B) C _{max} = C x K _p x K _v với K _p = 1 và K _v = 1	200	1000	500	850

Ghi chú: Kết quả phân tích chỉ có giá trị tại thời điểm đo đạc

(*): Các chỉ tiêu đã được Bộ Tài Nguyên và Môi Trường công nhận

BỘ PHẬN ĐO ĐẶC
PHÂN TÍCH MÔI TRƯỜNG

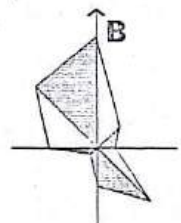
Bùi Mạnh Hiệp

KT. GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM
PHÓ GIÁM ĐỐC

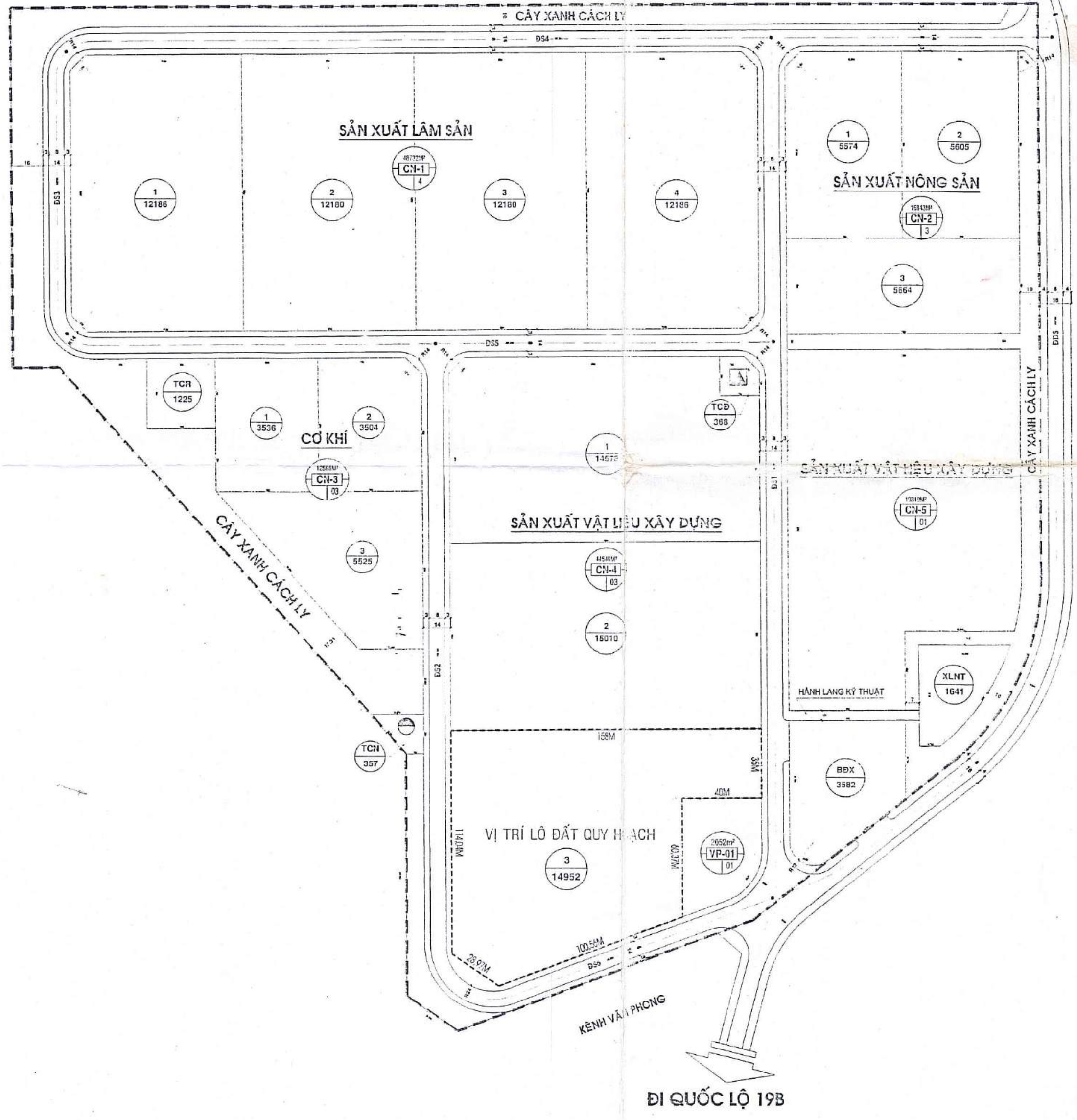
TRUNG TÂM CÔNG NGHỆ MÔI TRƯỜNG

ThS.Thái Sanh Bảo Huy

SƠ ĐỒ VỊ TRÍ LÔ ĐẤT QUY HOẠCH



ĐI THÔN PHÚ HUNG, XÃ BÌNH TÂN



Chứng thực bản sao đúng với bản chính
 Số CT: 021 Quyển: 02
 Ngày: 17 tháng 6 năm 2015
 Chủ tịch UBND Xã Bình Hòa
 Đào Văn Sang

QUY CHẾ PHÊ DUYỆT: ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN
 KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ: 6463/QĐ-UBND NGÀY 10 THÁNG 10 NĂM 2014

QUY CHẾ THẨM ĐỊNH: PHÒNG KINH TẾ & HẠ TẦNG HUYỆN TÂY SƠN
 KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ: ... NGÀY ... THÁNG ... NĂM 2014

CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THU BÀ
 KÈM THEO TỜ TRÌNH SỐ: ... NGÀY ... THÁNG ... NĂM 2014

GIÁM ĐỐC
 CÔNG TY T.N.H.H THƯƠNG MẠI THU BÀ
 (Seal and signature)

PHẠM VĂN BÌNH CHỦ THIẾT XÂY DỰNG TỶ LỆ 1/500
 NHÀ MÁY SẢN XUẤT GẠCH, NGÔI THEO CÔNG NGHỆ HOFFMAN

ĐỊA ĐIỂM: CỤM CÔNG NGHIỆP TRƯỜNG ĐỊNH, XÃ BÌNH HÒA, HUYỆN TÂY SƠN

TÊN BẢN VẼ: **SƠ ĐỒ VỊ TRÍ LÔ ĐẤT QUY HOẠCH**

BẢN VẼ: OH 01/06	GHÉP: 1 x A2	TỶ LỆ: 1/2000	NGÀY: .../.../2014
THỂ HIỆN	KS. DƯƠNG QUỐC TUẤN		
CHÉP KẾ	KTS. NGUYỄN BÌNH LONG		
CHỦ TRƯỞNG CÔNG TY	KTS. NGUYỄN BÌNH LONG		

TU VẤN THIẾT KẾ & XÂY DỰNG LAM SƠN
 (Seal and signature)

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
LAM SƠN
 ĐỊA CHỈ: 60 NGÕ MÂY TP. QUY NHƠN, TEL: 056.3520117, FAX: ...

GHI CHÚ:
 VỊ TRÍ LÔ ĐẤT QUY HOẠCH ĐƯỢC TRÍCH TỪ BẢN ĐỒ QUY HOẠCH CHI TIẾT XÂY DỰNG CCN TRƯỜNG ĐỊNH ĐƯỢC UBND HUYỆN TÂY SƠN PHÊ DUYỆT

BẢN VẼ QUY HOẠCH TỔNG MẶT BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

ĐI ĐƯỜNG ĐS5 (CCN)

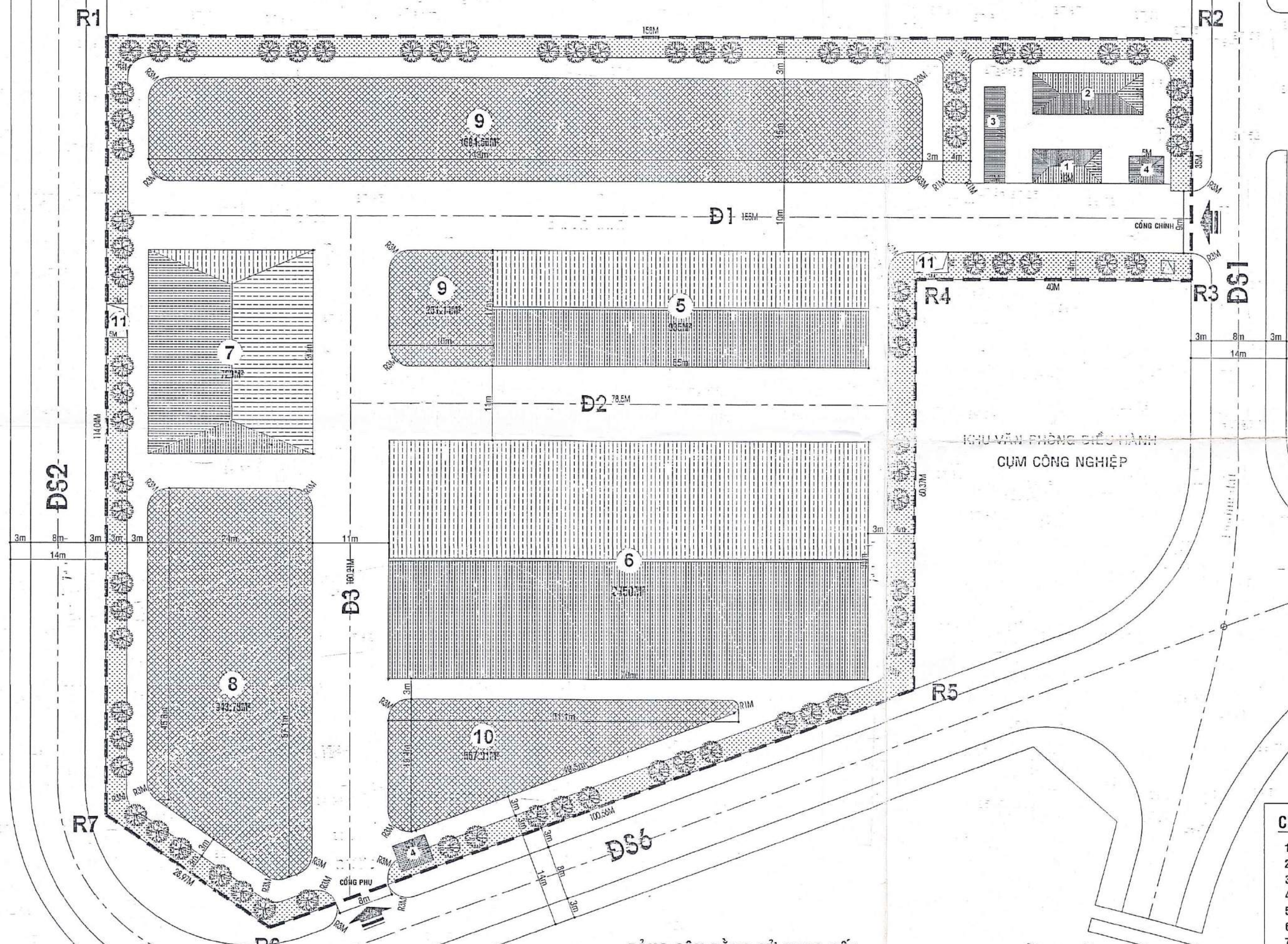
ĐI THÔN PHÚ HUNG, XÃ BÌNH TÂN

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số CT: 2017/Quản.Đ. 2015
Ngày: 17 tháng 8 năm 2015
Chủ tịch UBND Xã Bình Hòa
Đào Văn Hưng

BẢN SAO

ĐƯỜNG HÀNH LANG KỸ THUẬT CCN

Tên mốc	Tọa độ X (m)	Tọa độ Y (m)	Khoảng cách (m)
R - 1	575971	1541848	158
R - 2	576129	1541849	35
R - 3	576129	1541814	40
R - 4	576089	1541814	60,37
R - 5	576090	1541753	100,56
R - 6	575996	1541717	28,97
R - 7	575972	1541734	114,04
R - 1			



BÃI ĐẬU XE CHỜ

ĐI THÔN PHÚ HUNG, XÃ BÌNH TÂN

KHU VẤN PHÒNG ĐIỀU HÀNH
CỤM CÔNG NGHIỆP

BẢNG CÂN BẰNG SỬ DỤNG ĐẤT

KÝ HIỆU	LOẠI ĐẤT	DIỆN TÍCH (m ²)	TỈ LỆ (%)
1	ĐẤT XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH	4.335 m ²	28,98%
2	ĐẤT SÂN BÃI CHỨA	3.447 m ²	23,05%
3	ĐẤT CÂY XANH	1.668 m ²	11,16%
4	ĐẤT GIAO THÔNG + HẠ TẦNG KỸ THUẬT + SÂN BÃI	5.592 m ²	36,81%
TỔNG CỘNG		14.952 m ²	100%

CHÚ THÍCH :

- 1 NHÀ LÀM VIỆC
- 2 NHÀ ĂN + NGHỈ CA CÔNG NHÂN
- 3 NHÀ XE
- 4 NHÀ BẢO VỆ
- 5 LÒ NUNG
- 6 NHÀ XƯỞNG SẢN XUẤT THÔ
- 7 NHÀ MÁY
- 8 BÃI CHỨA ĐẤT
- 9 BÃI THÀNH PHẨM
- 10 BÃI PHẾ PHẨM
- 11 BỂ CHỨA NƯỚC + CÁT PCCC

- CÂY XANH
- RANH GIỚI QUY HOẠCH
- TRẠM ĐIỆN

DO QUẢN LÝ DỰ ÁN: ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN
KEM THUYẾT DƯƠNG SỐ 0463/QU.Đ.Đ. NGÀY 10 THÁNG 10 NĂM 2014
PHÓ CHỦ TỊCH

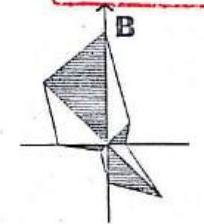
DO QUẢN LÝ DỰ ÁN: ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN
KEM THUYẾT DƯƠNG SỐ 0463/QU.Đ.Đ. NGÀY 10 THÁNG 9 NĂM 2014
TRƯỞNG PHÒNG

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
LAM SƠN
ĐỊA CHỈ: 50 NGÕ MỸ, TP QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH, VIỆT NAM. TEL: 065 3520117. FAX:

ĐI QUỐC LỘ 19B

BẢN VẼ QUY HOẠCH HẠ TẦNG KỸ THUẬT
HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC BẮN, CẤP NƯỚC, CẤP ĐIỆN

CHÚ THÍCH :
III. THOÁT NƯỚC BẮN:
ĐƯỜNG KÍNH CỐNG ĐỘ DÀI TUYẾN
D=800; L=202 m
HƯỚNG DÒNG CHẢY
TUYẾN CỐNG THOÁT NƯỚC BẮN
VỊ TRÍ ĐẦU NỖI



ĐI ĐƯỜNG ĐS5 (CCN)

ĐI THÔN PHÚ HÙNG, XÃ BÌNH TÂN

VỊ TRÍ ĐẦU NỖI TUYẾN CỐNG QUY HOẠCH CHUNG GIÁP RANH KHU ĐẤT
TUYẾN ĐIỆN 22KV QUY HOẠCH CHUNG
TUYẾN CỐNG QUY HOẠCH CHUNG ĐẪN VÀO NHÀ MÁY XỬ LÝ NƯỚC THẢI CỤM CÔNG NGHIỆP TRƯỜNG ĐÌNH
ĐƯỜNG HÀNH LANG KỸ THUẬT CCN

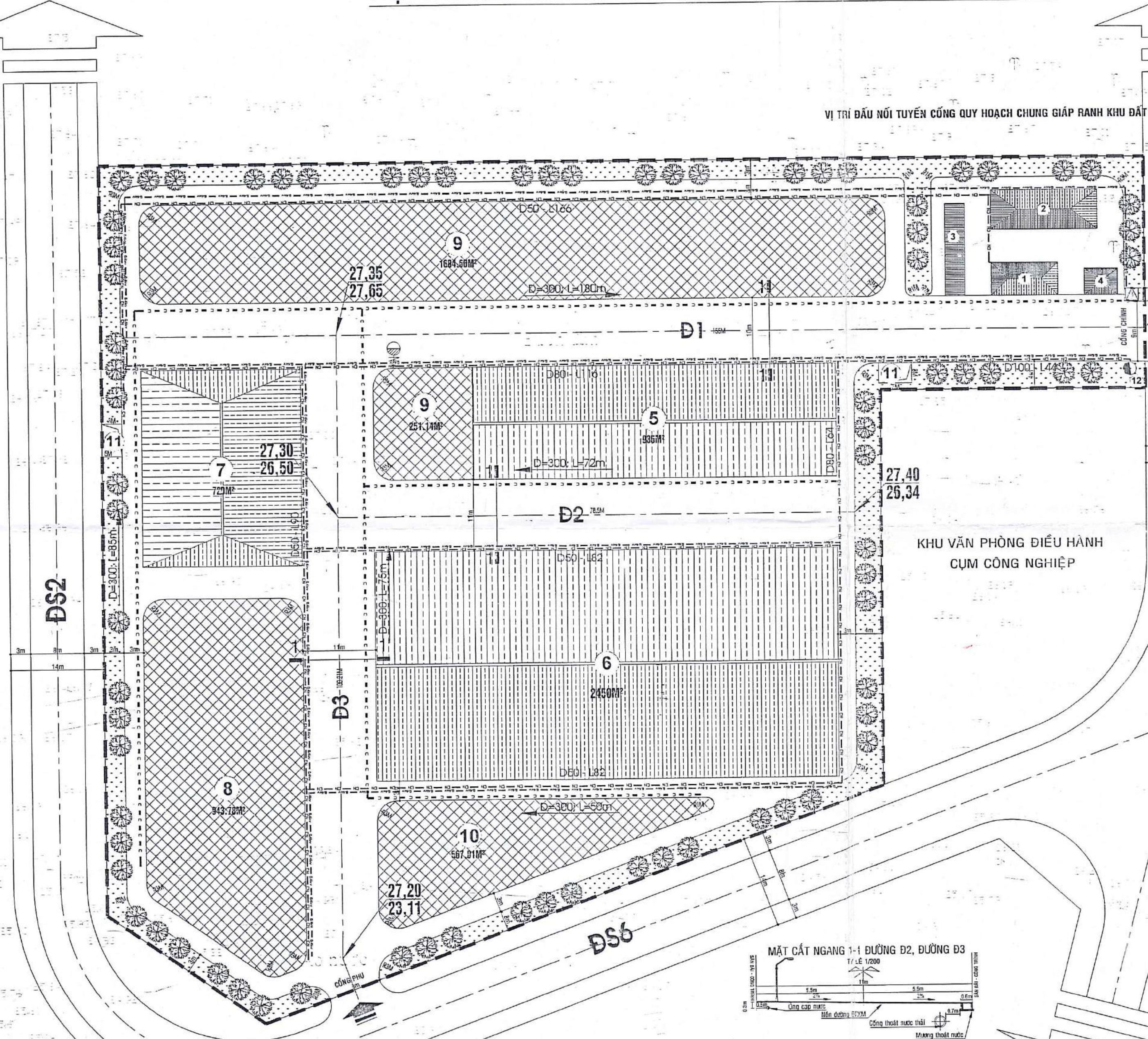
CHÚ THÍCH :
II. CẤP NƯỚC-CẤP ĐIỆN:
ĐƯỜNG KÍNH ỐNG
CHIỀU DÀI TUYẾN ỐNG
D50 - L=40
CN CN CN
TUYẾN ỐNG CẤP NƯỚC XD MỚI
TRỤ CỨU HÒA
VỊ TRÍ ĐẦU NỖI
0,4kv 0,4kv
TUYẾN ĐIỆN 0,4KV
22KV
TUYẾN ĐIỆN 22KV
TRẠM ĐIỆN ÁP 22KV/0.4KV

Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật với bản chính
Số CT: 12/2015
Ngày: 17/10/2015
Thị trấn Bình Hòa
Chi nhánh UBND Xã Bình Hòa
Đào Văn Sang

BÃI ĐẬU XE CHỖ

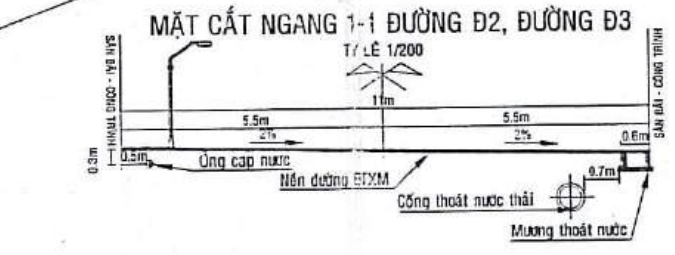
ĐI THÔN PHÚ HÙNG, XÃ BÌNH TÂN

KHU VĂN PHÒNG ĐIỀU HÀNH
CỤM CÔNG NGHIỆP



BẢNG KÊ HỆ THỐNG CẤP ĐIỆN

STT	LOẠI DÂY	CHIỀU DÀI (M)
01	0,4KV	592
01	22KV	5

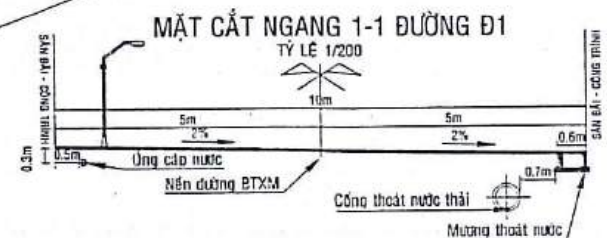


BẢNG THÔNG KÊ KHỐI LƯỢNG CẤP NƯỚC

STT	ĐƯỜNG KÍNH	CHIỀU DÀI (M)
01	50	420
02	50	180
03	100	44

BẢNG THÔNG KÊ KHỐI LƯỢNG THOÁT NƯỚC BẮN

STT	KÍCH THƯỚC (M) CHIỀU DÀI (M)
01	D300 472



- CHÚ THÍCH :**
- 1 NHÀ LÀM VIỆC
 - 2 NHÀ ĂN + NGHỈ CA CÔNG NHÂN
 - 3 NHÀ XE
 - 4 NHÀ BẢO VỆ
 - 5 LÒ NUNG
 - 6 NHÀ XƯỞNG SẢN XUẤT THỒ
 - 7 NHÀ MÁY
 - 8 BÃI CHỨA ĐẤT
 - 9 BÃI THÀNH PHẨM
 - 10 BÃI PHẾ PHẨM
 - 11 BỂ CHỨA NƯỚC + CÁT PCCC

CÂY XANH
 RANH GIỚI QUY HOẠCH
 TRẠM ĐIỆN GIẾNG NƯỚC

CO CHỤM PHÉ DUYỆT CỦA BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY SƠN
KÈM THEO CHẾ ĐỘNH SỐ 16/2014/VL NGÀY 15/10/2014 THANG 10 NĂM 2014
KT. CHỦ TỊCH
TRƯỞNG PHÒNG
TRƯỞNG PHÒNG
T.N.H.H
THƯƠNG MẠI
THU BA
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CHÍNH QUYỀN CHỨC QUẢN LÝ ĐẢNG TỰ LUẬN

NHÀ MÁY SẢN XUẤT GẠCH, NGÔI THEO CÔNG NGHỆ HOFFMAN
ĐƠN VỊ: CỤM CÔNG NGHIỆP TRƯỜNG ĐÌNH, XÃ BÌNH HÒA, HUYỆN TÂY SƠN
TÊN BẢN VẼ: BẢN VẼ QUY HOẠCH HẠ TẦNG KỸ THUẬT
HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC BẮN, CẤP NƯỚC, CẤP ĐIỆN
BẢN VẼ: QH 05/05 GHEP: 1 x A2 TỶ LỆ: 1/200 NGÀY: 10/10/2014

ĐI QUỐC LỘ 19B

BẢN VẼ QUY HOẠCH HẠ TẦNG KỸ THUẬT

HỆ THỐNG GIAO THÔNG, SAN NỀN, THOÁT NƯỚC MẶT

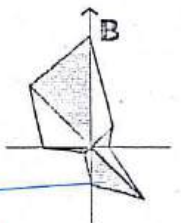
ĐI ĐƯỜNG ĐS5 (CCN)

ĐI THÔN PHÚ HÙNG, XÃ BÌNH TÂN

Chứng thực bản sao đúng với bản chính!

Số CT: 218 Quyển: 02

Ngày: 17 tháng 08 năm 2015



ĐƯỜNG HÀNH LANG KỸ THUẬT CCN

CHÚ THÍCH :

I. GIAO THÔNG-SAN NỀN-THOÁT NƯỚC:

KÝ HIỆU MẶT CẮT NGANG ĐƯỜNG

CAO ĐỘ THIẾT CỐT NỀN TẠI TİM ĐƯỜNG

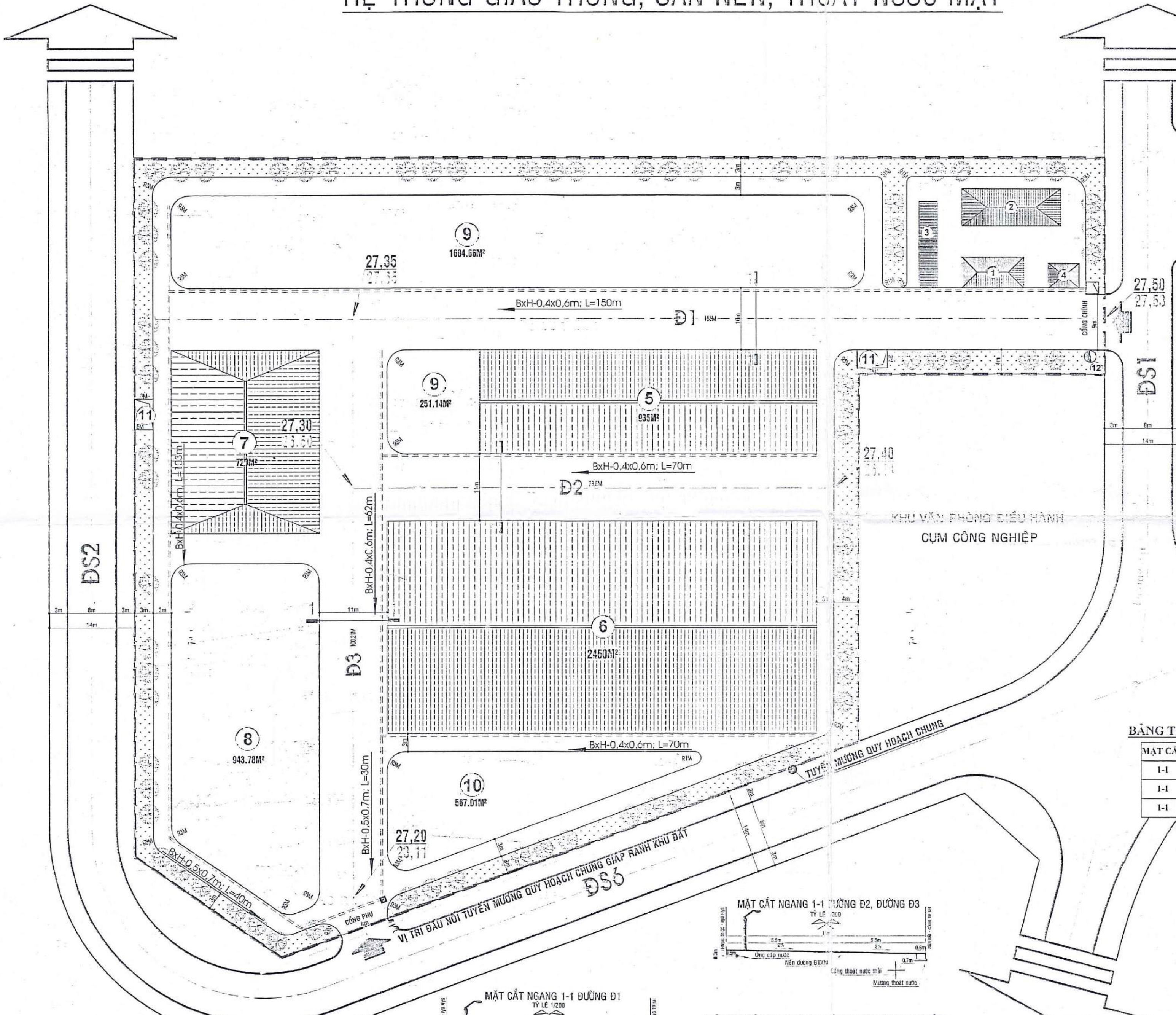
CAO ĐỘ NỀN HIỆN TRẠNG

HỒ GA ĐỘ DÀI TUYẾN BxH=0,2x0,4m; a=202 m

HƯỚNG DÒNG CHẢY KÍCH THƯỚC MƯỜNG

TUYẾN MƯỜNG THOÁT NƯỚC MƯA

VỊ TRÍ ĐẦU NỐI HIỆN HỮU



CHÚ THÍCH :

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG GIAO THÔNG

MẶT CẮT	TÊN ĐƯỜNG	BỀ RỘNG(m)	CHIỀU DÀI (m)
I-1	ĐƯỜNG Đ1	10,0	155,0
I-1	ĐƯỜNG Đ2	11,0	78,5
I-1	ĐƯỜNG Đ3	11,0	100,2

CHÚ THÍCH :

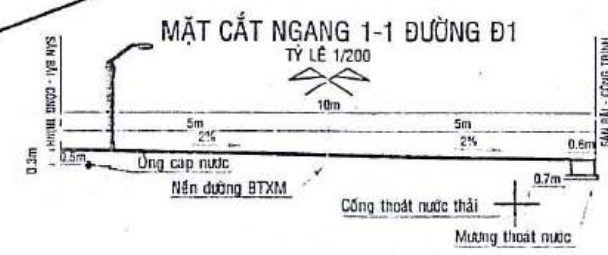
- 1 NHÀ LÀM VIỆC
- 2 NHÀ ĂN + NGHỈ CA CÔNG NHÂN
- 3 NHÀ XE
- 4 NHÀ BẢO VỆ
- 5 LÒ NUNG
- 6 NHÀ XƯỞNG SẢN XUẤT THỒ
- 7 NHÀ MÁY
- 8 BÃI CHỨA ĐẤT
- 9 BÃI THÀNH PHẨM
- 10 BÃI PHẾ PHẨM
- 11 BỂ CHỨA NƯỚC + CÁT PCCC

BẢNG THỐNG KÊ KHỐI LƯỢNG THOÁT NƯỚC MẶT

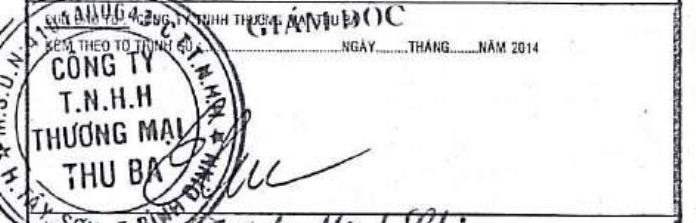
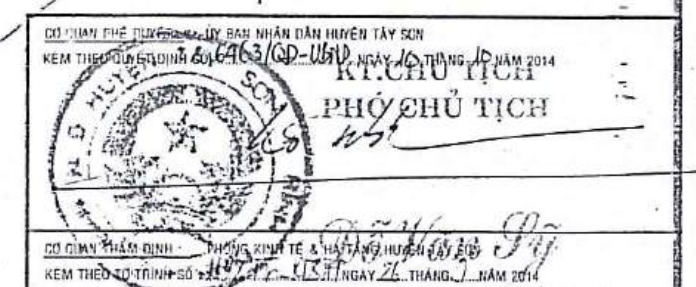
STT	KÍCH THƯỚC (M)	CHIỀU DÀI (M)
01	0,4 x 0,6	455
02	0,5 x 0,7	70

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG SAN NỀN

STT	Tên lô	DIỆN TÍCH (M2)		KHỐI LƯỢNG (M3)	
		S Đào	S Đắp	V Đào	V Đắp
1	A	5.742	1.762	-6.373	2.590
Tổng		5.742	1.762	-6.373	2.590



ĐI QUỐC LỘ 19B



NHÀ MÁY SẢN XUẤT GẠCH, NGƯỜI THEO CÔNG NGHỆ HOFFMAN

CUM CÔNG NGHIỆP TRƯỞNG ĐÌNH, XÃ BÌNH HÒA, HUYỆN TÂY SƠN

BẢN VẼ QUY HOẠCH HẠ TẦNG KỸ THUẬT

HỆ THỐNG GIAO THÔNG, SAN NỀN, THOÁT NƯỚC MẶT

BẢN VẼ: QH 04/08 GHEP: 1 x A2 TỶ LỆ: 1/500 NGÀY: 2014

THỰC HIỆN: KS. ĐÌNH THỊ HẠNH TRANG

THẨM ĐỊNH: KS. HỒ ĐẮC NGHĨA

THẨM ĐỊNH: KS. HỒ ĐẮC NGHĨA

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ VÀ ĐẦU TƯ XÂY DỰNG LAM SƠN

ĐỊA CHỈ: 53 NGÕ MỸ, TP QUY NHƠN, TH: 055 3520117, FAX:

TKXPXD-7-2016

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THU BA

ĐỊA CHỈ:
CỤM CÔNG NGHIỆP TRƯỜNG ĐỊNH,
XÃ BÌNH HÒA, HUYỆN TÂY SƠN

CHỦ KỸ THUẬT:
THƯƠNG MẠI THU BA

CÔNG TRÌNH:

NHÀ MÁY SẢN XUẤT GẠCH, NGÓI THEO
CÔNG NGHỆ HOFFMAN

HẠNG MỤC:

NHÀ MÁY
ĐỊA ĐIỂM:
CỤM CÔNG NGHIỆP TRƯỜNG ĐỊNH,
XÃ BÌNH HÒA, HUYỆN TÂY SƠN

CÔNG TY TNHH TVTK & ĐTXD

LAM SƠN



ADD: 50 NGÕ MÂY P. NGÕ MÂY TP. QN

TEL: (84-050) 3520 117

Email: lamsonquynhon@gmail.com

Skype: lamsonquynhon

GIÁM ĐỐC:

LÊ MINH QUANG

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ:

KTS. NGUYỄN BÌNH LONG

CHỦ TRÌ KẾT CẤU:

KS. DƯƠNG QUỐC TUẤN

THIẾT KẾ:

KS. LÊ TẤN ĐẠT

VẼ:

KS. LÊ TẤN ĐẠT

BẢN VẼ

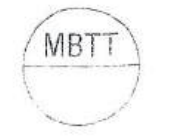
MẶT BẰNG TỔNG THỂ

THIẾT KẾ: XPXD

TỶ LỆ:

XUẤT: 7/2016

SỬA LẪM:



Phòng Kinh Tế Và Hạ Tầng n. Tây Sơn
ĐÃ KIỂM TRA
Ngày... 17... tháng... 10... năm 2016

Ngô Ngọc Tân

CHI NHÁNH CTY TNHH ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG
GỐC VIỆT - QUY NHƠN
ĐÃ THẨM TRA
Ngày... 27... tháng... 9... năm 2016

CHI NHÁNH
CÔNG TY TNHH
ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG
GỐC VIỆT - QUY NHƠN
BÃI ĐÀU XE SHON
ĐỊ THÔN PHÚ HÙNG, XÃ BÌNH TÂN



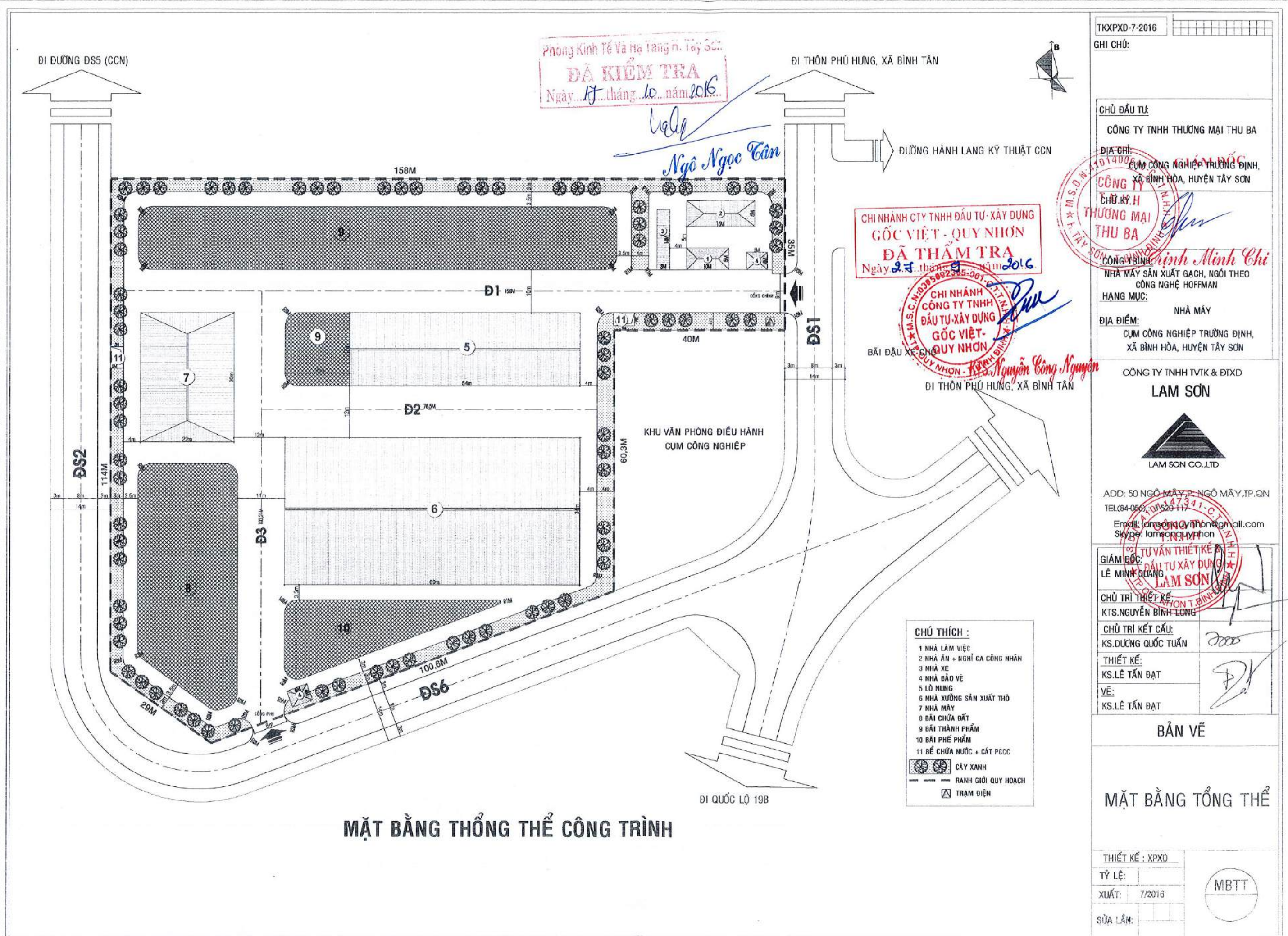
Nguyễn Công Nguyễn



- CHÚ THÍCH :**
- 1 NHÀ LÂM VIỆC
 - 2 NHÀ ĂN + NGHỈ CA CÔNG NHÂN
 - 3 NHÀ XE
 - 4 NHÀ BẢO VỆ
 - 5 LÒ NUNG
 - 6 NHÀ XƯỜNG SẢN XUẤT THÒ
 - 7 NHÀ MÁY
 - 8 BÃI CHỨA ĐẤT
 - 9 BÃI THÀNH PHẨM
 - 10 BÃI PHÉ PHẨM
 - 11 BỂ CHỨA NƯỚC + CÁT PCCC
- CÂY XANH
 RANH GIỚI QUY HOẠCH
 TRẠM ĐIỆN

ĐI QUỐC LỘ 19B

MẶT BẰNG TỔNG THỂ CÔNG TRÌNH



TKXPXD-7-2016

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THU BA

ĐỊA CHỈ: CỤM CÔNG NGHIỆP TRƯỜNG ĐÌNH,
XÃ BÌNH HÒA, HUYỆN TÂY SƠN

GIÁM ĐỐC
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THU BA
Trần Minh Chí

NHÀ MÁY SẢN XUẤT GẠCH, NGÓI THEO CÔNG NGHỆ HOFFMAN

HANG MỤC: LÒ NUNG

ĐỊA ĐIỂM: CỤM CÔNG NGHIỆP TRƯỜNG ĐÌNH,
XÃ BÌNH HÒA, HUYỆN TÂY SƠN

CÔNG TY TNHH TVTK & ĐTXD

LAM SƠN



ADD: 50 NG. 47341, CỤM MÂY TR. QU. GỖ MÂY (TP. QU. GỖ MÂY)
TEL: (84-063) 3.520.117

Email: lamsonquynhon@gmail.com
Skype: lamsonquynhon

GIÁM ĐỐC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
LÊ MINH QUANG
CÔNG TY TNHH TVTK & ĐTXD LAM SƠN
QUYỀN THIẾT KẾ

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ: KTS. NGUYỄN BÌNH LÔNG

CHỦ TRÌ KẾT CẤU: KS. DƯƠNG QUỐC TUẤN

THIẾT KẾ: KS. LÊ TẤN ĐẠT

VẼ: KS. LÊ TẤN ĐẠT

BẢN VẼ

MẶT BẰNG LÒ NUNG

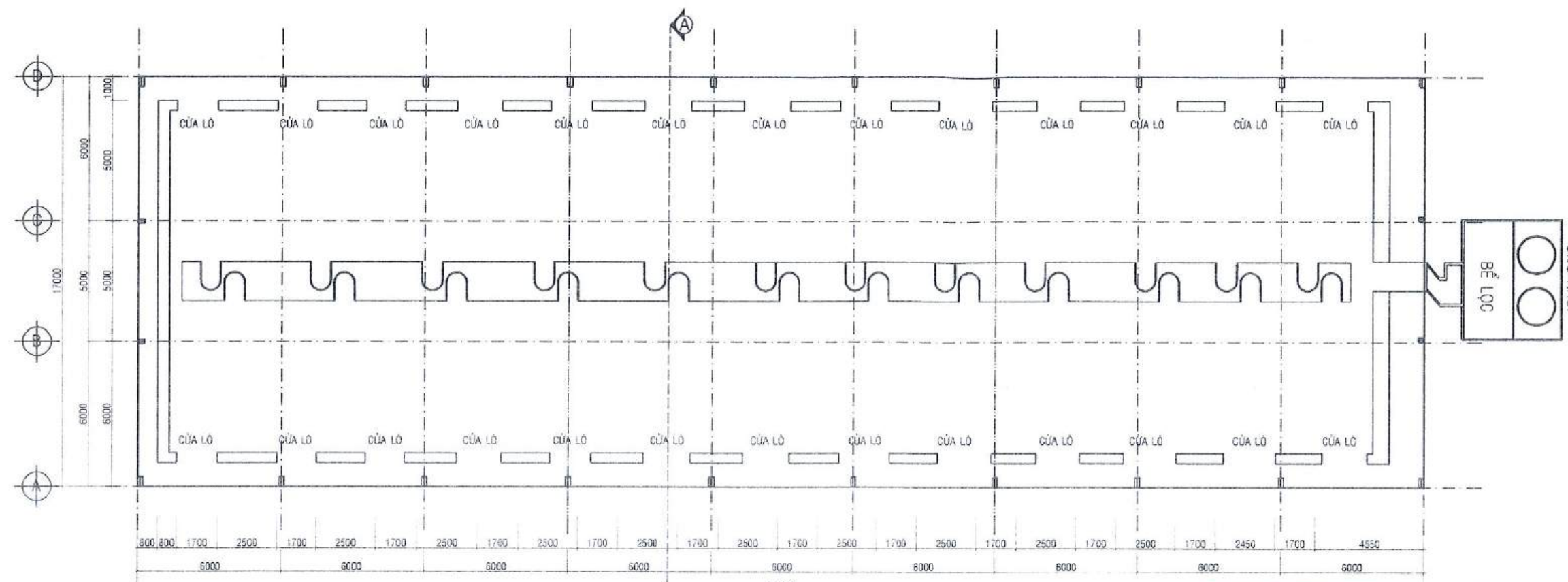
MẶT BẰNG MÁI LÒ NUNG

THIẾT KẾ: XPXD

TỶ LỆ: 01

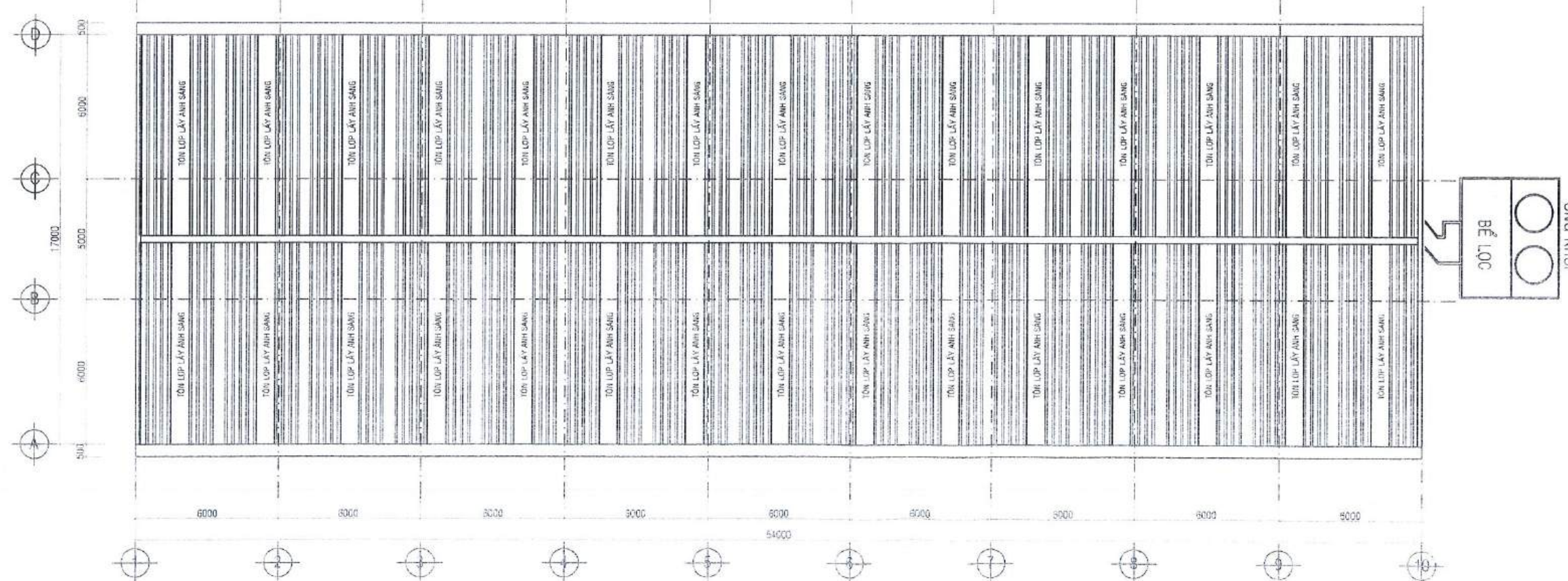
XUẤT: 7/2016 08

SỬA LẤN:

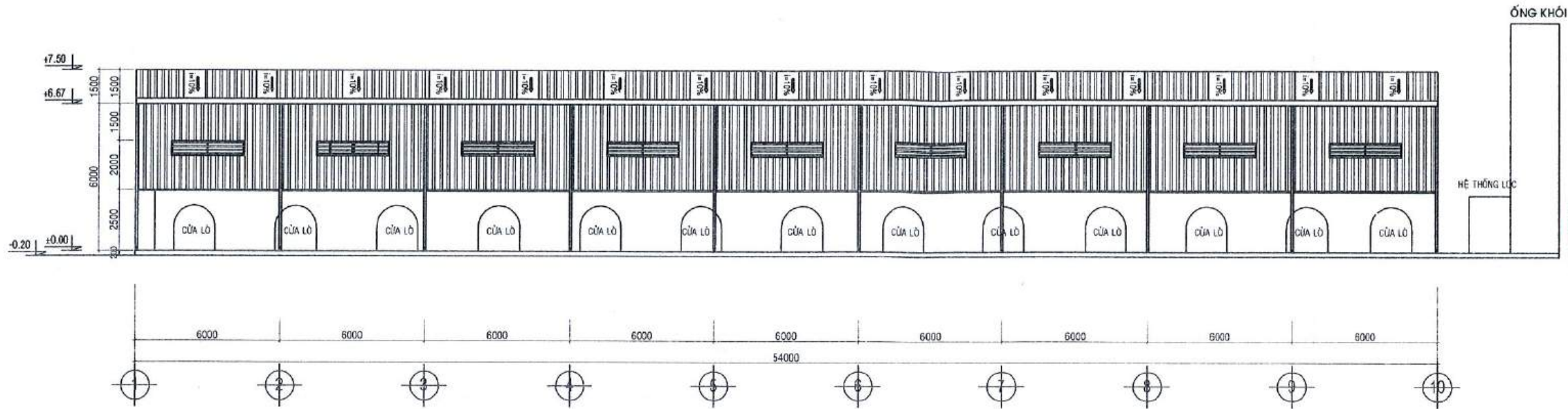


MẶT BẰNG LÒ NUNG

CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
GỖ VIỆT - QUY NHƠN
ĐÃ THẨM TRA
Ngày.....tháng.....năm.....

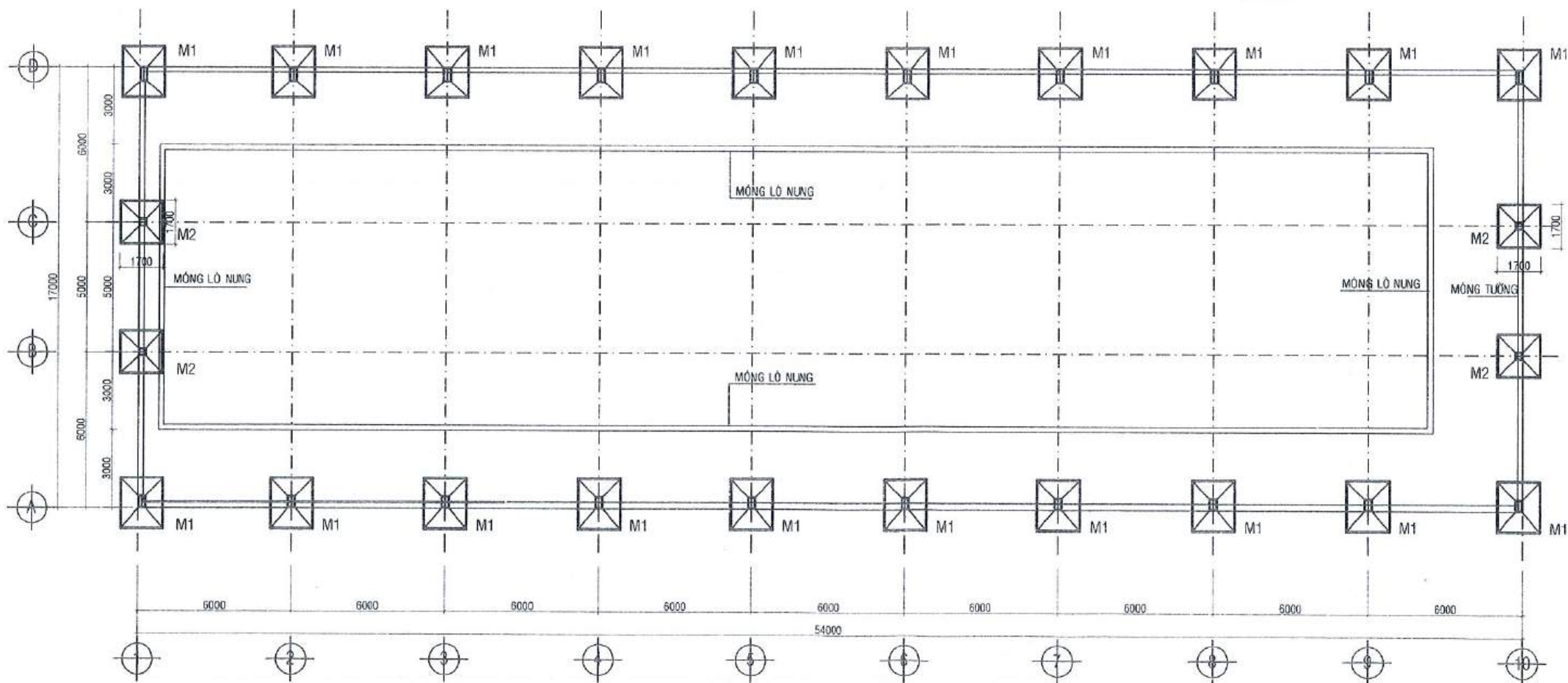


MẶT BẰNG MÁI LÒ NUNG



MẶT ĐỨNG TRỤC 1-10

CHI NHÁNH CTY TNHH ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG
GỐC VIỆT - QUY NHƠN
ĐÃ THẨM TRA
Ngày 27 tháng 9 năm 2016



MẶT BẰNG MÔNG LÒ NUNG

TKXPXD-7-2016

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THU BA

ĐỊA CHỈ:
CỤM CÔNG NGHIỆP TRƯỜNG ĐÌNH,
XÃ BÌNH HÒA, HUYỆN TÂY SƠN

CHỦ TÊN: H.H. THƯƠNG MẠI THU BA

CÔNG TRÌNH:

NHÀ MÁY SẢN XUẤT GẠCH, NGÔI THEO
CÔNG NGHỆ HOFFMAN

HẠNG MỤC:

LÒ NUNG

ĐỊA ĐIỂM:

CỤM CÔNG NGHIỆP TRƯỜNG ĐÌNH,
XÃ BÌNH HÒA, HUYỆN TÂY SƠN

CÔNG TY TNHH TVTK & ĐTXD

LAM SƠN



ADD: 50 NGÕ MÂY P. NGÕ MÂY TP. QN

TEL: (84-936) 3 520 117

Email: lamsonquynhon@gmail.com

Sky: lamsonquynhon

TU VẤN THIẾT KẾ & XÂY DỰNG

LÊ MINH QUANG

LAM SƠN

QUẬN T. BÌNH ĐỊNH

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ:

KTS. NGUYỄN BÌNH LONG

CHỦ TRÌ KẾT CẤU:

KS. DƯƠNG QUỐC TUẤN

THIẾT KẾ:

KS. LÊ TẤN ĐẠT

VẼ:

KS. LÊ TẤN ĐẠT

BẢN VẼ

MẶT ĐỨNG TRỤC 1-10

MẶT BẰNG MÔNG

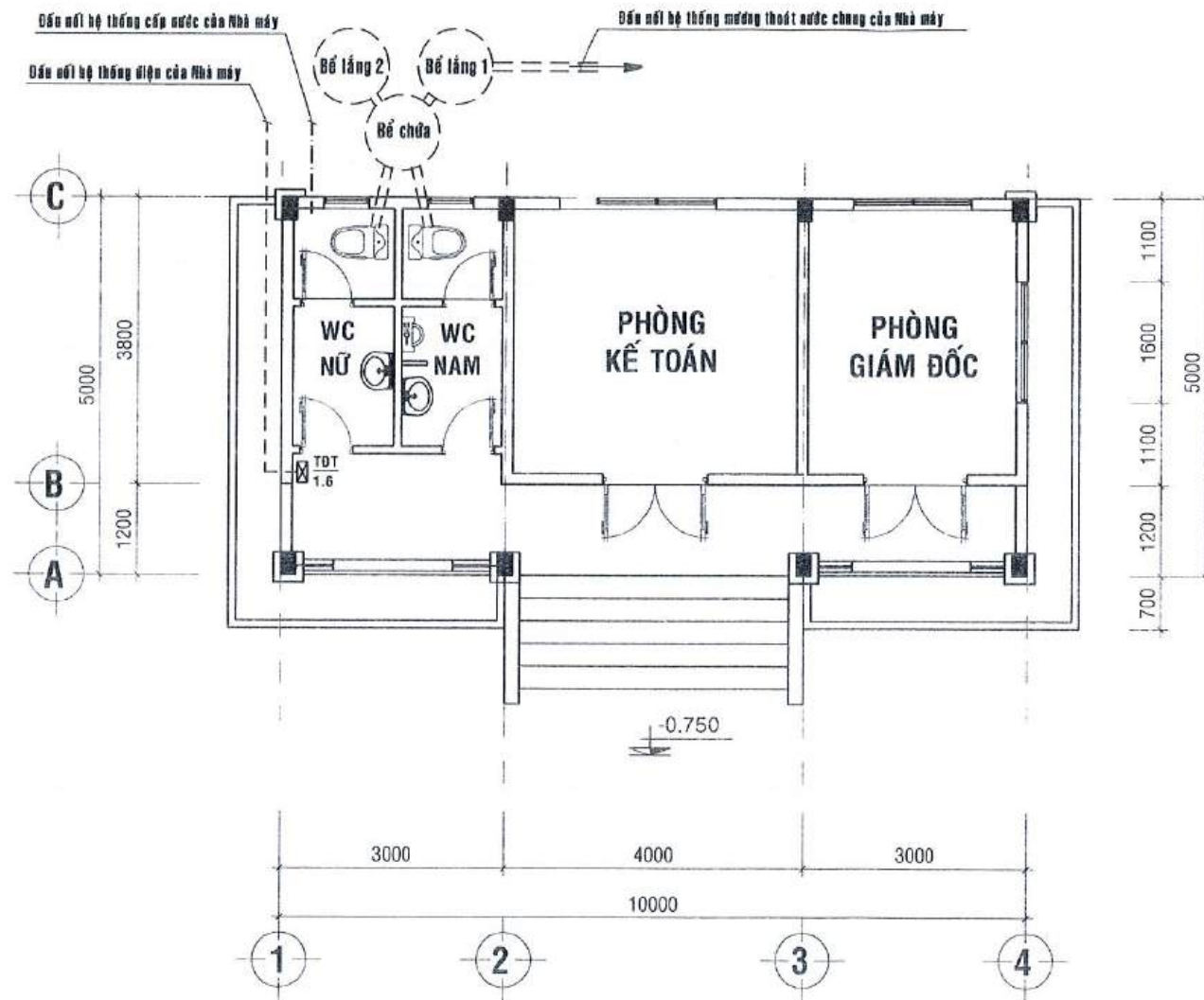
THIẾT KẾ: XPXD

TỶ LỆ:

XUẤT: 7/2016

SỬA LẤN:

02
08



HỆ THỐNG ĐẦU NỐI HẠ TẦNG KỸ THUẬT
TL:1/100

KÝ HIỆU :
 TỦ ĐIỆN TỔNG (TĐT) ĐẶT ÂM TƯỜNG CAO 1.6m
 ----- DÂY CẤP ĐIỆN 2x8

KÝ HIỆU :
 HỘP ĐẦU NỐI ĐẶT CAO 1m SO VỚI SÀN TRỆT
 ----- DÂY MẠNG THÔNG TIN

CHI NHÁNH CTY TNHH ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG
GỐC VIỆT - QUY NHƠN
ĐÃ THẨM TRA
 Ngày 27 tháng 09 năm 2016

TKXPXD-7-2016

GHI CHÚ:

CHỦ ĐẦU TƯ:

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THU BA

ĐỊA CHỈ:

CỤM CÔNG NGHIỆP TRƯỜNG ĐÌNH,
 XÃ BÌNH HÒA, HUYỆN TÂY SƠN

CHỦ ĐẦU TƯ:
THƯƠNG MẠI THU BA

CÔNG TRÌNH:

NHÀ MÁY SẢN XUẤT GẠCH, NGÓI THEO
 CÔNG NGHỆ HOFFMAN

HẠNG MỤC:

NHÀ LÀM VIỆC

ĐỊA ĐIỂM:

CỤM CÔNG NGHIỆP TRƯỜNG ĐÌNH,
 XÃ BÌNH HÒA, HUYỆN TÂY SƠN

CÔNG TY TNHH TVTK & ĐTXD

LAM SƠN



ADD: 50 NGÕ MÂY P. NGÕ MÂY TP. QN

TEL: 09 06 77 77 77

Email: lamsonhuynhon@gmail.com

Sky: lamsonhuytkb

ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
LAM SƠN

QUY NHƠN T. BÌNH

CHỦ TRÌ THIẾT KẾ:

KTS. NGUYỄN BÌNH LONG

CHỦ TRÌ KẾT CẤU:

KS. DƯƠNG QUỐC TUẤN

THIẾT KẾ:

KS. LÊ TẤN ĐẠT

VẼ:

KS. LÊ TẤN ĐẠT

BẢN VẼ

HỆ THỐNG ĐẦU NỐI

HẠ TẦNG KỸ THUẬT

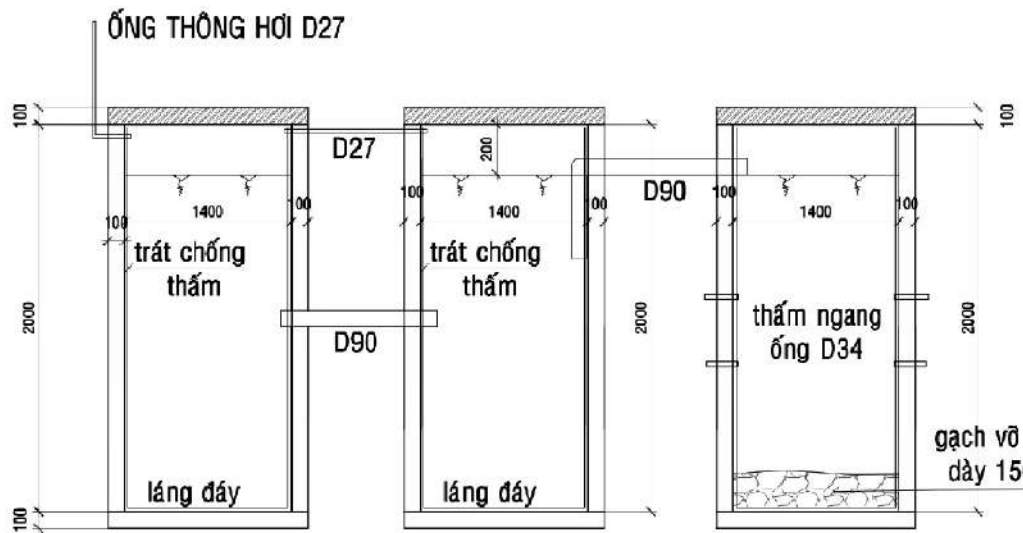
THIẾT KẾ : XPXD

TỶ LỆ:

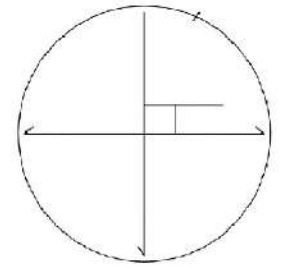
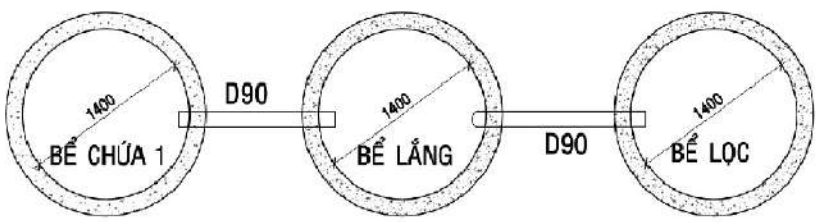
XUẤT: 7/2016

SỬA LẤN:

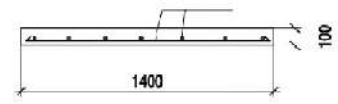
11
11



CHI NHÁNH CTY TNHH ĐẦU TƯ - XÂY DỰNG
GỐC VIỆT - QUY NHƠN
ĐÃ THẨM TRA
 Ngày 27 tháng 09 năm 2016



CHI TIẾT NẮP BỂ



HẦM VỆ SINH

GHI CHÚ:
 -BỂ TỰ HOẠI ĐÚC 03 BUY BẰNG BÊ TÔNG ĐÁ 1x2 MẮC 200 DÀY 100.
 -ĐÁY BỂ CHỨA + LẮNG ĐÓ BÊ TÔNG + TRÁT
 LẮNG CHỐNG THẤM BẰNG VỮA XM MẮC 75, DÀY 30
 -BỂ RÚT ĐẶT ỐNG D34 THOÁT NƯỚC NGANG, ĐÁY LÓT GẠCH VỠ.

TKXPXD-7-2016	
GHI CHÚ:	
CHỦ ĐẦU TƯ:	
CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI THU BA	
ĐỊA CHỈ: CUM CÔNG NGHIỆP TRƯỜNG ĐÌNH, XÃ BÌNH HÒA, HUYỆN TÂY SƠN	
	
CÔNG TRÌNH:	
NHÀ MÁY SẢN XUẤT GẠCH, NGÔI THEO CÔNG NGHỆ HOFFMAN	
HANG MỤC:	
NHÀ LÂM VIỆC	
ĐỊA ĐIỂM:	
CUM CÔNG NGHIỆP TRƯỜNG ĐÌNH, XÃ BÌNH HÒA, HUYỆN TÂY SƠN	
CÔNG TY TNHH TVTK & ĐTXD	
LAM SƠN	
	
LAM SON CO.,LTD	
ADD: 50 NGÕ MÂY T. KẾ MÂY TP. QN	
TEL: 090 1147341	
E-MAIL: lamson@lamson.com	
	
GIÁM ĐỐC:	
LÊ MINH QUANG	
CHỦ TRÌ THIẾT KẾ:	
KTS NGUYỄN BÌNH LONG	
CHỦ TRÌ KẾT CẤU:	
KS. ĐƯƠNG QUỐC TUẤN	
THIẾT KẾ:	
KS. LÊ TẤN ĐẠT	
VẼ:	
KS. LÊ TẤN ĐẠT	
BẢN VẼ	
HỆ THỐNG ĐẦU MỐI	
HẠ TẦNG KỸ THUẬT	
THIẾT KẾ: XPXD	
TỶ LỆ:	1:1
XUẤT: 7/2016	1:1
SỬA LẪN:	